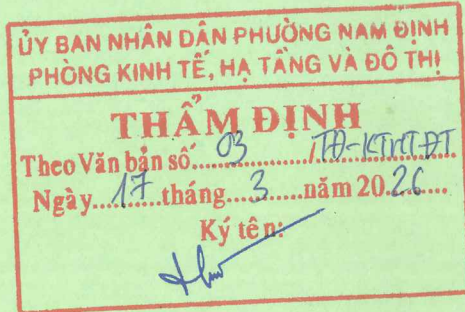


CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Bùi Đại Hải

HỒ SƠ BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT (GỒM 3 TẬP)

TẬP 2: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

(SỬA THEO THÔNG BÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT SỐ 03/TĐ-KTHT&ĐT
NGÀY 17/3/2026 CỦA PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG NAM ĐỊNH)

CÔNG TRÌNH:

CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

HẠNG MỤC THIẾT KẾ:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG VÀ HÈ ĐƯỜNG; HỆ THỐNG CỐNG THOÁT NƯỚC; HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG VÀ GA BUU ĐIỆN

CƠ QUAN CHỦ ĐẦU TƯ:

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHƯỜNG NAM ĐỊNH

ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ:

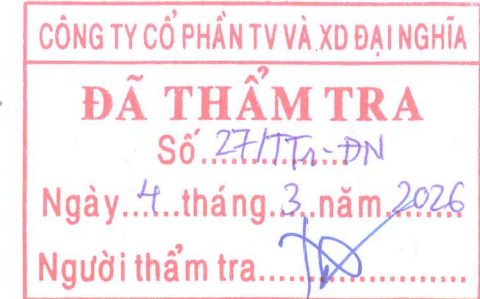
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

PHƯỜNG NAM ĐỊNH, TỈNH NINH BÌNH

NĂM 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỒ SƠ BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT (GỒM 3 TẬP)

TẬP 2: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

(SỬA THEO THÔNG BÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT SỐ 03/TĐ-KTHT&ĐT
NGÀY 17/3/2026 CỦA PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG NAM ĐỊNH)

CÔNG TRÌNH:

CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

HẠNG MỤC THIẾT KẾ:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG VÀ HÈ ĐƯỜNG; HỆ THỐNG CỐNG THOÁT NƯỚC; HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG VÀ GA BƯU ĐIỆN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

PHƯỜNG NAM ĐỊNH, TỈNH NINH BÌNH

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

CƠ QUAN CHỦ ĐẦU TƯ



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRẦN HẢI DƯƠNG

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ

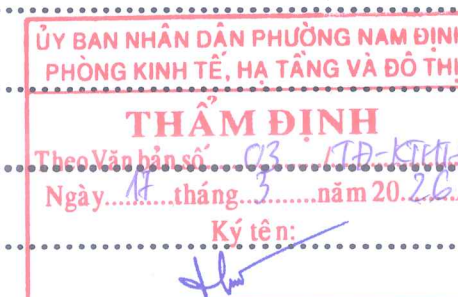
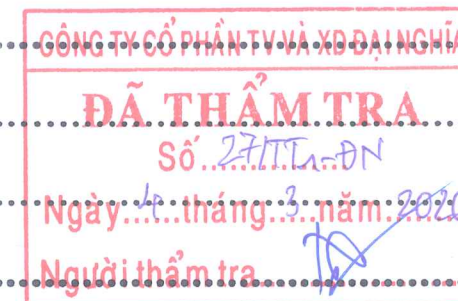
CÔNG TY CP TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH



GIÁM ĐỐC
VŨ DƯƠNG HOÀNG

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH	1
CHƯƠNG 2. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHÍNH	1
1. Văn bản pháp lý chung:	1
2. Văn bản pháp lý của công trình:	2
CHƯƠNG 3. HIỆN TRẠNG TUYẾN ĐƯỜNG	3
1. Phạm vi thiết kế:	3
2. Tình hình hiện trạng:	3
CHƯƠNG 4. QUY MÔ VÀ TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ	4
1. Quy mô xây dựng:	4
2. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho công trình:	4
3. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của công trình:	5
CHƯƠNG 5. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ	7
1. Đường giao thông và hệ đường:	7
2. Cống thoát nước:	8
3. Điện chiếu sáng công cộng:	9
4. Ga bưu điện, cấp nước sinh hoạt, cấp quang, ...:	10
CHƯƠNG 6. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ	10
1. Biện pháp đảm bảo an toàn:	10
2. Biện pháp bảo vệ môi trường:	11
3. Biện pháp phòng chống cháy nổ:	12
CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC THI CÔNG	13
1. Tổ chức thi công:	13
2. Trình tự thi công:	13



THUYẾT MINH THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH
ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: PHƯỜNG NAM ĐỊNH, TỈNH NINH BÌNH

CHƯƠNG 1. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH

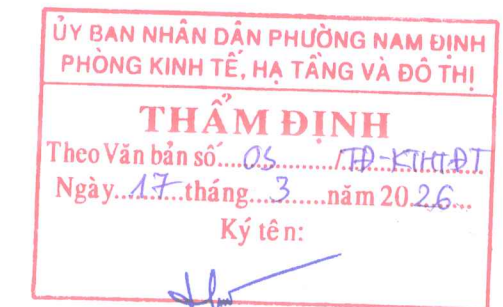
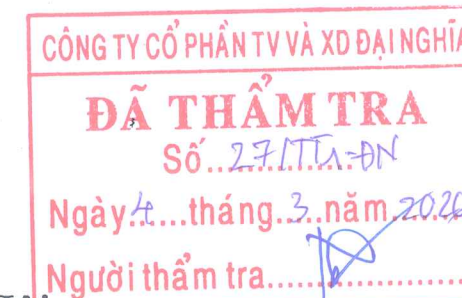
1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Bình (đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), phường Nam Định.
2. Dự án nhóm: C.
3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật cấp IV.
4. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân phường Nam Định.
5. Cơ quan chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Nam Định.
6. Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2027.
7. Địa điểm thực xây dựng: Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác.



CHƯƠNG 2. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHÍNH

1. Văn bản pháp lý chung:

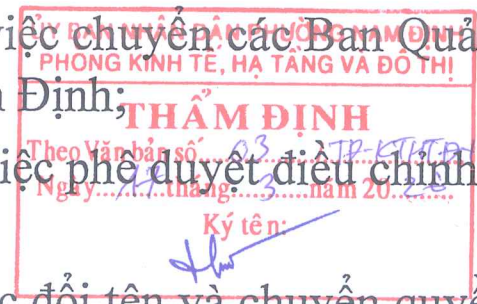
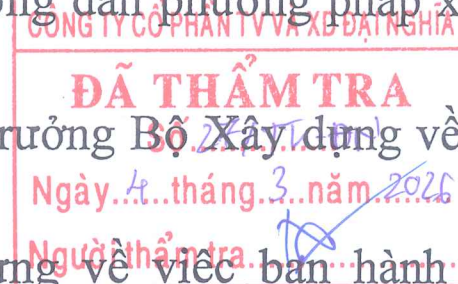
- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc Hội;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ về quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025;
- Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;



- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Căn cứ Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;
- Căn cứ Thông tư số: 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng”;
- Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy chuẩn Việt Nam QCVN 07:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải ngày 15/11/2024 Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;
- Các văn bản pháp quy khác có liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản và các quy chuẩn, quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành.

2. Văn bản pháp lý của công trình:

- Căn cứ Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025;
- Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc chuyển các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND các huyện, thành phố quản lý về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Nam Định;
- Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ Chủ đầu tư về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Nam Định;
- Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc đổi tên và chuyển quyền quản lý các Ban Quản lý dự án về Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Căn cứ Thông báo số 136/TB-UBND ngày 09/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nam Định về việc lập Đề xuất nhiệm vụ và dự toán công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Bình (đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), phường Nam Định;
- Căn cứ Quyết định số 4904/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của UBND phường Nam định về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Bình (đoạn từ trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), phường Nam Định;



- Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-BQLDA ngày 08/01/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Nam Định về việc phê duyệt nhiệm vụ Khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật và dự toán chi phí chuẩn bị công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Bình (đoạn từ trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), phường Nam Định;

- Theo Quy hoạch phân khu II thì tuyến đường này có MCN: 5m(hè) + 10.5m(đường) + 5m(hè) = 20.5m; đối với hệ thống cống thoát nước sẽ nằm dọc hai bên hè. Công trình được đầu tư xây dựng với mục cải tạo, nâng cấp dựa trên quy mô hiện trạng.

- Căn cứ vào hồ sơ khảo sát làm cơ sở thiết kế ...

CHƯƠNG 3. HIỆN TRẠNG TUYẾN ĐƯỜNG

1. Phạm vi thiết kế:

Đường Thanh Bình (đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), thuộc địa phận phường Nam Định. Điểm bắt đầu tại Trụ sở taxi Mai Linh chạy dọc tuyến giao cắt qua đường Lưu Hữu Phước điểm kết thúc tại ngã ba giao với đường Chu Văn, với chiều dài tuyến 371.0m.

2. Tình hình hiện trạng:

2.1. Đường giao thông được chia làm 2 đoạn:

- Đoạn 1 từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Lưu Hữu Phước, dài 215.84m: Mặt đường láng nhựa rộng trung bình (2.5-:-3.5)m, nền đường rộng trung bình (4.5-:-6.5)m; hiện nay đã xuống cấp, nhiều đoạn bị lún nứt, xuất hiện ổ gà, lồi lõm.

- Đoạn 2 từ đường Lưu Hữu Phước đến đường Chu Văn, dài 155.16m: Mặt đường bê tông xi măng rộng trung bình 3.5m; hiện nay đã xuống cấp, nhiều đoạn bị lún nứt.

2.2. Hè đường:

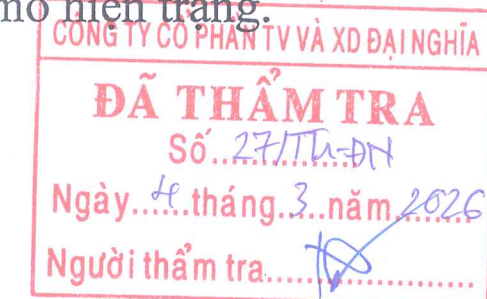
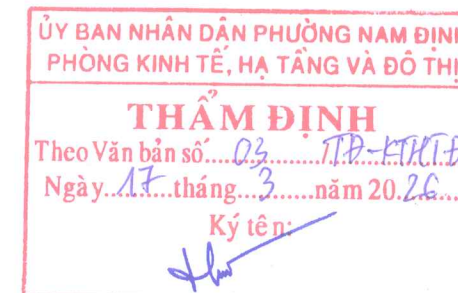
Trên tuyến chỉ đoạn phía trước cổng Trụ sở taxi Mai Linh (từ cọc 1 Km0 đến cọc P1 Km0+31.68) là có hè hai bên rộng trung bình (1.0-:-2.5)m, mặt hè do nhân dân tự làm bằng bê tông và lát gạch không đồng nhất. Các đoạn còn lại hai bên đường không có hè.

2.3. Cống thoát nước:

- Đoạn từ đầu tuyến đến ngõ 193 chưa có cống thoát nước; đoạn từ ngõ 193 đến ngõ nối ra đường Lưu Hữu Phước (từ cọc P5 Km0+128.43 đến cọc TC7 Km0+186.50) nằm bên phải đường có cống B1500 còn tốt, hướng thoát nước qua đường Lưu Hữu Phước sau đó thoát về kênh T3-11.

- Đoạn từ đường Lưu Hữu Phước đến đường Chu Văn (từ cọc 14 Km0+220.58 đến cọc 22 Km0+349.69) nằm dọc dưới đường có cống B300, hiện nay đã xuống cấp, nhiều vị trí tấm đan bị nứt vỡ. Hướng thoát nước qua cống B300 dọc dưới ngõ 159 (cọc 17 Km0+254.12) chảy vào cống B1500, sau đó thoát về kênh T3-11..

2.4. Điện sinh hoạt: Nằm dọc trên tuyến đường đã có hệ thống cột điện và đường dây cấp điện sinh hoạt.



2.5. Điện chiếu sáng: Hệ thống điện chiếu sáng dùng chung cột với điện sinh hoạt, cần và choá bóng được lắp trên đầu cột. Hiện trạng đã xuống cấp, cần và choá đã bị bong tróc sơn, hoen rỉ; bóng đã bị già ánh sáng yếu.

2.6. Công trình ngầm:

- Tại vị trí mép đường trước cổng Công ty bánh kẹo Hải Hà (tại Km0+4.55) có 1 ga buru điện, trên hè giáp tường bao Công ty bánh kẹo Hải Hà (tại Km0+30.30) có 1 ga buru điện, nằm dưới đường giáp ngõ 158 (tại Km0+121.80) có 1 ga buru điện.
- Nằm dưới mặt đường và hè có một số hệ thống công trình ngầm như đường cáp điện, đường ống cấp nước, đường cáp viễn thông ...

CHƯƠNG 4. QUY MÔ VÀ TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

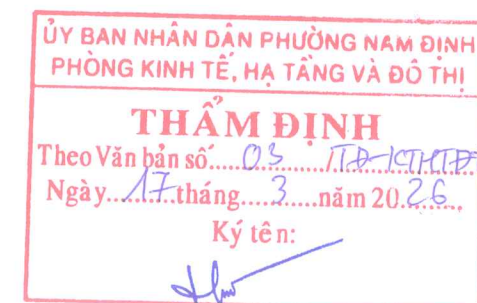
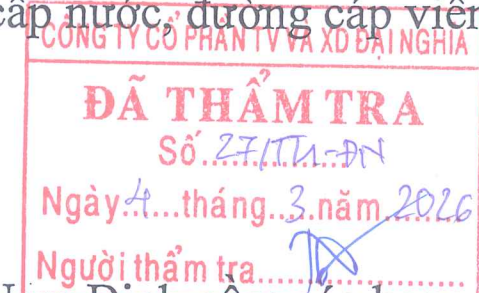
1. Quy mô xây dựng:

Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Bình (đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), phường Nam Định gồm các hạng mục:

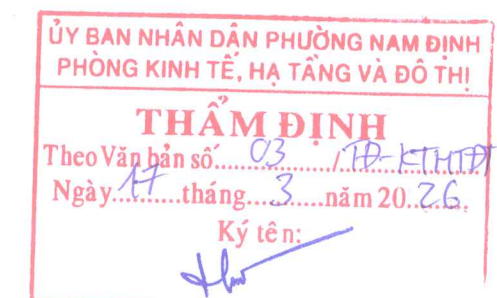
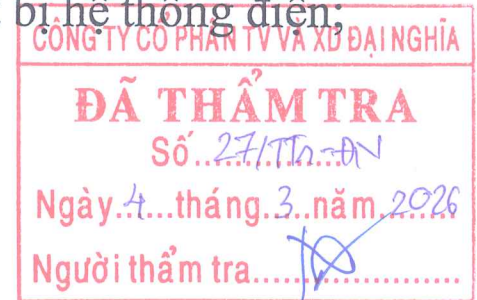
- Cải tạo, nâng cấp nền mặt đường thảm BTN và sơn kẻ vạch đường giao thông; lắp đặt đan rãnh.
- Cải tạo, nâng cấp mặt hè lát gạch màu ghi đá và lắp đặt bó vỉa; xây dựng mới thành bồn cây và trồng bổ sung cây mới.
- Cải tạo, nâng cấp hệ thống cống thoát nước đồng bộ.
- Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng.
- Cải tạo ga buru điện ...

2. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho công trình:

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054-2005;
- Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế TCVN 13592:2022;
- Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN;
- Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu TCVN 13567-1:2022;
- Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN;
- Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu TCCS 41:2022/TCĐBVN;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ QCVN 07:2023/BXD;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT do Tổng cục Đường bộ Việt Nam biên soạn, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành theo Thông tư số 51/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024;



- Thông tư số 02/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng: Ban hành QCVN 02:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- TCVN 13608:2023 Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật - Yêu cầu thiết kế;
- Quy phạm trang bị điện: 11-TCN-18-2006, 11-TCN-19-2006, 11-TCN-20-2006, 11-TCN-21-2006 do Bộ Công nghiệp ban hành kèm theo quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 và các tiêu chuẩn khác có liên quan;
- QCVN QTĐ-5:2009/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện: Kiểm định trang thiết bị hệ thống điện;
- QCVN QTĐ-6:2009/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện: Vận hành, sửa chữa trang thiết bị hệ thống điện;
- QCVN QTĐ-7:2009/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện: Thi công các công trình điện;
- QCVN QTĐ-8:2010/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện: Quy chuẩn về điện hạ thế;
- TCVN 7997:2009 Cấp điện lực đi ngầm trong đất, phương pháp lắp đặt;
- TCVN 9358:2012 Qui phạm nối đất và nối không các thiết bị điện;
- Quy định về mạ kẽm nhúng nóng của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 2982/QĐ-EVN-TĐ ngày 10/09/2003;
- Tiêu chuẩn TCVN 9257:2012 Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động;
- Tiêu chuẩn TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- Tiêu chuẩn TCVN 5575:2024 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn TCVN 1656-75, TCVN 7571-1 2006, JIS 3192, JIS G 3101, JIS G 3106 Tiêu chuẩn về thép hình, thép tấm;
- Tiêu chuẩn TCVN 7957:2023 Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình;
- Tiêu chuẩn TCVN 9113:2012 Ống công BTCT thoát nước;
- Tiêu chuẩn TCVN 9116:2012 Công hợp bê tông cốt thép;
- Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, quy phạm hiện hành khác ...



3. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của công trình:

Chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu theo tiêu chuẩn thiết kế TCVN 13592:2022 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế, được thống kê trong bảng dưới đây:

TT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị	Giá trị
1	Phân loại đường đô thị theo chức năng		Đường phố nội bộ, cấp IV (Cải tạo)
2	Cấp kỹ thuật đường đô thị		Đường đô thị loại II, đồng bằng
3	Tốc độ thiết kế	km/h	30
4	Độ dốc ngang phần xe chạy	%	1,5 ÷ 2,5
5	Độ dốc dọc tối đa	%	8
6	Độ dốc dọc tối thiểu mong muốn	‰	5
7	Độ dốc dọc tối thiểu	‰	3
8	Chiều dài tối thiểu của đoạn dốc dọc	m	30
9	Tầm nhìn dừng xe tối thiểu	m	30
10	Tầm nhìn ngược chiều tối thiểu	m	60
11	Tầm nhìn vượt xe tối thiểu	m	150
12	Bán kính đường cong nằm tối thiểu	m	30
13	Bán kính đường cong nằm thông thường	m	50
14	Bán kính đường cong nằm không cần làm siêu cao	m	350
15	Bán kính đường cong đứng lồi, lõm tối thiểu	m	250
16	Bán kính đường cong đứng lồi, lõm mong muốn	m	400
17	Chiều dài tối thiểu của đường cong đứng	m	25
18	Kết cấu mặt đường		Kết cấu mặt đường cấp cao A2

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TL...ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra.....



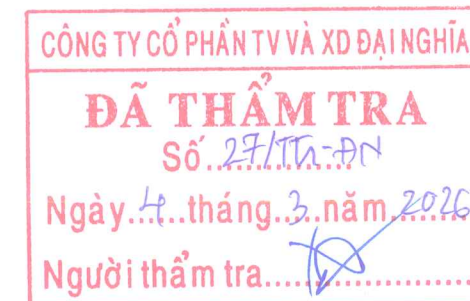
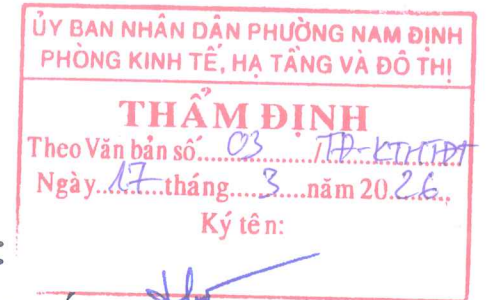
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03...TP-KHTĐT
Ngày...17...tháng...3...năm 2026
Ký tên:.....

CHƯƠNG 5. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ

1. Đường giao thông và hệ đường:

1.1. Đường giao thông:

- Đường Thanh Bình (đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Chu Văn), có tổng chiều dài 371.0m. Trong đó:
 - + Đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Lưu Hữu Phước, dài 215.84m: Mặt đường rộng trung bình 5.5m, độ dốc ngang mặt đường 2 mái im = 1.5%.
 - + Đoạn từ đường Lưu Hữu Phước đến đường Chu Văn, dài 155.16m: Mặt đường rộng trung bình 3.5m, độ dốc ngang mặt đường 1 mái im = 1.5% về phía bên trái tuyến.
- Kết cấu nền, mặt đường:
 - + Mặt đường thảm BTN C12.5 dày 6cm;
 - + Tưới nhựa bằng nhũ tương gốc axit 1.0kg/m² trước khi thảm BTN;
 - + Móng đường lớp trên CPĐD loại I đầm chặt dày 15cm;
 - + Móng đường lớp dưới CPĐD loại II đầm chặt dày 24cm;
 - + Nền đường hiện trạng san gạt, đầm chặt.
- An toàn giao thông: Thiết kế tổ chức giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT; Sơn tín hiệu giao thông - Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu TCVN 8791-2011; Gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế TCCS 34:2020/TCĐBVN. Vạch tim đường, mép đường, vạch giảm tốc độ, ... toàn bộ được dùng sơn dẻo nhiệt; các biển báo hiệu, biển tên đường trên tuyến đã có giữ nguyên. Quy cách vạch sơn
 - + Vạch 1.1 để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau. Xe được phép cắt qua để sử dụng làn ngược chiều từ cả hai phía. Vạch đơn, đứt nét, màu vàng. Bề rộng nét vẽ $b=15\text{cm}$ dày 2mm, chiều dài đoạn nét liền $L1=1\text{m}$, chiều dài đoạn nét đứt 2m, tỷ lệ $L1/L2=1:2$.
 - + Vạch 3.1a, vạch 3.1b để xác định mép ngoài phần đường xe chạy màu trắng, bề rộng vạch $b=15\text{cm}$ dày 2mm. Vạch 3.1a là vạch đơn, liền nét. Vạch 3.1b là vạch đơn, đứt nét (nét liền là 0.6m và nét đứt là 0.6m).
 - + Vạch giảm tốc độ màu vàng được bố trí theo cụm 7 vạch sơn liền nét song song với nhau, vạch rộng 20cm dày 6mm, khoảng cách giữa mép các vạch sơn là 40cm.
- Đan rãnh bê tông đúc sẵn đá 1x2 mác 200 KT(50x25x6)cm, vữa lót XMCV mác 75 dày 2cm. Móng đan rãnh bê tông đổ tại chỗ đá 2x4 mác 150 dày 10cm. Độ dốc đan rãnh $i = 8\%$ về phía bó vỉa.
- Kết cấu tại vị trí vượt thảm BTN: Mặt đường vượt thảm BTN C12.5 dày trung bình 3cm; tưới nhựa bằng nhũ tương gốc axit 0,5kg/m² trước khi thảm; mặt đường cũ dọn vệ sinh trước khi tưới nhựa.



1.2. Hè đường:

- Đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Lưu Hữu Phước, mặt hè thiết kế chủ yếu bám theo hiện trạng, những đoạn đường hẹp chỉ lắp đặt bó vỉa không làm hè.

- Đoạn từ đường Lưu Hữu Phước đến đường Chu Văn do đường hẹp không làm hè.

- Kết cấu nền, mặt hè:

+ Mặt hè lát gạch bê tông màu ghi đá mác 200 KT(30x30x5)cm, vữa lót XMCV mác 75 dày 2cm;

+ Móng hè bê tông đổ tại chỗ đá 2x4 mác 150 dày 10cm (cắt khe co giãn khoảng cách 10m/1 khe);

+ Lót nilon chống mất nước bê tông;

+ Nền hè hiện trạng san gạt, đầm chặt trước khi thi công đổ bê tông.

- Bó vỉa: Thiết kế chiều cao từ mép nhựa lên đỉnh bó vỉa 8cm để thuận lợi cho người và phương tiện lên xuống; bó vỉa vát cạnh Lbv1 (loại 1) KT(1000x300x220)mm tại vị trí mép hè thẳng, bó vỉa vát cạnh Lbv2 (loại 2) KT(500x300x220)mm tại vị trí mép hè cong. Kết cấu như sau: Bó vỉa bê tông đúc sẵn đá 1x2 mác 200, vữa lót XMCV mác 75 dày 2cm, móng bó vỉa bê tông đổ tại chỗ đá 2x4 mác 150 dày 10cm.

- Bồn trồng cây bóng mát: Xây dựng thành bồn cây độc lập cho các cây hiện trạng và cây trồng mới bổ sung (gồm: bàng đài loan, viết, sao đen; cây cao 3.5m-5.0m, đường kính cách cổ gốc 15cm là $D=15\text{cm}$). Thành bồn bê tông màu ghi đá mác 200 đặt chìm bằng mặt hè KT(10x15)cm, vữa lót XMCV mác 75 dày 2cm; móng bê tông đổ tại chỗ đá 2x4 mác 150 dày 10cm.

2. Cống thoát nước:

- Đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Lưu Hữu Phước: Xây dựng mới cống hộp BTCT đúc sẵn B600 chạy dọc dưới mặt đường và các hố ga nạo vét, ga thu nước mặt đường. Hướng thoát nước chảy vào cống B1500 đã có, sau đó thoát về kênh T3-11.

- Đoạn từ đường Lưu Hữu Phước đến đường Chu Văn: Xây dựng mới cống hộp BTCT đúc sẵn B600 chạy dọc dưới mặt đường và các hố ga nạo vét, ga thu nước mặt đường. Hướng thoát nước đầu nối với cống B400 đã có trên hè đường Lưu Hữu Phước, chảy vào cống B1500, sau đó thoát về kênh T3-11.

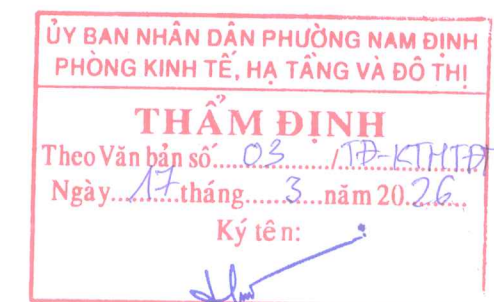
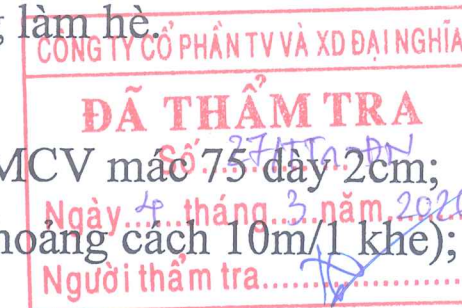
2.1. Kết cấu cống hộp dưới đường BTCT đúc sẵn B600 (L=339.0m):

- Cống hộp BTCT đúc sẵn chịu hoạt tải HL 93;

- Đá mặt đệm đáy cống đầm chặt dày 10cm;

- Gia cố nền bằng cọc tre $D \geq 6\text{cm}$, $L=2.0\text{m/cọc}$, mật độ 25cọc/m².

- Mỗi nối cống bằng bao tải tấm nhựa đường (gồm 2 lớp bao tải + 3 lớp nhựa đường); phía ngoài mỗi nối quét nhựa đường và dán vải địa kỹ thuật.



2.2. Kết cấu hố ga nạo vét dưới đường G1:-G16, KT(700x700)mm (gồm 16 cái):

- Bộ nắp hố ga bằng gang dẻo đúc sẵn;
- BTCT đầu tường hố ga đổ tại chỗ đá 1x2 mác 250, dày 20cm;
- Tường hố ga xây gạch bê tông đặc 220x105x60, vữa XMCV mác 75;
- Trát tường hố ga bên trong vữa XMCV mác 75 dày 2cm;
- Đáy hố ga BTCT đúc sẵn đá 1x2 mác 200, dày 15cm;
- Đá mặt đệm đáy hố ga đầm chặt dày 10cm;
- Gia cố nền bằng cọc tre $D \geq 6\text{cm}$, $L = 2.0\text{m/cọc}$, mật độ 25cọc/m².

2.3. Kết cấu hố ga đấu nối trên hè GN, KT(700x700)mm (gồm 1 cái):

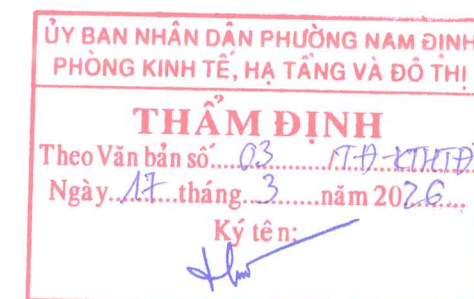
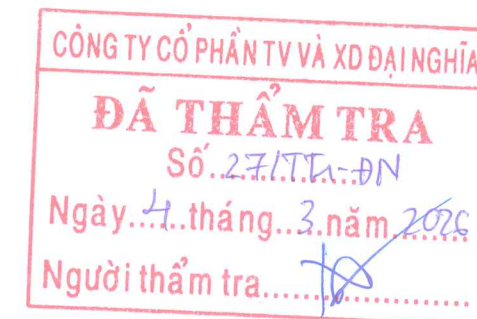
- Tấm đan nắp hố ga BTCT đúc sẵn đá 1x2 mác 200, dày 9cm;
- BTCT đầu tường hố ga đổ tại chỗ đá 1x2 mác 200, dày 10cm;
- Tường hố ga xây gạch bê tông đặc 220x105x60, vữa XMCV mác 75;
- Trát tường hố ga bên trong vữa XMCV mác 75 dày 2cm;
- Đáy hố ga BTCT đúc sẵn đá 1x2 mác 200, dày 12cm;
- Đá mặt đệm đáy hố ga đầm chặt dày 10cm.

2.4. Kết cấu ga thu nước mặt đường KT(250x900)mm (gồm 25 cái):

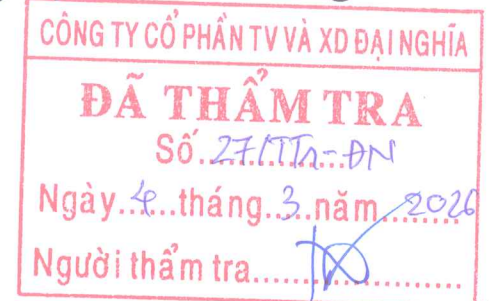
- Ghi thu nước mặt đường bằng gang dẻo đúc sẵn dày 5cm;
- Thép góc V(63x63x6)mm viền xung quanh miệng ga thu nước;
- BTCT đầu tường ga đổ tại chỗ đá 1x2 mác 250 dày 8cm;
- Tường ga xây gạch bê tông đặc 220x105x60, vữa XMCV mác 75;
- Trát tường ga bên trong vữa XMCV mác 75 dày 2cm;
- Đáy ga bê tông đổ tại chỗ đá 2x4 mác 150 dày 12cm;
- Đá mặt đệm đáy ga đầm chặt dày 10cm;
- Thoát nước từ ga thu nước mặt đường vào hố ga bằng 2 ống uPVC D200 class 3, có nắp đáy ngăn mùi bằng inox 304.

3. Điện chiếu sáng công cộng:

- Hiện trạng hệ thống điện chiếu sáng đang đi chung với cột điện sinh hoạt, cần và choá bóng được lắp đặt trên đầu cột.
- Phương án cải tạo hệ thống điện chiếu sáng như sau:



- + Tháo dỡ thu hồi dây cáp, cần, chóa bóng bộ đèn cũ tại các cột điện sinh hoạt đã có. Thay thế bằng bộ đèn Led công suất 100W và cần đèn lắp trực tiếp trên cột điện sinh hoạt đã có (tổng số gồm 9 bộ).
- + Thay mới dây cáp bằng CXV Cu/XLPE/PVC (4*10)mm².
- + Thay mới dây nối lên đèn dùng cáp Cu/PVC/PVC (2x2.5)mm².



4. Ga buur điện, cấp nước sinh hoạt, cấp quang, ...:

- Ga buur điện nằm trên hè, ký hiệu BĐ2: Tháo dỡ tấm đan và phá bỏ bê tông đầu tường ga hiện trạng, tường và đáy ga tận dụng lại. Thay mới BTCT đầu tường đá 1x2 mác 200 dày 8cm, có viền thép góc V130x130x9 xung quanh miệng ga; thay mới tấm đan ga BTCT đá 1x2 mác 200 dày 10cm, có viền thép góc V120x120x8 xung quanh tấm đan, mặt trên tấm đan mài granito màu giả đá dày 2cm.
- Ga buur điện nằm dưới đường, ký hiệu BĐ1 và BĐ2: Tháo dỡ tấm đan và phá bỏ bê tông đầu tường ga hiện trạng, tường và đáy ga tận dụng lại. Thay mới BTCT đầu tường đá 1x2 mác 250 dày 10cm, có viền thép góc L150x100x10 xung quanh miệng ga; thay mới tấm đan ga BTCT đá 1x2 mác 250 dày 14cm, có viền thép góc V130x130x9 xung quanh tấm đan.
- Khi triển khai thi công chủ đầu tư, đơn vị thi công, ... sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan tự di chuyển để không ảnh hưởng đến tiến độ công trình.

(Chi tiết, khối lượng xem trong bản vẽ thiết kế)



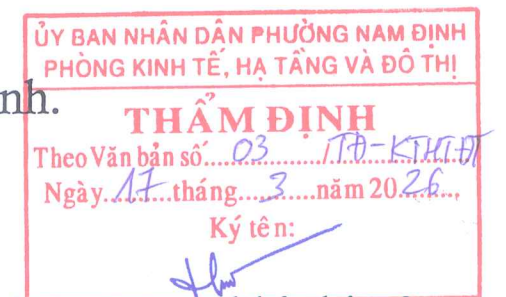
CHƯƠNG 6. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

1. Biện pháp đảm bảo an toàn:

Phải tuân thủ yêu cầu và quy định về an toàn trong xây dựng theo các quy phạm, tiêu chuẩn và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

1.1. Biện pháp an toàn lao động:

- Công tác an toàn lao động phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong suốt thời gian tổ chức thi công công trình.
- Công nhân làm việc phải được trang bị trang phục bảo hộ lao động đầy đủ.
- Khu vực thi công phải kết hợp với cơ quan có liên quan (Điện lực khu vực).
- Trong quá trình thi công phải đảm bảo an toàn lao động và an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy phạm trong khi thi công trên lưới điện (đặc biệt chú ý lưới điện trung thế & lưới điện cao thế).
- Lắp bảng báo công trình và rào chắn cẩn thận theo quy định.
- Tuân thủ thiết kế, các yêu cầu kỹ thuật vật tư chuyên ngành. Khi thay đổi phải tuân theo các thủ tục quy định hiện hành trong xây dựng cơ bản.
- Thực hiện đấu nối nguồn, đấu điện cho đèn theo sơ đồ trong hồ sơ thiết kế.



1.2. Biện pháp an toàn giao thông:

- Ban chỉ huy công trình cho lắp đặt biển báo 2 đầu công trường đang thi công theo mẫu quy định của ngành giao thông vận tải. Thường xuyên lưu ý nhắc nhở các tổ, đội đơn đốc công nhân khi thi công phải tuyệt đối đảm bảo an toàn cho các phương tiện và người dân đang lưu thông.

- Vật tư, thiết bị thi công phải được tập kết gọn đúng nơi quy định hoặc trên lề đường. Tuyệt đối không được chiếm giữ lòng đường gây cản trở giao thông công cộng.

- Trong quá trình thi công đơn vị thi công phải kết hợp với địa phương để có phương án phân luồng giao thông, giải pháp thi công hợp lý để đảm bảo giao thông thông suốt trong quá trình thi công.

- Các phương án thi công của nhà thầu cần có các biện pháp bảo vệ an toàn cho lực lượng thi công, cho nhân dân địa phương và các công trình hiện có ở khu vực xây dựng.

- Xe, máy thi công phải tuân thủ luật giao thông đường bộ, có đầy đủ các giấy tờ cần thiết, giấy kiểm định và phải có giấy phép lưu hành còn hiệu lực. Khi thi công trong các khu vực nguy hiểm phải có rào che chắn cẩn thận, có đèn báo hiệu về đêm và có người hướng dẫn giao thông. Tránh tập trung các thiết bị, xe máy chuyên dùng với số lượng lớn tại một chỗ trong cùng một thời điểm gây ùn tắc giao thông. Ô tô vận chuyển phải có bạt che, qua vùng dân cư phải có xe tưới nước để chống bụi.

- Nếu dùng phương tiện vận tải lớn hoặc các thiết bị có chấn động lớn cần có biện pháp để bảo vệ cho đường xá, nhà cửa của nhân dân. Khi thi công thường có một khối lượng đất, cát loại ra, khi thiết kế tổ chức thi công cần chọn những vị trí đổ vật liệu phù hợp tránh hư hại đến cây cỏ, nguồn nước sinh hoạt hoặc đất canh tác của nhân dân quanh vùng.

2. Biện pháp bảo vệ môi trường:

2.1. Công tác bảo vệ môi trường:

- Quá trình thực hiện dự án đơn vị thi công phải thực hiện nghiêm chỉnh luật bảo vệ môi trường. Nhà thầu phải dùng các công nghệ tiên tiến hiện đại và cần phải chú ý: Chất thải như dầu mỡ, đất đổ thải, phải có biện pháp giảm bụi trong quá trình thi công; công trường: Kho bãi tập kết vật liệu.

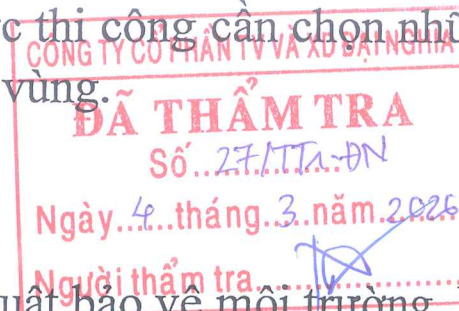
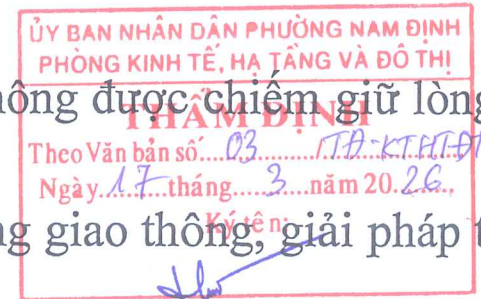
- Ngoài những tác động tích cực của công trình sau khi xây dựng như mục tiêu của dự án đã đề ra, trong quá trình thi công và khai thác sử dụng công trình cũng có những mặt tiêu cực đến môi trường nhất định như:

- Một số tai nạn cần được phòng tránh như: Hỏa hoạn, sự cố các công trình tạm và các rủi ro khác trong khi thi công công trình.

- Công tác cầu thép, an toàn giao thông trên công trường ...

- Trên cơ sở đánh giá tác động nêu trên, trong dự án này đề xuất một số biện pháp giảm thiểu tác động và phòng ngừa ô nhiễm môi trường như sau :

- Bố trí hợp lý tiến độ và trình tự thi công phù hợp với điều kiện khí hậu tự nhiên khu vực, tránh thi công tập trung ô ạt, hoặc kéo



dài gây ảnh hưởng đến tiến độ và gây ô nhiễm môi trường do khói bụi và tiếng ồn. Quá trình thi công phải tuân thủ theo các quy định của thành phố và thường xuyên theo dõi sự ổn định của các công trình lân cận. Nếu có hiện tượng bất thường phải báo cáo với chủ đầu tư để kịp thời giải quyết.

- Các phương tiện thi công phải có các tín hiệu cảnh báo tránh tai nạn và phải tuyệt đối tuân thủ các nội quy quy định của luật giao thông đường bộ.

- Các xe chuyên chở xà bần, vật liệu rời như cát đá phải được bọc kín bằng bạt phủ, tránh bụi bắn bay ra gây ô nhiễm môi trường.

- Giáo dục ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường đối với công nhân thi công công trình, dân cư sống tại khu vực không được ném vật cứng lên đèn và phòng chống trộm dây, thiết bị của công trình...

2.2. Phương pháp giảm thiểu:

- Môi trường nước: Những công việc trong thi công, chất thải tạo ra như các chất rắn, chất lỏng tạo ra nguy cơ ô nhiễm dòng nước.

- Biện pháp phòng ngừa giảm thiểu: Tạo ra các bể lắng chất thải, chất ô nhiễm, rác rưởi trong nước thải trước khi cho chảy vào sông hồ.

- Tiếng ồn trong xây dựng: Trong quá trình thi công xây dựng công trình, máy móc thiết bị hoạt động là nguyên nhân gây ra tiếng ồn. Đơn vị thi công cần phải chú ý giảm tối đa tiếng ồn, bố trí thiết bị hoạt động sao cho tiếng ồn chỉ xảy ra vào ban ngày và không được quá lâu, cố gắng không xảy ra vào ban đêm ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng.

- Chất lượng không khí: Bụi phát sinh ra từ các hoạt động thi công, khí thải từ các thiết bị, các mỏ khai thác vật liệu là các ô nhiễm không khí. Để khắc phục ô nhiễm không khí cần có các biện pháp như sau: Sử dụng các phương tiện vận tải thích hợp (băng tải, thiết bị chất lượng cao), có che chắn quanh khu vực thi công. Tưới nước trên công trường, các xe chở vật liệu phải có bạt che bụi hoặc làm ẩm. Đối với công nhân phải có trang thiết bị phòng hộ: khẩu trang, kính phòng hộ mắt.

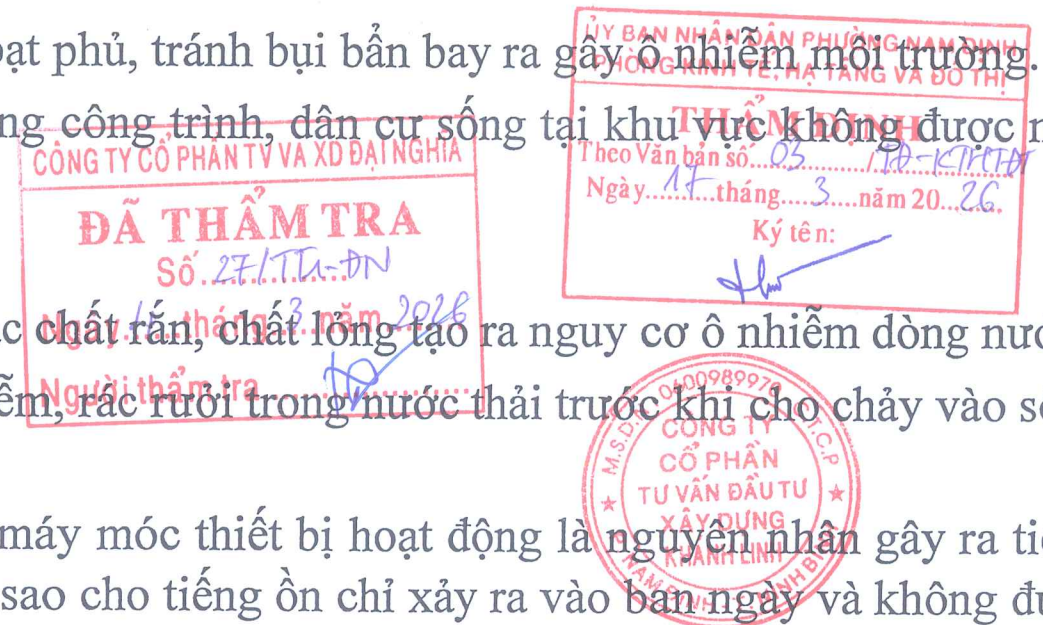
- Các ảnh hưởng và khắc phục sau khi xây dựng: Sau khi xây dựng xong công trình sẽ không còn các ảnh hưởng lớn đến môi trường khu vực. Tuy nhiên môi trường vẫn có thể bị ảnh hưởng nếu không có các biện pháp phòng ngừa như: Làm tốt việc duy tu bảo dưỡng, nghiêm cấm việc đổ rác làm mất vệ sinh quanh khu vực. Giáo dục nhân dân quanh khu vực giữ gìn môi trường sạch sẽ ...

3. Biện pháp phòng chống cháy nổ:

- Đề phòng chống cháy nổ cần tuân thủ đúng các quy định về sử dụng máy móc, trang thiết bị cơ giới khi thi công, các quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

- Công nhân được trang bị đầy đủ kiến thức về phòng chống cháy nổ trên công trường, thao tác đúng kỹ thuật, đúng quy trình của công việc. Có những biện pháp bảo vệ đúng tiêu chuẩn kỹ thuật các vật liệu dễ gây cháy nổ, cách ly chúng ở những khu vực an toàn, đặt biển báo ở những khu vực cần thiết để bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Các biện pháp phòng chống cháy nổ trên công trường: Không đóng đinh vào dây điện, không dùng dây điện trần câu móc tùy tiện



để hở các móc nối. Có hệ thống bảo vệ an toàn cho dây dẫn điện và thiết bị tiêu thụ trong khi thi công. Luôn có sẵn bình chữa cháy, cát dự phòng khi có hỏa hoạn. Tích cực cứu chữa dập tắt đám cháy, cúp cầu dao điện chính khi có hỏa hoạn xảy ra.

- Các biện pháp tổ chức và kĩ thuật để đảm bảo an toàn nổ phải bao gồm: Việc nghiên cứu xây dựng các tài liệu huấn luyện, hướng dẫn, phổ biến các yêu cầu về an toàn, cấp giấy phép vào làm việc, trình tự chuẩn bị và tiến hành các quá trình sản xuất, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các yêu cầu an toàn về phòng chống cháy nổ.

CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC THI CÔNG

1. Tổ chức thi công:

- Nguyên tắc: Công tác tổ chức thi công chi tiết sẽ do đơn vị xây lắp trúng thầu tự xây dựng căn cứ vào khả năng, biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu thi công.

- Đảm bảo giao thông: Vừa thi công vừa đảm bảo giao thông, phải có biện pháp phân luồng giao thông đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và các phương tiện tham gia giao thông tại các vị trí giao cắt với các tuyến đường giao thông huyết mạch, lưu lượng xe cộ đi lại đông đúc.

- Biện pháp thi công: Trên nguyên tắc thi công chủ yếu bằng cơ giới nhưng cũng cần kết hợp với lao động thủ công ở những hạng mục mà máy móc không làm được.

- Chất lượng thi công: Trong quá trình thi công phải lưu ý đến chất lượng vật liệu, công tác nghiệm thu các giai đoạn đảm bảo chất lượng công trình.

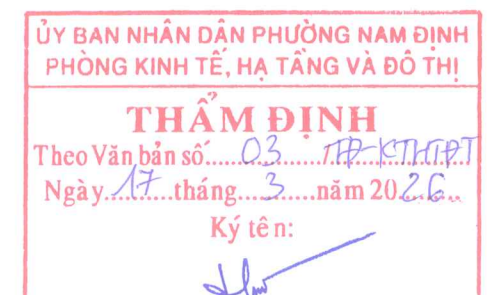
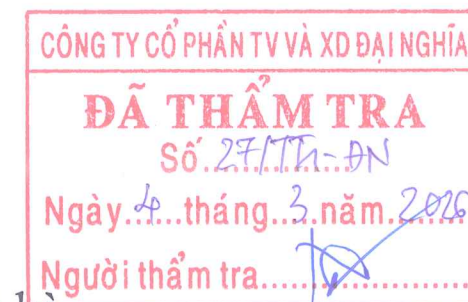
2. Trình tự thi công:

2.1. Chọn biện pháp thi công theo trình tự sau:

- Chuẩn bị, dọn dẹp mặt bằng, máy móc, vật liệu.
- Thi công đào nền đường, nền hè.
- Thi công hệ thống hạ tầng kỹ thuật, thi công các lớp kết cấu của đường và hè.
- Sửa sang hoàn thiện.

2.2. Các thiết bị máy móc chủ yếu phục vụ thi công:

- Máy xúc, máy ủi.
- Máy san tự hành san gạt vật liệu.
- Máy trộn bê tông.
- Máy đầm chân cừu.
- Ô tô chuyên chở vật liệu đến và ra khỏi công trình.



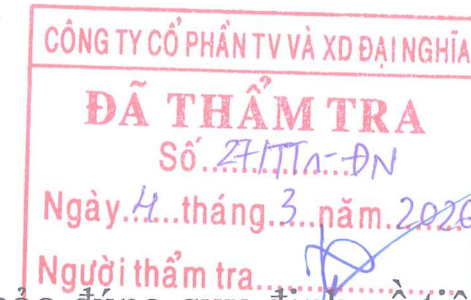
- Cần cầu lắp đặt.
- Và các loại máy móc chuyên dụng khác.

2.3. Yêu cầu về vật liệu:

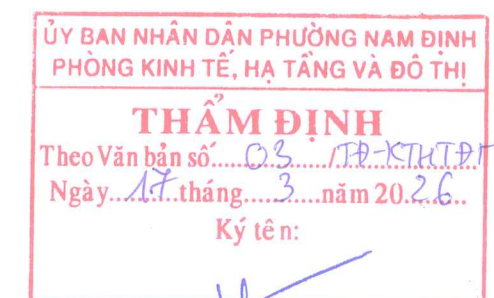
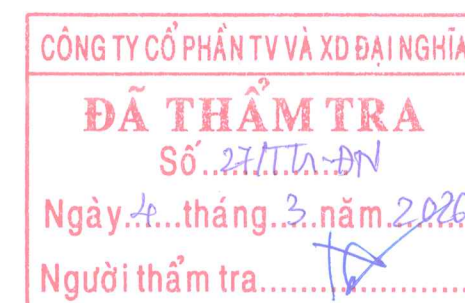
Vật liệu đưa vào thi công phải có chứng chỉ xuất xưởng và thí nghiệm kiểm tra đảm bảo đúng quy định về tiêu chuẩn như: Cường độ kháng nén, độ hao mòn, kích cỡ... phải tuân thủ theo đúng các quy trình, quy phạm hiện hành của Nhà nước. Toàn bộ nắp ga thu nước bằng gang yêu cầu phải dùng vật liệu bằng gang dẻo, không được dùng gang xám; không được làm ngoàm, phải có xích và khóa chống mất trộm.

2.4. Những vấn đề lưu ý khi thi công:

- Thi công bằng máy kết hợp với thủ công, trong quá trình thi công yêu cầu nhà thầu thi công phải tuân thủ đúng trình tự thi công; biện pháp thi công đã được duyệt.
- Đây là tuyến đường xây dựng cải tạo, giao cắt với một số tuyến đường nội bộ của phường với mật độ giao thông tương đối cao do đó nhà thầu phải có kế hoạch phân luồng giao thông cho phù hợp.
- Nhà thầu phải có biện pháp bảo vệ tránh ảnh hưởng đến cây xanh, hệ thống điện, cấp nước, cáp viễn thông, cáp quang và các công trình lân cận đã có, đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện đi lại trong suốt quá trình thi công.
- Công tác thi công được thực hiện kiểu cuốn chiếu từng đoạn; khối lượng đất đào và các chất phế thải được vận chuyển ra khỏi công trường để đảm bảo giao thông đi lại cho người dân trong khu vực.
- Trong quá trình thi công phải đảm bảo thoát nước tạm tránh gây ngập lụt cục bộ, các hố đào phải đảm bảo khô ráo trong suốt quá trình thi công.
- Nhà thầu phải sử dụng những thiết bị chuyên chở nhẹ, đảm bảo tải trọng cho phép để chở vật liệu đến những vị trí thi công để không làm ảnh hưởng đến cường độ, độ ổn định của nền, mặt đường hiện trạng.
- Vật tư, vật liệu sử dụng trong quá trình thi công phải được tập kết tại các vị trí thuận lợi, vật liệu tập kết ra công trường phải tính toán hợp lý không để làm cản trở giao thông.
- Máy móc, thiết bị thi công, công nhân được di chuyển trong phạm vi thi công theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật và tổ chuyên trách an toàn giao thông. Máy móc thiết bị thi công hết giờ làm việc phải được tập kết gọn gàng, tránh gây ùn tắc, cản trở giao thông.
- Bố trí các công trình đảm bảo an toàn giao thông như: biển báo công trường, hạn chế tốc độ, rào chắn...
- Chú ý tới việc đảm bảo tầm nhìn và đèn chiếu sáng vào ban đêm tại các vị trí giao cắt giữa đường công vụ và đoạn tuyến thi công.
- Tổ chức lực lượng hướng dẫn giao thông, lực lượng này được trang bị đầy đủ dụng cụ như: băng đeo tay, cờ chỉ huy... được tập huấn về chức năng, nhiệm vụ xử lý các tình huống xảy ra.



- Trên công trình những nơi thi công đặc biệt, yêu cầu kỹ thuật phức tạp, phải có phương án thi công cụ thể, cán bộ đội, cán bộ kỹ thuật, an toàn viên phải tăng cường việc giám sát kiểm tra thường xuyên việc chấp hành nghiêm chỉnh kỹ thuật an toàn.
- Mặt bằng thi công phải được dọn dẹp sạch sẽ sau mỗi ca làm việc.
- Toàn bộ nắp hố ga và ghi thu nước mặt đường bằng gang yêu cầu phải dùng vật liệu bằng gang dẻo, không được dùng gang xám (phải theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10333-3:2016 và tham khảo tiêu chuẩn BS EN 124:2015 quy định các yêu cầu kỹ thuật và an toàn cho nắp hố ga và song chắn rác, đảm bảo chất lượng và độ bền cho các sản phẩm này trong môi trường giao thông). Không được làm ngoàm, phải có xích và khóa chống mất trộm.
- Thi công đúng quy trình, quy phạm theo TCVN. Nhà thầu thi công phải đảm bảo thi công đúng hồ sơ thiết kế được duyệt, thi công các hạng mục phải theo đúng kích thước và cao độ thiết kế.
- Tuyệt đối tuân thủ theo quy trình kỹ thuật, an toàn trong XD/CB. Thường xuyên kiểm tra giám sát nhắc nhở công nhân thi công đảm bảo an toàn lao động. Công nhân trực tiếp thi công phải có đủ trang bị bảo hộ lao động.
- Trong quá trình thi công yêu cầu nhà thầu thi công phối hợp với các bên liên quan có trách nhiệm giám sát, kiểm tra thường xuyên tại hiện trường, tùy điều kiện cụ thể có thể thay đổi biện pháp thi công phù hợp, tiết kiệm kinh phí đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn công trình.
- Khi có thay đổi so với thiết kế được duyệt, đơn vị thi công phải báo cáo cho chủ đầu tư, Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát và đơn vị thiết kế cùng nhau thống nhất phương án điều chỉnh phù hợp mới được thi công tiếp./.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH:

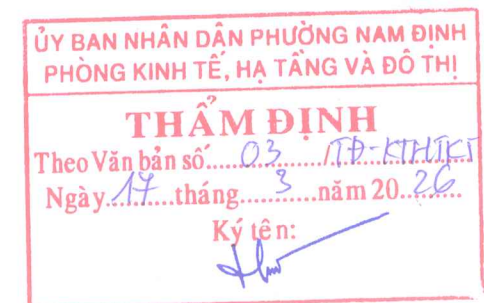
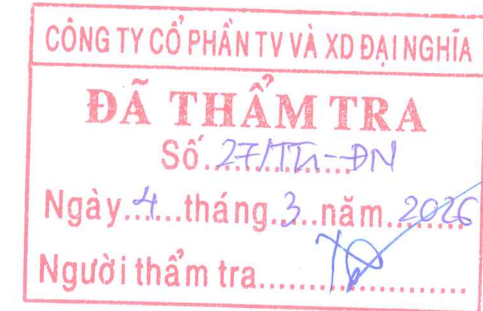
CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH
ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

HẠNG MỤC THIẾT KẾ:

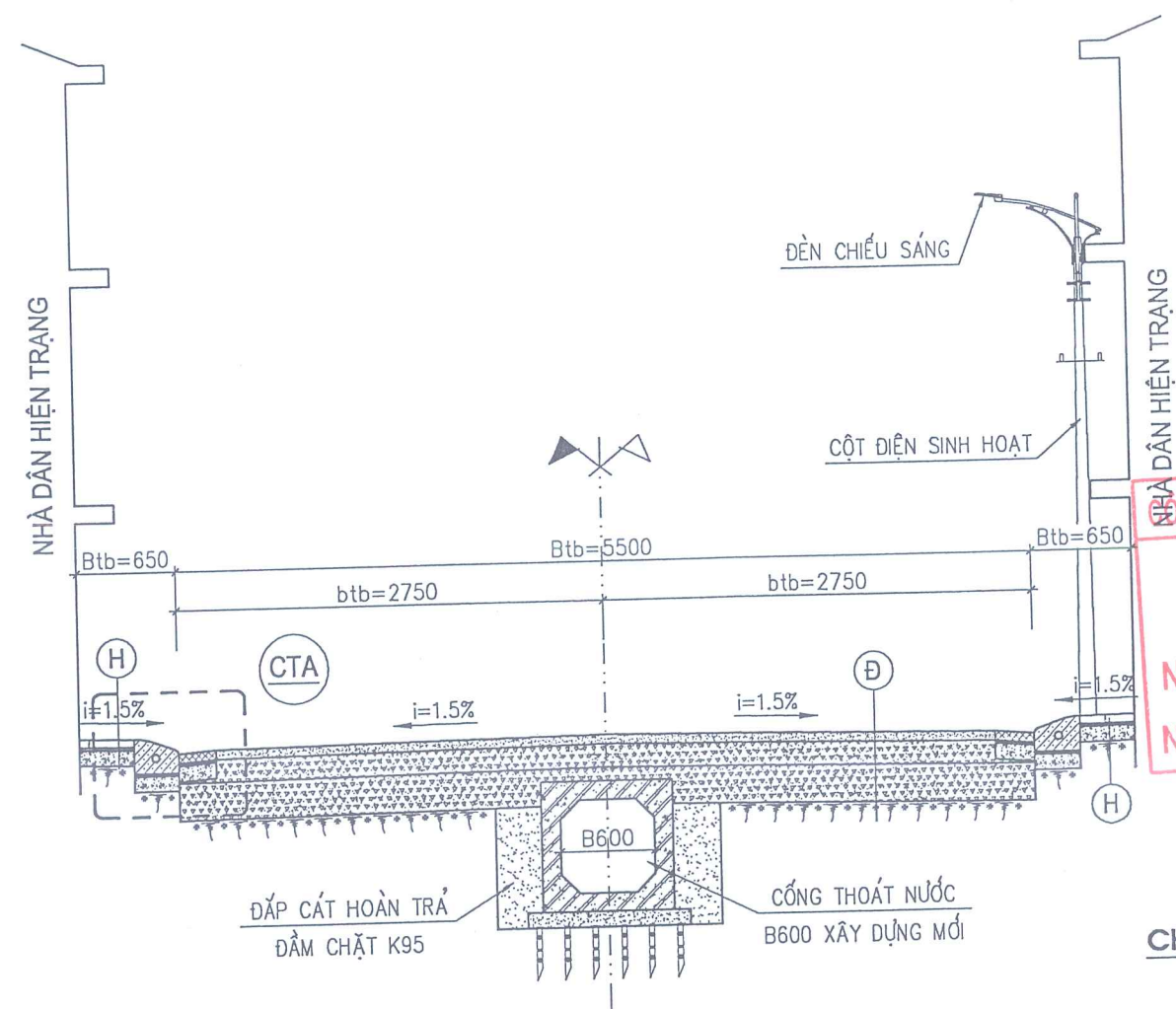
ĐƯỜNG GIAO THÔNG VÀ HÈ ĐƯỜNG

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

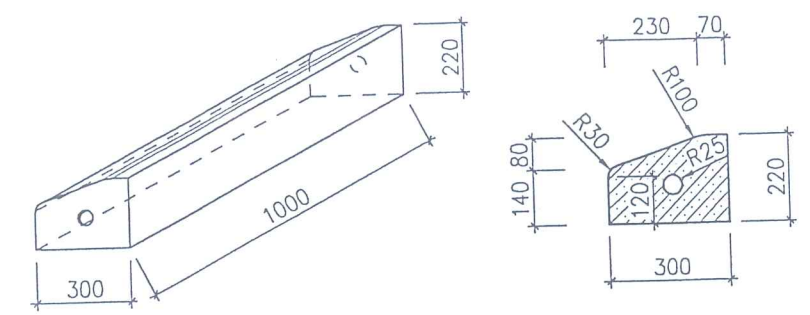
PHƯỜNG NAM ĐỊNH, TỈNH NINH BÌNH



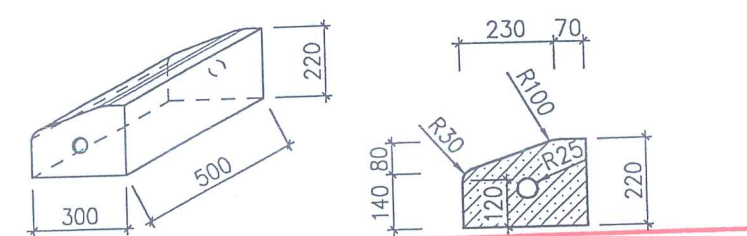
MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH ĐƯỜNG GIAO THÔNG (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC)



CHI TIẾT BỐ VÍA LOẠI 1 KT:(1000X300X220)MM
(TẠI VỊ TRÍ ĐƯỜNG THẲNG)



CHI TIẾT BỐ VÍA LOẠI 2 KT:(500X300X220)MM
(TẠI VỊ TRÍ ĐƯỜNG CONG)



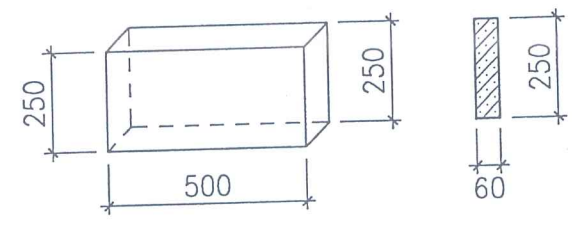
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số..27/TK..ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../ĐP-KTĐT
GHI LÀ MM/17...tháng...3...năm 20...26
Ký tên:.....

GHI CHÚ:

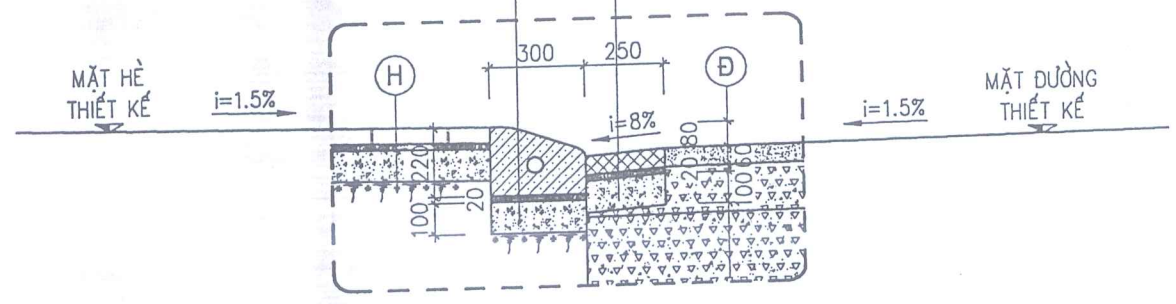
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI LÀ MM/17
- MẶT ĐƯỜNG THẨM BTN C12.5 DÀY 6CM
- TỬ NHỰA BẰNG NHỰ TƯỜNG GỐC AXÍT 1.0KG/M2
- MÓNG ĐƯỜNG LỚP TRÊN CPDD LOẠI I ĐẦM CHẶT DÀY 15CM
- MÓNG ĐƯỜNG LỚP DƯỚI CPDD LOẠI II ĐẦM CHẶT DÀY 24CM
- NỀN ĐƯỜNG HIỆN TRẠNG SAN GẠT, ĐẦM CHẶT.
- MẶT HÈ LÁT GẠCH MÀU GHI ĐÁ MÁC 200 DÀY 5CM
- VỮA LÓT XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- MÓNG HÈ BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 2x4 MÁC 150 DÀY 10CM
- LÓT NI LÔNG CHỐNG MẤT NƯỚC BÊ TÔNG
- NỀN HÈ HIỆN TRẠNG SAN GẠT, ĐẦM CHẶT.

CHI TIẾT ĐAN RÃNH BÊ TÔNG ĐÚC SẴN



CHI TIẾT A

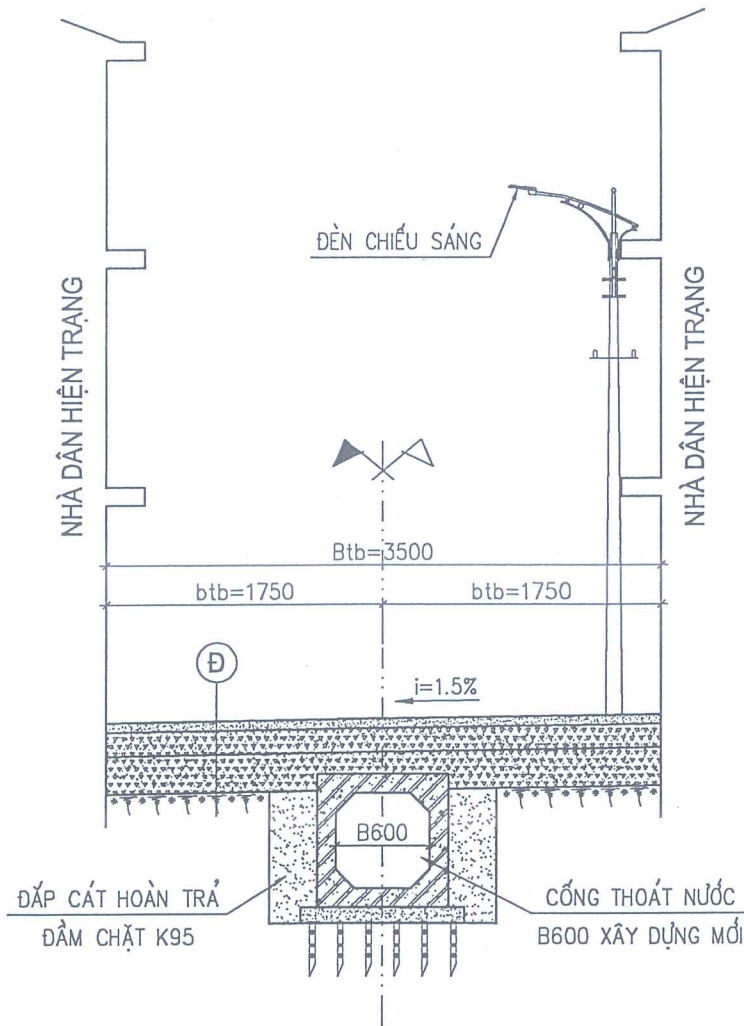
- BỐ VÍA BT ĐÚC SẴN ĐÁ 1x2 MÁC 200 KT:(100x30x22)CM
- VỮA LÓT XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 2X4 MÁC 150 DÀY 10CM
- ĐAN RÃNH BT ĐÚC SẴN ĐÁ 1x2 MÁC 200 KT:(50x25x6)CM
- VỮA LÓT XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 2X4 MÁC 150 DÀY 10CM



CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
P. NAM ĐỊNH - T. NINH BÌNH

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT 2026
MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH GIAO THÔNG				GT: _____
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH ĐƯỜNG GIAO THÔNG
(ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN)



KẾT CẤU VUỐT THẨM

- MẶT ĐƯỜNG VUỐT THẨM BTN C12.5 DÀY TRUNG BÌNH 3CM
- TƯỚI NHỰA BẰNG NHỮ TƯỚNG GỐC AXÍT 0.5KG/M2
- MẶT ĐƯỜNG CŨ, DỌN VỆ SINH TRƯỚC KHI TƯỚI NHỰA.

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TT-ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm 2026
Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../TP-KTHĐT
Ngày...17...tháng...3...năm 2026
Ký tên:.....

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI LÀ MM

- Đ
- MẶT ĐƯỜNG THẨM BTN C12.5 DÀY 6CM
 - TƯỚI NHỰA BẰNG NHỮ TƯỚNG GỐC AXÍT 1.0KG/M2
 - MÓNG ĐƯỜNG LỚP TRÊN CPDD LOẠI I ĐẦM CHẶT DÀY 15CM
 - MÓNG ĐƯỜNG LỚP DƯỚI CPDD LOẠI II ĐẦM CHẶT DÀY 24CM
 - NỀN ĐƯỜNG HIỆN TRẠNG SAN GẠT, ĐẦM CHẶT.

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVT
2026

MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH GIAO THÔNG

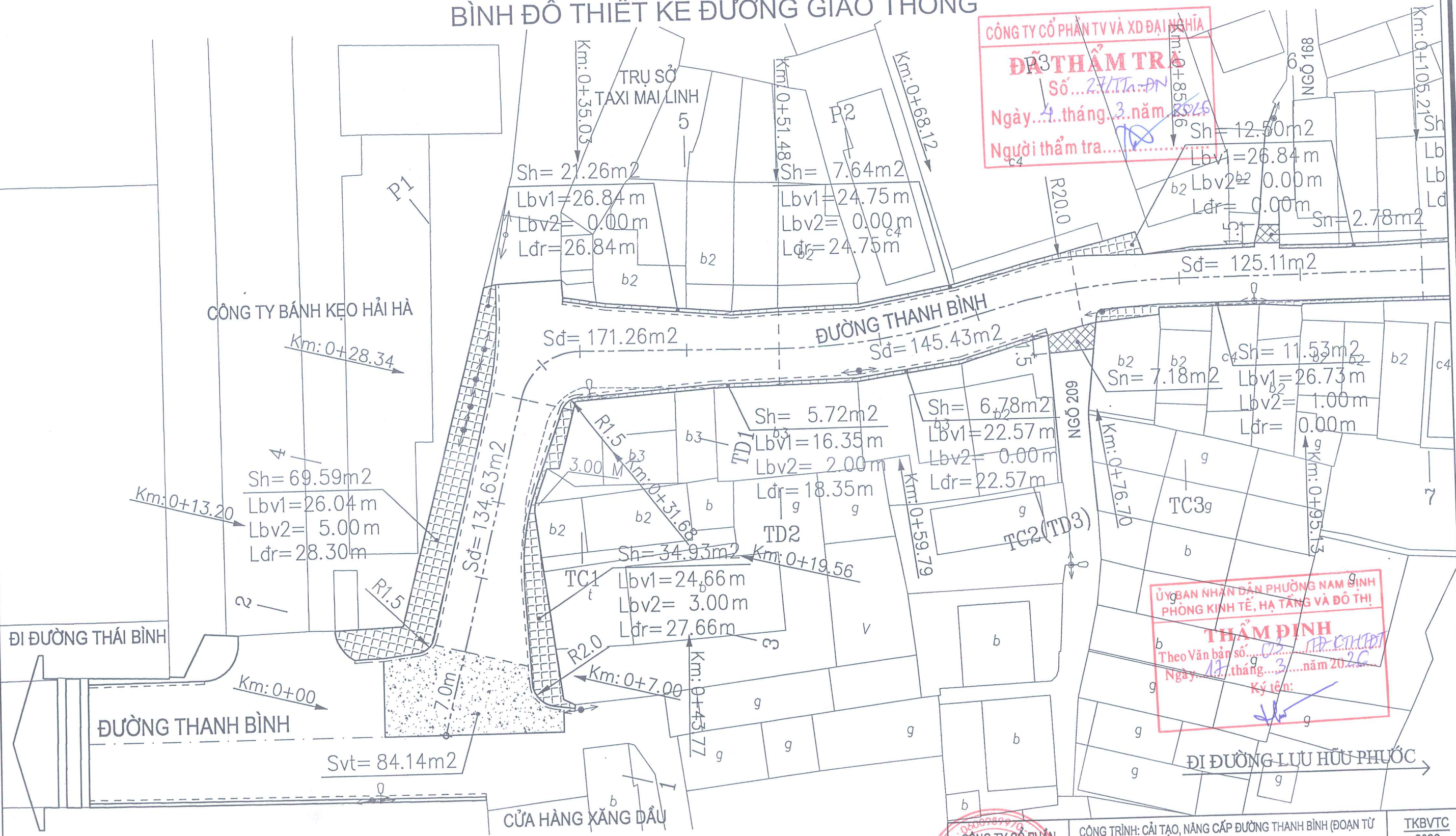
GT: —

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NHIỆM
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TN-ĐN...
Ngày...4...tháng...3...năm...2026...
Người thẩm tra...70...



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03...
Ngày...13...tháng...3...năm...2026...
Ký tên: [Signature]

GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- b4 - Nhà mái bằng 4 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn

- Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- Cột điện sinh hoạt
- Đường giao thông
- Mặt hè lát gạch
- Vuốt thảm BTN đầu, cuối tuyến
- Vuốt ngõ vào khu dân cư
- Đan rãnh

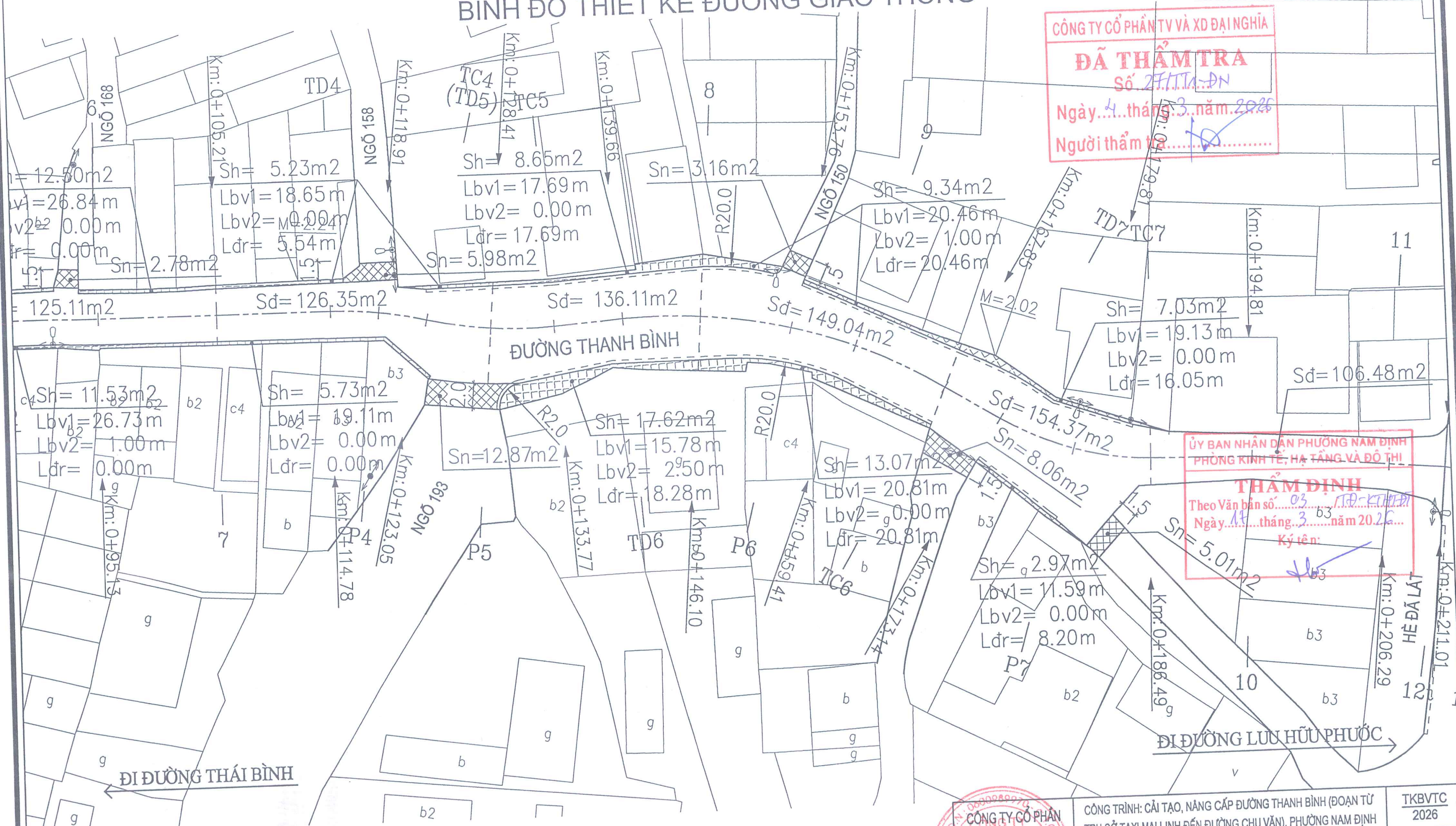
- Sđ - Diện tích mặt đường + đan rãnh
- Svt - Diện tích vuốt thảm BTN
- Sh - Diện tích mặt hè
- Sn - Diện tích vuốt ngõ vào khu dân cư
- Lđr - Chiều dài đan rãnh
- Lbv1 - Chiều dài đoạn bố vỉa thẳng
- Lbv2 - Chiều dài đoạn bố vỉa cong

CÔNG TY CỔ PHẦN
TV VÀ XD ĐẠI NHIỆM
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
[Signature]

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH					TKBVTCTC 2026
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG					GT: _____
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG



GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- b4 - Nhà mái bằng 4 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn

- Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- Cột điện sinh hoạt
- Đường giao thông
- Mặt hè lát gạch
- Vuốt thăm BTN đầu, cuối tuyến
- Vuốt ngõ vào khu dân cư
- Đan rãnh

- Sd - Diện tích mặt đường + đan rãnh
- Svt - Diện tích vuốt thăm BTN
- Sh - Diện tích mặt hè
- Sn - Diện tích vuốt ngõ vào khu dân cư
- Ldr - Chiều dài đan rãnh
- Lbv1 - Chiều dài đoạn bó vỉa thẳng
- Lbv2 - Chiều dài đoạn bó vỉa cong

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT/C 2026
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG				GT: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TT-ĐN
Ngày 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 18/23/TA-KHTH
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- b4 - Nhà mái bằng 4 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn

- [Symbol] - Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- [Symbol] - Cột điện sinh hoạt
- [Symbol] - Đường giao thông
- [Symbol] - Mặt hè lát gạch
- [Symbol] - Vuốt thảm BTN đầu, cuối tuyến
- [Symbol] - Vuốt ngõ vào khu dân cư
- [Symbol] - Đan rãnh

- Sđ - Diện tích mặt đường + đan rãnh
- Svt - Diện tích vượt thảm BTN
- Sh - Diện tích mặt hè
- Sn - Diện tích vượt ngõ vào khu dân cư
- Lđr - Chiều dài đan rãnh
- Lbv1 - Chiều dài đoạn bó vỉa thẳng
- Lbv2 - Chiều dài đoạn bó vỉa cong

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
[Stamp]

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TT-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Thẩm định số: 03/TT-ĐN
Ngày: 11 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- b4 - Nhà mái bằng 4 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn

- [Symbol] - Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- [Symbol] - Cột điện sinh hoạt
- [Symbol] - Đường giao thông
- [Symbol] - Mặt hè lát gạch
- [Symbol] - Vuốt thảm BTN đầu, cuối tuyến
- [Symbol] - Vuốt ngõ vào khu dân cư
- [Symbol] - Đan rãnh

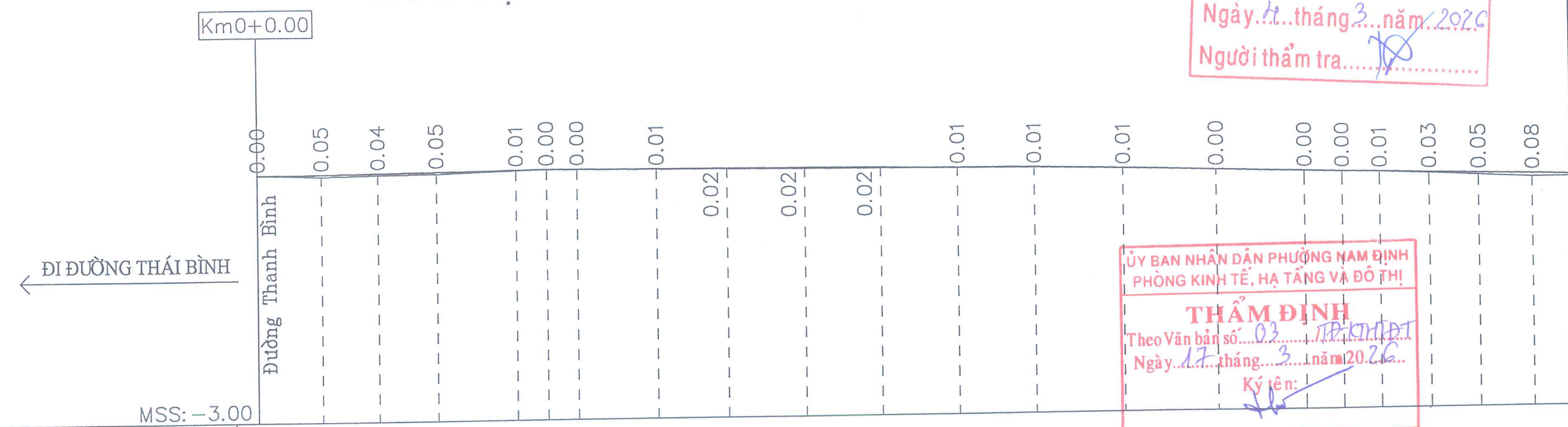
- Sđ - Diện tích mặt đường + đan rãnh
- Svt - Diện tích vuốt thảm BTN
- Sh - Diện tích mặt hè
- Sn - Diện tích vuốt ngõ vào khu dân cư
- Lđr - Chiều dài đan rãnh
- Lbv1 - Chiều dài đoạn bó vỉa thẳng
- Lbv2 - Chiều dài đoạn bó vỉa cong

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
[Signature]
VU DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG				
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] BÙI HUY HOÀNG	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] VU DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRẮC DỌC THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TN-ĐN
Ngày: 4...tháng 3...năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]



Bình đồ sơ lược																				
Dốc dọc thiết kế (%)	0.19%				0.19%										0.54%					
Cao độ thiết kế tim đường (m)	2.34	2.35	2.36	2.38	2.39	2.40	2.39	2.38	2.36	2.35	2.33	2.32	2.30	2.25	2.19	2.14	2.12	2.10	2.07	2.04
Cao độ tự nhiên tim đường (m)	2.34	2.30	2.32	2.33	2.38	2.40	2.39	2.37	2.38	2.37	2.35	2.31	2.29	2.24	2.19	2.14	2.12	2.09	2.04	1.99
Cự ly lẻ (m)	7.00	6.20	6.36	8.77	3.35	3.35	8.74	7.71	8.32	8.33	8.58	8.56	9.87	10.08	9.57	4.13	4.14	5.37	5.36	5.89
Cự ly cộng dồn (m)	0.00	7.00	13.20	19.56	28.33	31.68	35.03	43.77	51.48	59.80	68.13	76.71	85.27	95.14	105.22	114.79	118.92	123.06	128.43	133.79
Tên cọc	1	2	3	4	TD1	TC1	P1	5	TD2	TC2(TD3)	P2	P3	TC3	6	7	P4	TD4	TC4(TD5)	P5	TD6
Lý trình	H1																			
Đường thẳng, đường cong	w=0.95 wl=3.38 it=1.00 ip=1.50 A=76°40'31" R=5.00 K=6.69 T=3.95 P=1.37																			

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TRẮC DỌC THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

TKBVTCTC 2026

GT: —

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRẮC DỌC THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số 27/TT-ĐN
Ngày 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra.....

T=10.88 P=0.04
R=1500.00 Di=0.01

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 03/TP-KTTC-Đ
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên:.....

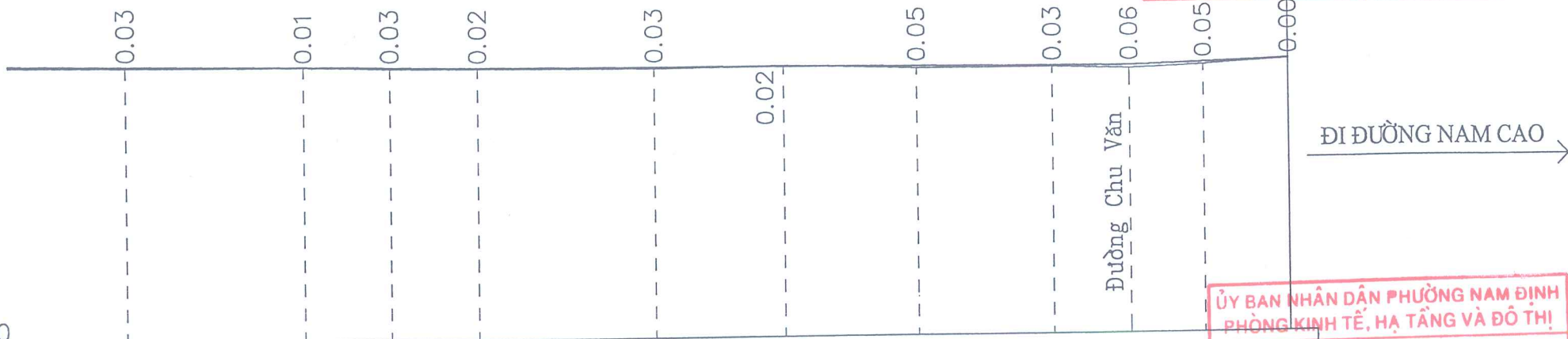
MSS: -3.00

Bình đồ sơ lược																		
Dốc dọc thiết kế (%)	0.55% 27.07 0.90% 24.53 1.04% 4.81 1.27% 4.74 0.18% 22.00 0.27% 55.11																	
Cao độ thiết kế tim đường (m)	2.04	2.01	1.97	1.93	1.90	1.85	1.82	1.79	1.79	1.83	1.93	1.97	2.02	1.96	1.98	2.00	1.98	1.94
Cao độ tự nhiên tim đường (m)	1.99	1.93	1.93	1.89	1.86	1.79	1.77	1.73	1.71	1.76	1.87	1.97	2.02	1.96	2.02	2.00	1.94	1.91
Cự ly lẻ (m)	36	5.89	6.44	7.66	5.65	8.44	5.29	6.67	6.67	8.32	11.48	4.73	4.81	4.74	12.86	9.14	8.54	14.99
Cự ly cộng dồn (m)	133.79	139.68	146.12	153.78	159.43	167.87	173.16	179.83	186.50	194.82	206.30	211.03	215.84	220.58	233.44	242.58	251.12	266.11
Tên cọc	TC5	TD6	8	P6	9	TC6	TD7	P7	TC7	10	11	12s	13	14s	15	16	17	18
Lý trình	H2																	
Đường thẳng, đường cong	A=30°35'6" K=10.72 P=0.41 A=35°53'47" R=45.00 K=28.19 T=14.58 P=2.30 A=30°35'6" R=25.00 K=13.35 T=6.84 P=0.92 3°56'55" 6°50'33"																	

	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCTC 2026
	TRẮC DỌC THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG				GT: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRẮC DỌC THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Km0+371.00
Số: 27/Th-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]



Bình đồ sơ lược												
Dốc dọc thiết kế (%)	0.27%				0.14%				0.56%			
Cao độ thiết kế tim đường (m)	1.94	1.89	1.87	1.85	1.83	1.81	1.80	1.78	1.77	1.81	1.85	1.85
Cao độ tự nhiên tim đường (m)	1.91	1.88	1.84	1.83	1.80	1.83	1.75	1.75	1.71	1.76	1.85	1.85
Cự ly lẻ (m)	14.99	16.01	7.78	7.78	15.97	11.68	12.23	12.13	6.94	6.74	7.63	
Cự ly cộng dồn (m)	266.11	282.12	289.90	297.68	313.65	325.33	337.56	349.69	356.63	363.37	371.00	
Tên cọc	18	TD8	P8	TC8	19	20	21	22	23	24	25	
Lý trình	H3											
Đường thẳng, đường cong	A=4°27'35" R=200.00 K=15.57 T=7.79 P=0.15 1°43'52"											

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TP-KHĐT
Ngày: 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KHÁNH LINH P. NAM ĐỊNH - T. NAM ĐỊNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKB/VT 2026
	TRẮC DỌC THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG				GT: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] BÙI HUY HOÀNG	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 0.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 0.00m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 0.00m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:1
Km:0+0.00

0.10% 0%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	2.33	2.34	2.34
Khoảng cách lẻ thiết kế	10.00	10.00	
Cao độ tự nhiên	2.33	2.34	2.34
Khoảng cách mia	10.00	10.00	

Bmặt đường: 7.95m
Bmặt đường+đan rãnh: 8.45m
Bmặt hè: 5.08m
Fđào nền đường: 3.46m²
Fđào nền hè: 1.12m²

Coc:2
Km:0+7.00

Tường
gạch
1.50% 1.50% 0% 1.50%
Tường
gạch

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	2.44	2.40	2.32	2.35	2.35	2.47
Khoảng cách lẻ thiết kế		2.71	2.50	5.45	2.37	
Cao độ tự nhiên	2.60 2.60 2.45	2.43 2.40	2.38 2.23	2.30	2.35 2.53	2.56 2.58
Khoảng cách mia	0.75	3.79	2.71	2.75	5.70	2.37 1.93

Bmặt đường: 6.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 6.50m
Bmặt hè: 4.51m
Fđào nền đường: 2.86m²
Fđào nền hè: 0.96m²

Coc:3
Km:0+13.20

Tường
gạch
1.50% 1.50% 0.75% 1.50%
Tường
gạch

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	2.45	2.41	2.33	2.36	2.34	2.45
Khoảng cách lẻ thiết kế		2.64	2.50	3.50	1.87	
Cao độ tự nhiên	2.47	2.45 2.40	2.37 2.28	2.32	2.41 2.53	2.73
Khoảng cách mia		4.61	2.64	2.75	3.75	1.87 4.38

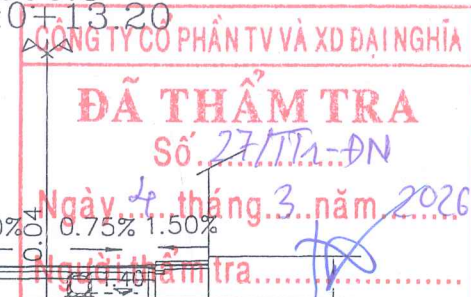
Bmặt đường: 5.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 5.50m
Bmặt hè: 2.95m
Fđào nền đường: 2.30m²
Fđào nền hè: 0.58m²

Coc:4
Km:0+19.56

Tường
gạch
1.50% 1% 1.50%
Tường
gạch

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	2.47	2.43	2.33	2.38	2.34	2.43
Khoảng cách lẻ thiết kế		2.55	2.50	2.50	2.40	
Cao độ tự nhiên	2.80	2.80 2.50	2.45 2.42	2.33	2.35 2.65	2.65
Khoảng cách mia	3.02	1.68	2.55	2.75	2.35	6.85



CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

TKBVTC
2026

GT: —

VŨ DƯƠNG HOÀNG

TRẦN VĂN NGỌC

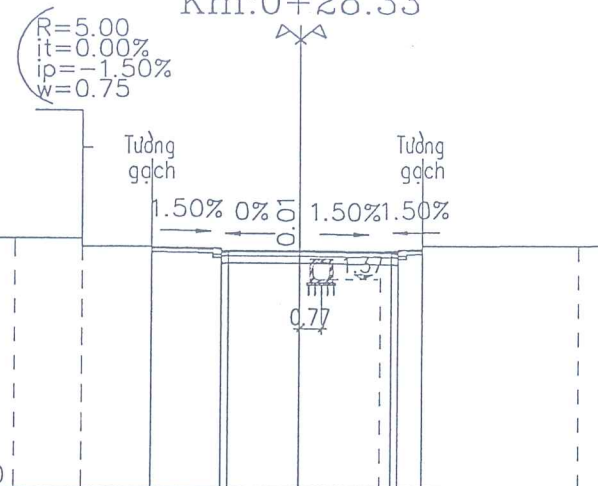
BÙI HUY HOÀNG

TRẦN VĂN NGỌC

VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 5.75m
Bmặt đường+đan rãnh: 6.25m
Bmặt hè: 3.33m
Fđạo nền đường: 2.77m²
Fđạo nền hè: 0.65m²

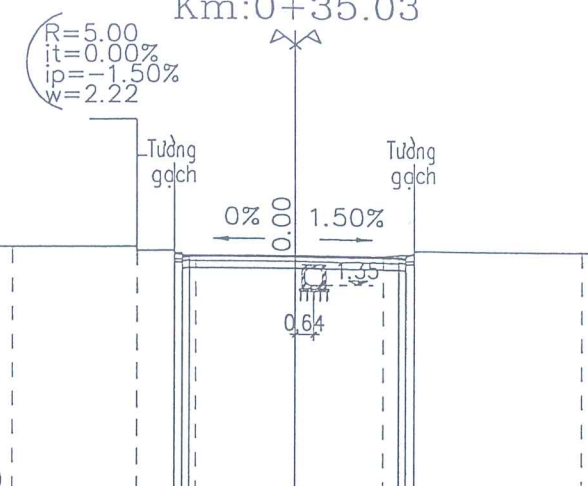
Coc:TD1
Km:0+28.33



Cao độ thiết kế	2.51	2.47	2.39	2.34	2.33	2.44
Khoảng cách lẻ thiết kế		2.43	2.50	3.25	0.90	
Cao độ tự nhiên	2.82	2.82	2.50	2.48	2.38	2.58
Khoảng cách mìa	2.38	2.44	2.43	2.75	2.87	5.60

Bmặt đường: 7.22m
Bmặt đường+đan rãnh: 7.72m
Bmặt hè: 0.60m
Fđạo nền đường: 3.54m²
Fđạo nền hè: 0.19m²

Coc:TC1
Km:0+35.03

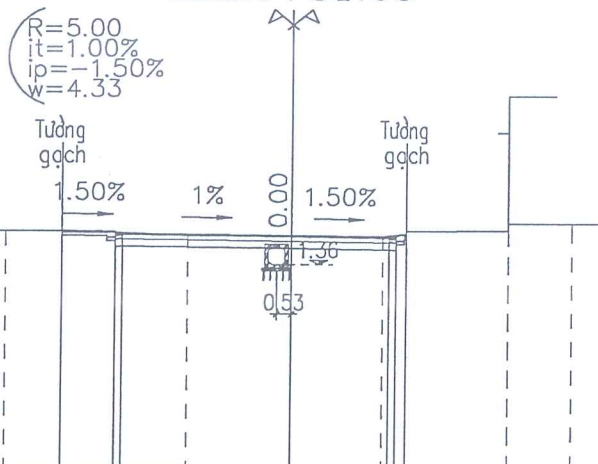


Cao độ thiết kế	2.47	2.39	2.39	2.34	2.33	2.42
Khoảng cách lẻ thiết kế		3.67	3.55	0.90	0.30	
Cao độ tự nhiên	2.70	2.50	2.38	2.38	2.46	2.56
Khoảng cách mìa	4.44	1.34	0.77	3.45	3.01	5.90

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TA-ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra.....

Bmặt đường: 9.33m
Bmặt đường+đan rãnh: 9.83m
Bmặt hè: 2.27m
Fđạo nền đường: 4.37m²
Fđạo nền hè: 0.41m²

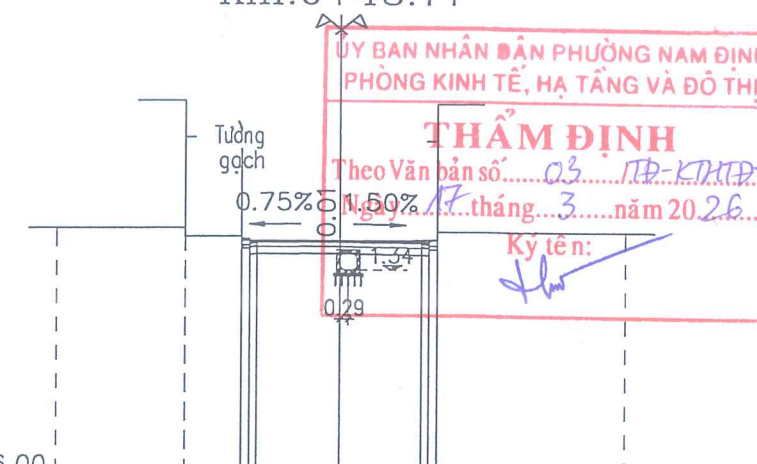
Coc:P1
Km:0+31.68



Cao độ thiết kế	2.57	2.54	2.46	2.40	2.35	2.43
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.89	5.88	3.45	0.38	
Cao độ tự nhiên	2.56	2.52	2.50	2.38	2.40	2.82
Khoảng cách mìa	1.98	1.89	2.48	3.65	3.22	2.27

Bmặt đường: 5.65m
Bmặt đường+đan rãnh: 6.15m
Bmặt hè: 0.60m
Fđạo nền đường: 2.89m²
Fđạo nền hè: 0.18m²

Coc:5
Km:0+43.77



Cao độ thiết kế	2.44	2.36	2.38	2.34	2.33	2.42
Khoảng cách lẻ thiết kế		2.85	2.80	0.30	0.30	
Cao độ tự nhiên	2.82	2.82	2.52	2.37	2.41	2.70
Khoảng cách mìa	4.59	2.01	3.40	3.35	6.65	

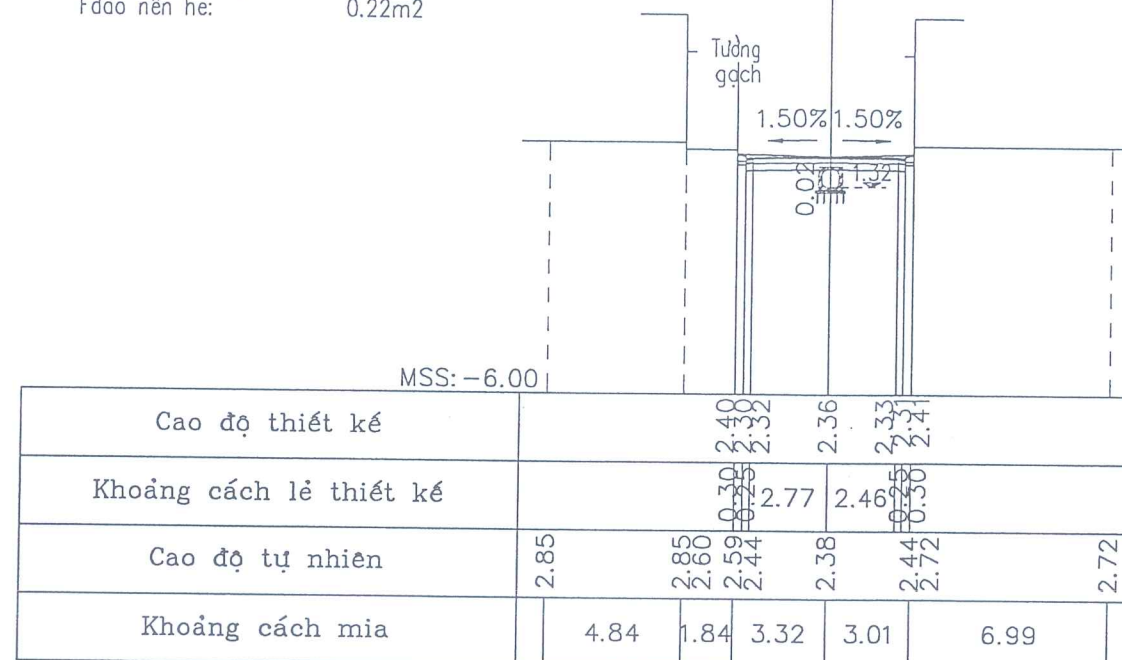
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03...TB-KHTĐT
Ngày...17...tháng...3...năm 2026...
Ký tên:.....

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH	TKBVTC 2026			
MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT	GT: —			
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VÉ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

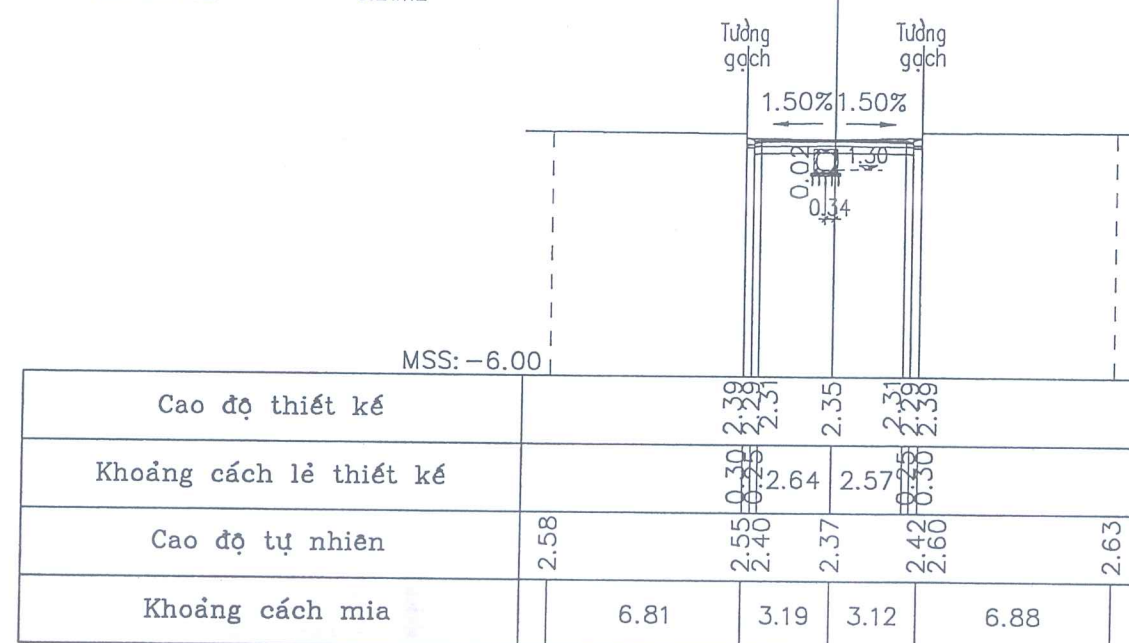
Bmặt đường: 5.23m
Bmặt đường+đan rãnh: 5.73m
Bmặt hè: 0.60m
Fđào nền đường: 2.96m²
Fđào nền hè: 0.22m²

Coc:TD2
Km:0+51.48



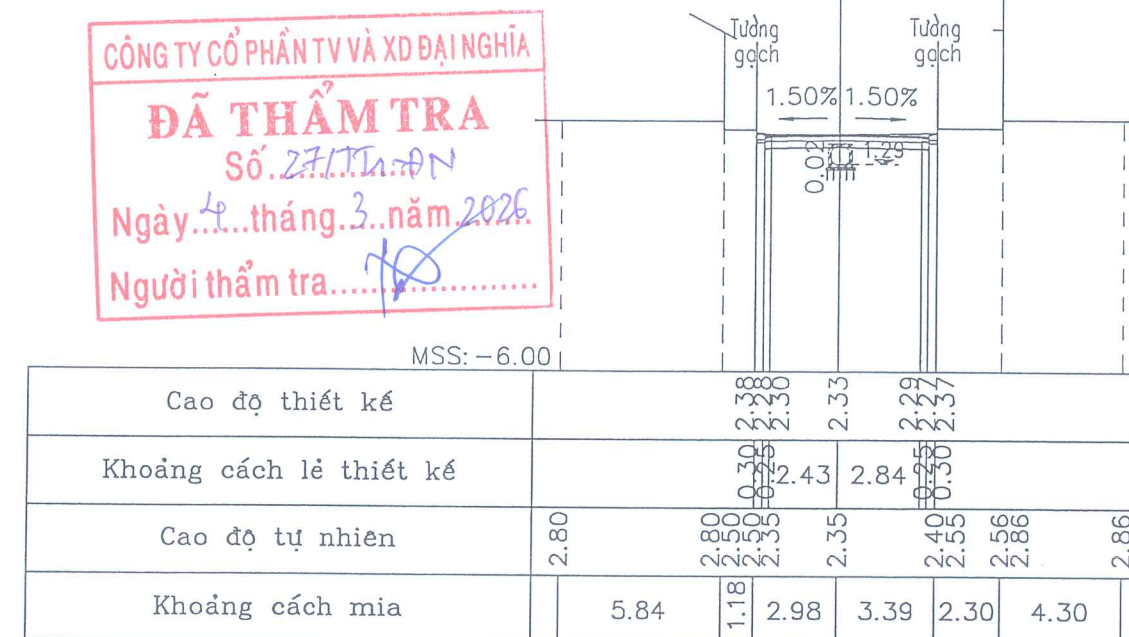
Bmặt đường: 5.21m
Bmặt đường+đan rãnh: 5.71m
Bmặt hè: 0.60m
Fđào nền đường: 2.93m²
Fđào nền hè: 0.21m²

Coc:P2
Km:0+59.80



Bmặt đường: 5.27m
Bmặt đường+đan rãnh: 5.77m
Bmặt hè: 0.60m
Fđào nền đường: 2.90m²
Fđào nền hè: 0.20m²

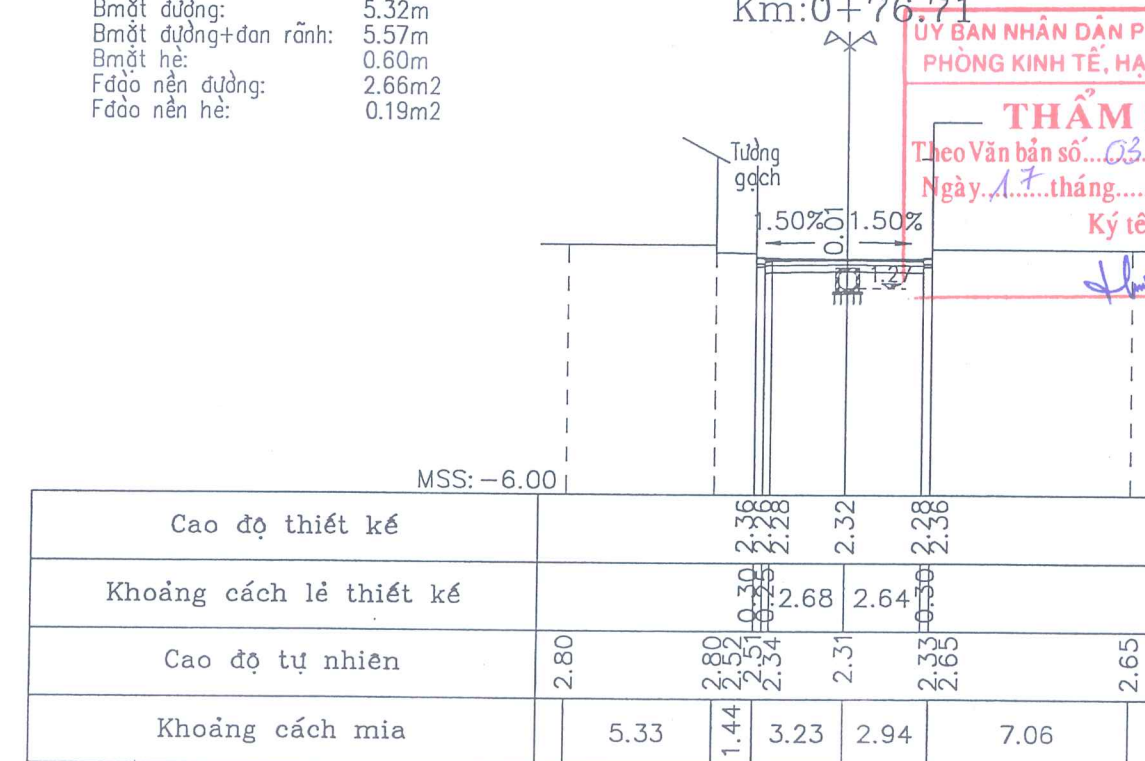
Coc:TC2(TD3)
Km:0+68.13



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TN-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]

Bmặt đường: 5.32m
Bmặt đường+đan rãnh: 5.57m
Bmặt hè: 0.60m
Fđào nền đường: 2.66m²
Fđào nền hè: 0.19m²

Coc:P3
Km:0+76.71



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

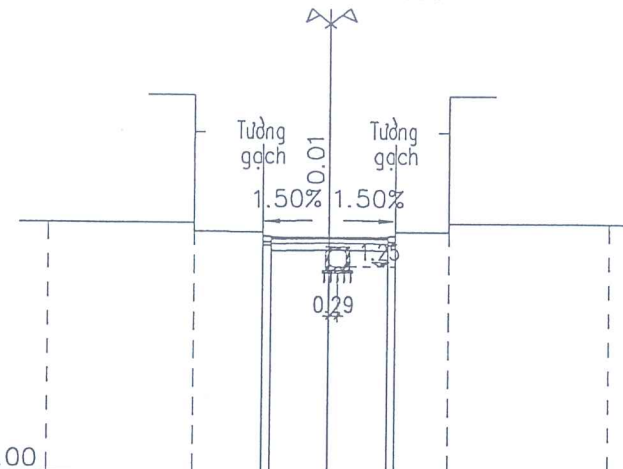
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TĐ-KTHTĐ
Ngày: 17 tháng 3 năm 2026

Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT				GT: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 4.17m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.17m
Bmặt hè: 0.60m
Fđạo nền đường: 1.95m²
Fđạo nền hè: 0.18m²

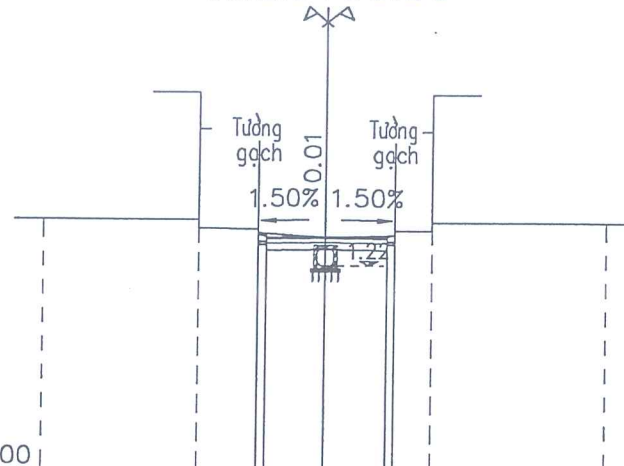
Coc:TC3
Km:0+85.27



Cao độ thiết kế		2.35	2.27	2.30	2.27	
Khoảng cách lẻ thiết kế		0.30	2.11	2.08	0.30	
Cao độ tự nhiên	2.80	2.80	2.48	2.29	2.32	2.78
Khoảng cách mia		5.14	2.45	2.41	2.36	5.73

Bmặt đường: 4.28m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.28m
Bmặt hè: 0.60m
Fđạo nền đường: 2.13m²
Fđạo nền hè: 0.22m²

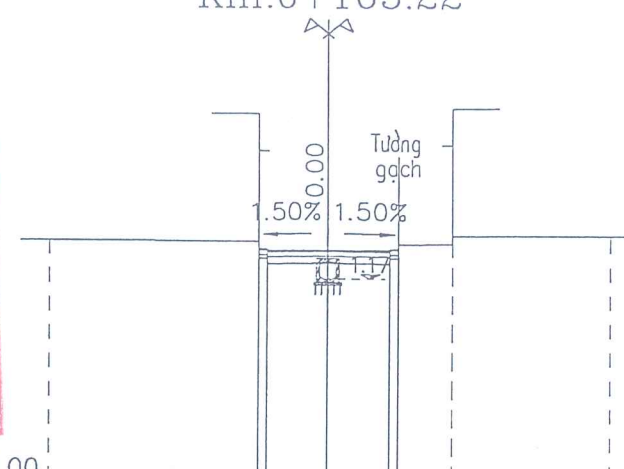
Coc:6
Km:0+95.14



Cao độ thiết kế		2.29	2.21	2.25	2.29	
Khoảng cách lẻ thiết kế		0.30	2.14	2.14	0.30	
Cao độ tự nhiên	2.82	2.82	2.51	2.24	2.29	2.75
Khoảng cách mia		5.47	2.09	2.44	2.44	6.21

Bmặt đường: 4.38m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.38m
Bmặt hè: 0.60m
Fđạo nền đường: 2.04m²
Fđạo nền hè: 0.18m²

Coc:7
Km:0+105.22

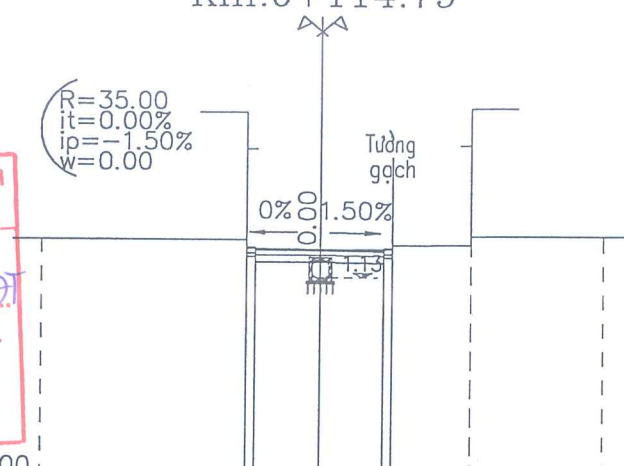


Cao độ thiết kế		2.24	2.16	2.19	2.16	
Khoảng cách lẻ thiết kế		0.30	2.19	2.19	0.30	
Cao độ tự nhiên	2.51	2.50	2.18	2.19	2.21	2.70
Khoảng cách mia		7.51	2.49	2.49	1.92	5.59

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TA-ĐN
Ngày... tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]

Bmặt đường: 4.59m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.59m
Bmặt hè: 0.60m
Fđạo nền đường: 2.14m²
Fđạo nền hè: 0.18m²

Coc:TD4
Km:0+114.79



Cao độ thiết kế		2.22	2.14	2.19	2.19	
Khoảng cách lẻ thiết kế		0.30	2.35	2.24	0.30	
Cao độ tự nhiên	2.47	2.17	2.14	2.15	2.30	2.62
Khoảng cách mia		7.35	2.65	2.54	2.78	4.68

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TA-KHTĐ
Ngày... tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN
TU VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTC
2026

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ VẼ KIỂM

QLKT

VŨ DƯƠNG HOÀNG TRẦN VĂN NGỌC BÙI HUY HOÀNG TRẦN VĂN NGỌC VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 4.38m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.38m
Bmặt hè: 0.30m
Fđào nền đường: 2.01m²
Fđào nền hè: 0.09m²

Coc:P4
Km:0+118.92

R=35.00
it=2.20%
ip=-1.50%
w=0.00

2.20% 1.50%

0.24

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		2.17	2.12	2.09	
Khoảng cách lẻ thiết kế			2.34	2.04	
Cao độ tự nhiên	2.22	2.17	2.12	2.12	2.27
Khoảng cách mia		7.66	2.34	2.34	7.66

Bmặt đường: 6.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 6.50m
Bmặt hè: 0.60m
Fđào nền đường: 3.09m²
Fđào nền hè: 0.19m²

Coc:TC4(TD5)
Km:0+123.06

R=35.00
it=0.00%
ip=-1.50%
w=1.00

Tường
gạch
0% 1.50%

0.87

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		2.18	2.10	2.04	
Khoảng cách lẻ thiết kế			2.39	3.61	
Cao độ tự nhiên	2.35	2.32	2.09	2.10	2.27
Khoảng cách mia		7.06	2.94	4.16	5.84

Bmặt đường: 8.40m
Bmặt đường+đan rãnh: 8.65m
Bmặt hè: 0.30m
Fđào nền đường: 3.85m²
Fđào nền hè: 0.10m²

Coc:P5
Km:0+128.43

Tường
gạch

1.50% 0% 0.03

1.61

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		2.10	2.07	2.07	
Khoảng cách lẻ thiết kế			3.27	5.13	
Cao độ tự nhiên	2.37	2.35	2.06	2.02	2.04
Khoảng cách mia		6.18	2.75	3.87	4.45

Bmặt đường: 7.20m
Bmặt đường+đan rãnh: 7.70m
Bmặt hè: 1.93m
Fđào nền đường: 3.40m²
Fđào nền hè: 0.33m²

Coc:TC5
Km:0+133.79

Tường
gạch
1.50% 1.50% 1.50%

1.52

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		2.07	2.04	1.98	
Khoảng cách lẻ thiết kế			3.40	3.80	
Cao độ tự nhiên	2.35	2.35	2.01	1.97	2.02
Khoảng cách mia		5.81	2.75	4.13	2.66

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số: 05/TP-KINH TẾ
Ngày: 14 tháng 3 năm 2026

Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTCT
2026

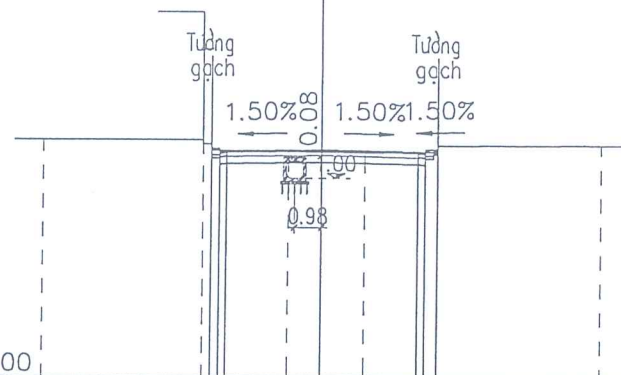
MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ VẼ KIỂM QLKT

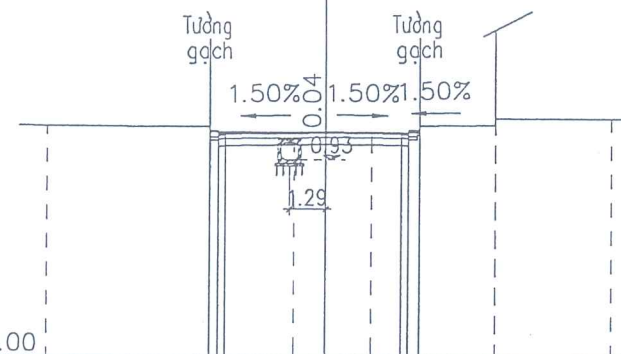
TRẦN VĂN NGỌC BÙI HUY HOÀNG TRẦN VĂN NGỌC VŨ DƯƠNG HOÀNG

Coc:TD6
Km:0+139.68



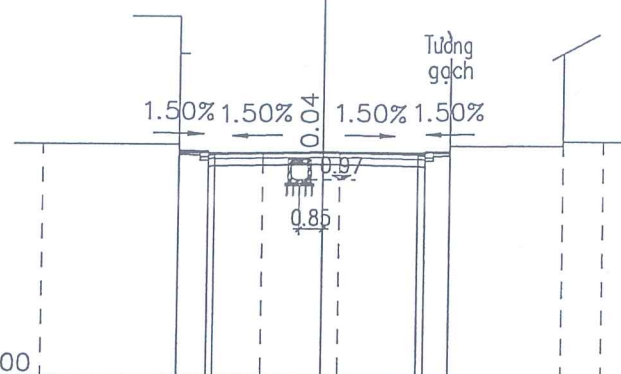
Bmặt đường:	6.23m
Bmặt đường+đan rãnh:	6.73m
Bmặt hè:	0.70m
Đào nền đường:	2.98m ²
Đào nền hè:	0.18m ²

Coc:P6
Km:0+153.78



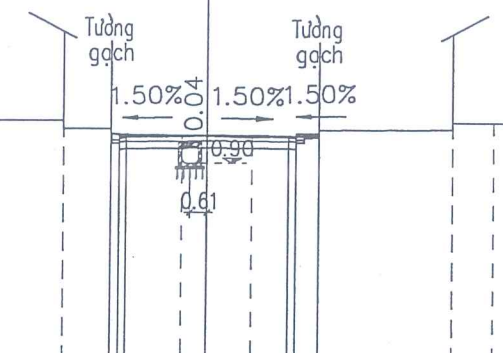
Bmặt đường:	7.24m
Bmặt đường+đan rãnh:	7.74m
Bmặt hè:	1.95m
Đào nền đường:	3.41m ²
Đào nền hè:	0.32m ²

Km:0+146.12



Bmặt đường:	5.70m
Bmặt đường+đan rãnh:	6.20m
Bmặt hè:	1.13m
Fđào nền đường:	2.70m ²
Fđào nền hè:	0.21m ²

Km:0+159.43



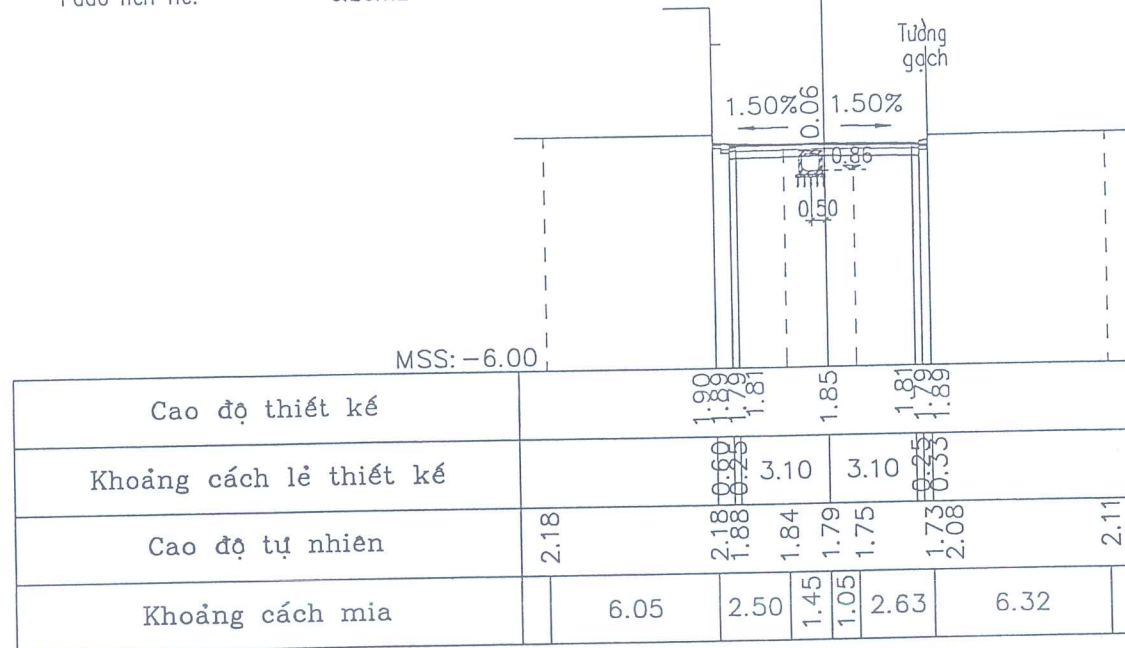
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03 / TP-KTHTP
Ngày 17 tháng 3 năm 2022...
Ký tên: 

Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH GIẢM ĐÓNG	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT				GT: ———
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
 VŨ DƯƠNG HOÀNG	 TRẦN VĂN NGỌC	 BÙI HUY HOÀNG		 TRẦN VĂN NGỌC	 VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 6.20m
 Bmặt đường+đan rãnh: 6.70m
 Bmặt hè: 0.93m
 Fđào nền đường: 2.79m²
 Fđào nền hè: 0.20m²

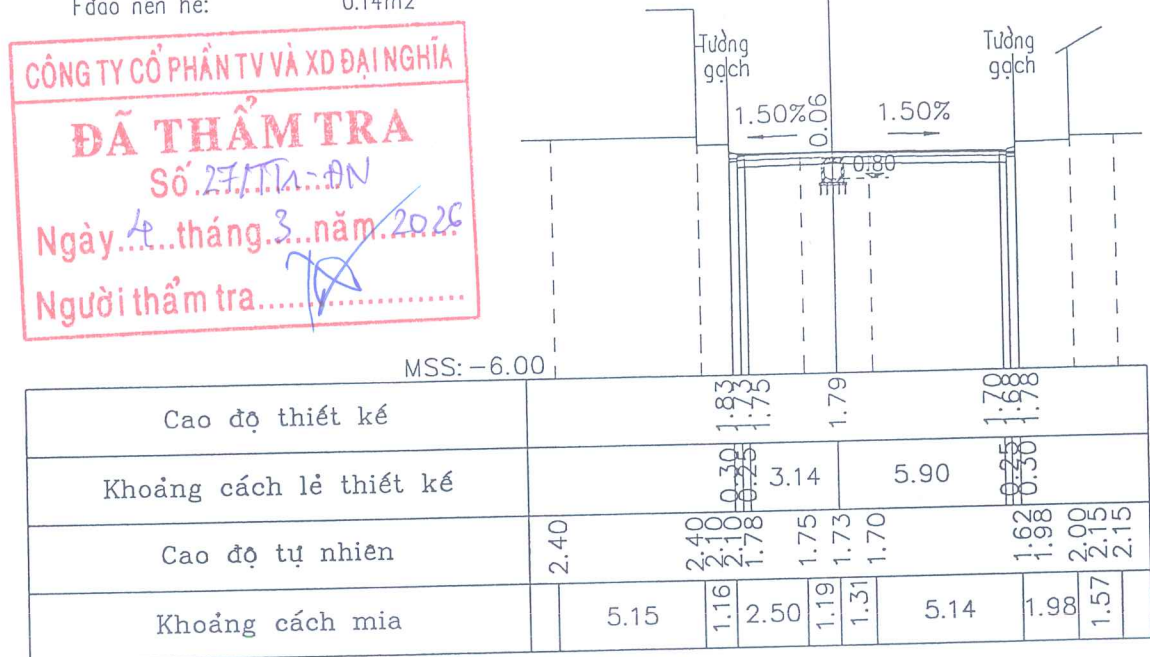
Coc:TC6
 Km:0+167.87



Bmặt đường: 9.04m
 Bmặt đường+đan rãnh: 9.54m
 Bmặt hè: 0.60m
 Fđào nền đường: 3.80m²
 Fđào nền hè: 0.14m²

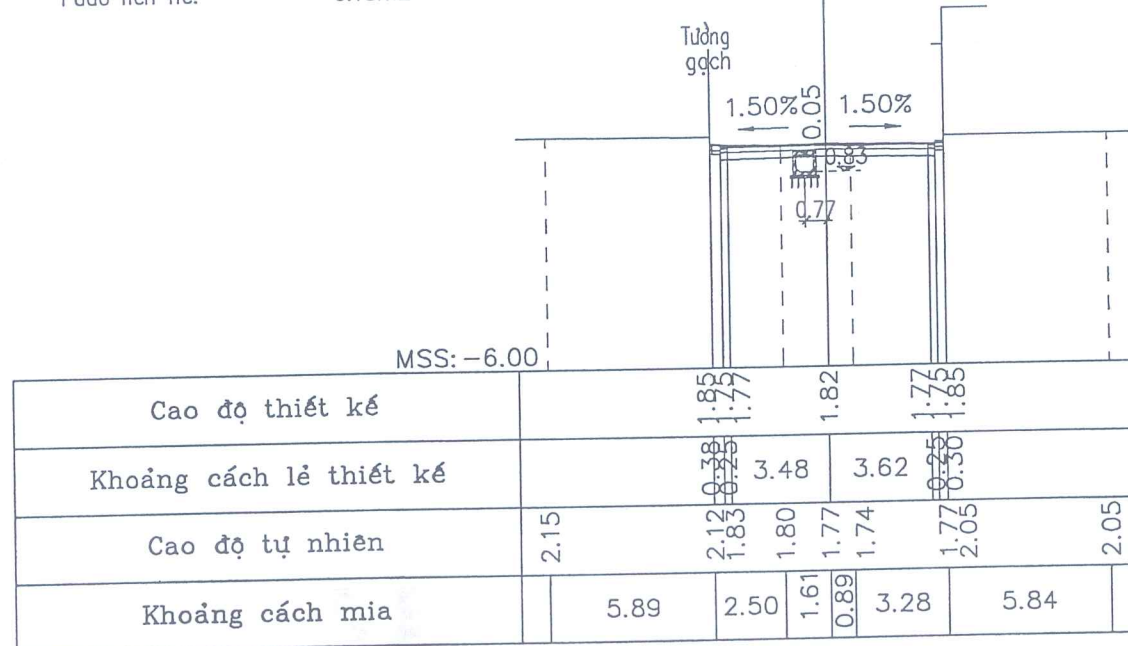
Coc:P7
 Km:0+179.83

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
 Số 27/T.T.ĐN
 Ngày 4 tháng 3 năm 2026
 Người thẩm tra.....



Bmặt đường: 7.10m
 Bmặt đường+đan rãnh: 7.60m
 Bmặt hè: 0.68m
 Fđào nền đường: 3.28m²
 Fđào nền hè: 0.18m²

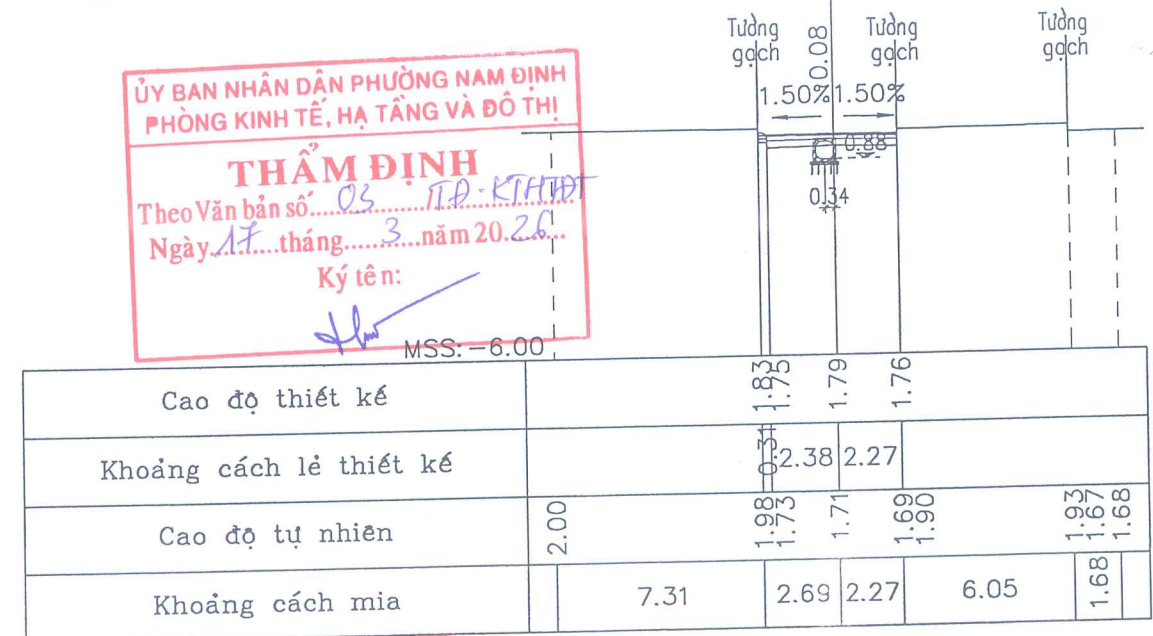
Coc:TD7
 Km:0+173.16



Bmặt đường: 4.65m
 Bmặt đường+đan rãnh: 4.65m
 Bmặt hè: 0.31m
 Fđào nền đường: 1.80m²
 Fđào nền hè: 0.07m²

Coc:TC7
 Km:0+186.50

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
 PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số 03/T.P. KHĐT
 Ngày 17 tháng 3 năm 2026
 Ký tên:.....



CÔNG TY CỔ PHẦN
 TƯ VẤN ĐẦU TƯ
 XÂY DỰNG KHÁNH LINH
 XÂY DỰNG
 KHÁNH LINH
 NAM ĐỊNH - T. NINH BÌNH

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVT
 2026

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ VẼ KIỂM QLKT

VŨ DƯƠNG HOÀNG

TRẦN VĂN NGỌC

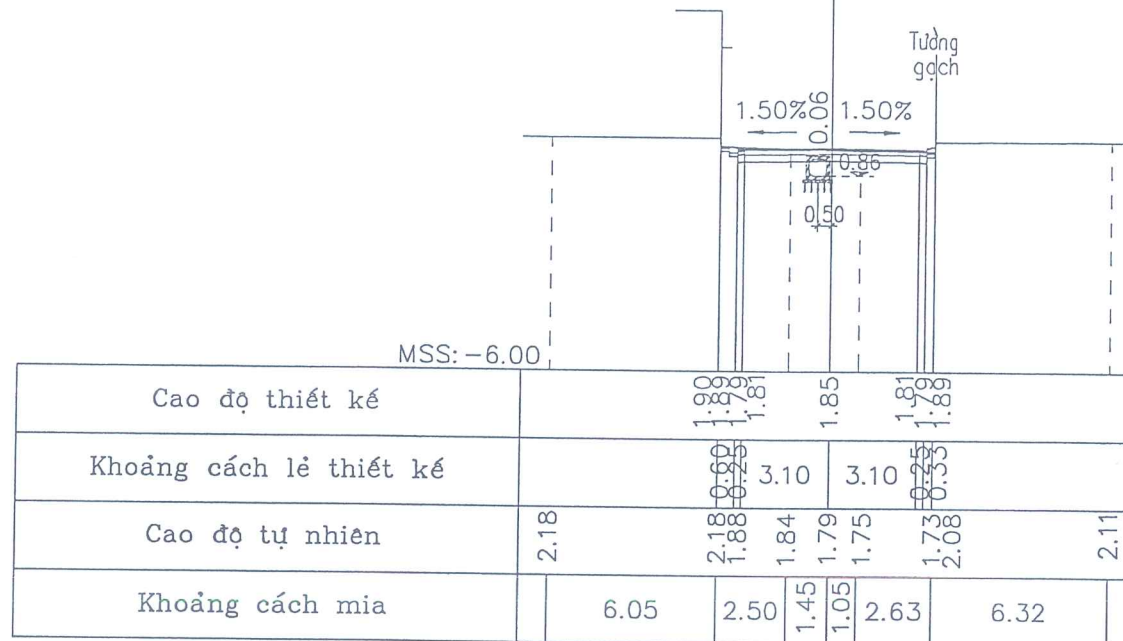
BÙI HUY HOÀNG

TRẦN VĂN NGỌC

VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 6.20m
Bmặt đường+đan rãnh: 6.70m
Bmặt hè: 0.93m
Fđào nền đường: 2.79m2
Fđào nền hè: 0.20m2

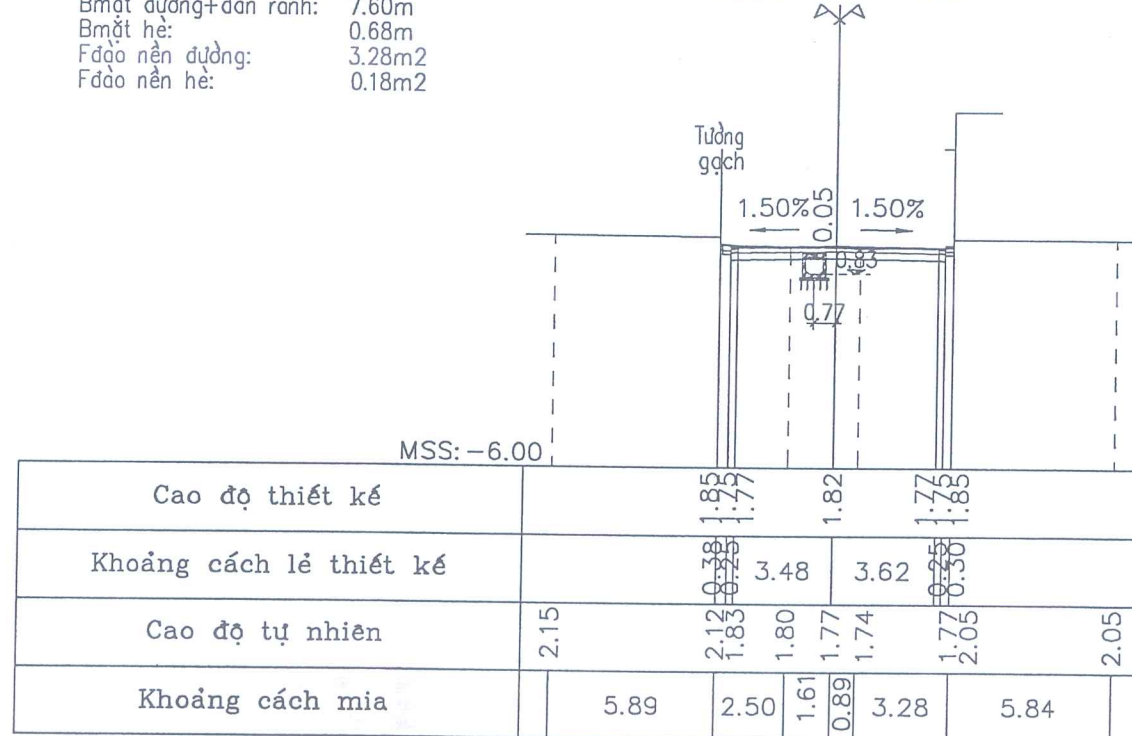
Coc:TC6
Km:0+167.87



Cao độ thiết kế	1.80	1.81	1.85	1.81	1.80
Khoảng cách lề thiết kế	0.60	3.10	3.10	0.60	0.60
Cao độ tự nhiên	2.18	1.88	1.84	1.79	2.11
Khoảng cách mìa	6.05	2.50	1.45	1.05	6.32

Bmặt đường: 7.10m
Bmặt đường+đan rãnh: 7.60m
Bmặt hè: 0.68m
Fđào nền đường: 3.28m2
Fđào nền hè: 0.18m2

Coc:TD7
Km:0+173.16

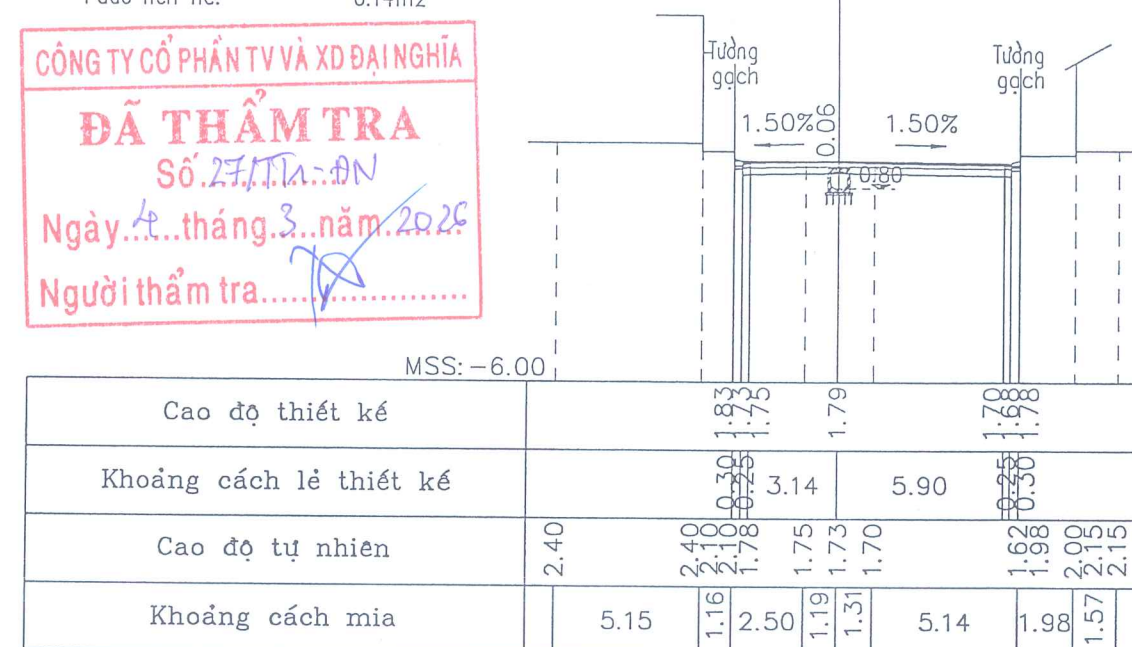


Cao độ thiết kế	1.85	1.77	1.82	1.77	1.83
Khoảng cách lề thiết kế	0.38	3.48	3.62	0.38	0.38
Cao độ tự nhiên	2.15	1.83	1.80	1.77	2.05
Khoảng cách mìa	5.89	2.50	1.61	0.89	5.84

Bmặt đường: 9.04m
Bmặt đường+đan rãnh: 9.54m
Bmặt hè: 0.60m
Fđào nền đường: 3.80m2
Fđào nền hè: 0.14m2

Coc:P7
Km:0+179.83

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TA-ĐN
Ngày 4 tháng 3 năm 2025
Người thẩm tra: [Signature]

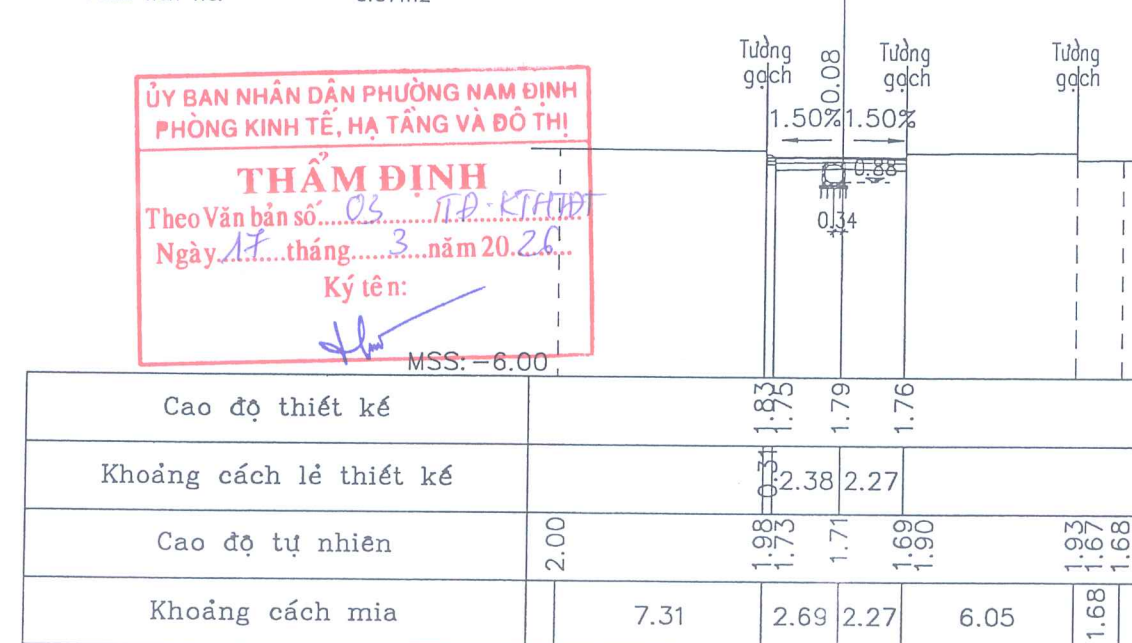


Cao độ thiết kế	1.83	1.75	1.79	1.75	1.83
Khoảng cách lề thiết kế	0.30	3.14	5.90	0.30	0.30
Cao độ tự nhiên	2.40	2.10	1.75	1.73	2.15
Khoảng cách mìa	5.15	1.16	2.50	1.19	5.14

Bmặt đường: 4.65m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.65m
Bmặt hè: 0.31m
Fđào nền đường: 1.80m2
Fđào nền hè: 0.07m2

Coc:TC7
Km:0+186.50

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TĐ-KTHT
Ngày 17 tháng 3 năm 2025
Ký tên: [Signature]



Cao độ thiết kế	1.83	1.79	1.76	1.79	1.83
Khoảng cách lề thiết kế	0.38	2.38	2.27	0.38	0.38
Cao độ tự nhiên	2.00	1.75	1.71	1.69	1.93
Khoảng cách mìa	7.31	2.69	2.27	6.05	1.68



CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
KHÁNH LINH
KHÁNH LINH - T. NAM ĐỊNH

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ VẼ KIỂM

TRẦN VĂN NGỌC BÙI HUY HOÀNG TRẦN VĂN NGỌC VŨ DƯƠNG HOÀNG

TKBVT
2026

GT: —

QLKT

VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 3.82m
Bmặt đường+đơn rãnh: 3.82m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.46m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:10
Km:0+194.82

Tường
gạch
1.50% 1.50%
Tường
gạch

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế			1.80	1.83	1.80	
Khoảng cách lẻ thiết kế			1.91	1.91		
Cao độ tự nhiên	2.10	2.05	1.74	1.76	1.72	2.00
Khoảng cách mia		8.09	1.91	1.91	8.09	

Bmặt đường: 4.32m
Bmặt đường+đơn rãnh: 4.32m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.74m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:11
Km:0+206.30

Tường
gạch
1.50% 1.50%
Tường
gạch

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.90	1.93	1.90	
Khoảng cách lẻ thiết kế		2.16	2.16		
Cao độ tự nhiên	2.43	2.43 2.11 2.10 1.87	1.87	1.85 2.41	2.41
Khoảng cách mia	6.38	1.46	2.16	2.16	7.84

Bmặt đường: 6.05m
Bmặt đường+đơn rãnh: 6.05m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 2.72m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:12t
Km:0+211.03

Tường
gạch
0% 0.31%
Tường
gạch

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.97	1.97	1.98	
Khoảng cách lẻ thiết kế			2.85	3.20	
Cao độ tự nhiên	2.15	2.12	1.97	1.98	2.08
Khoảng cách mia		7.15	2.85	3.20	6.80

Bmặt đường: 0.00m
Bmặt đường+đơn rãnh: 0.00m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 0.00m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:12s
Km:0+211.03

0.20% 0.20%
0.00

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.95	1.97	1.99	
Khoảng cách lẻ thiết kế			10.00	10.00	
Cao độ tự nhiên	1.95	1.97	1.97	1.98	1.99
Khoảng cách mia		7.15	2.85	3.20	6.80

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TH-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2016
Người thẩm tra: [Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/UB-KHTĐT
Ngày: 17 tháng 3 năm 2016
Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
KHÁNH LINH
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT 2026
MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT				
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] BÙI HUY HOÀNG	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	

Bmặt đường: 0.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 0.00m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 0.00m2
Fđào nền hè: 0.00m2

Coc:13
Km:0+215.84

0.20% 0.10%

0.00

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	2.00	2.02	2.03
Khoảng cách lẻ thiết kế	10.00	10.00	
Cao độ tự nhiên	2.00	2.02	2.03
Khoảng cách mia	10.00	10.00	

Bmặt đường: 0.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 0.00m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 0.00m2
Fđào nền hè: 0.00m2

Coc:14t
Km:0+220.58

0.20% 0.20%

0.00

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	1.94	1.96	1.98
Khoảng cách lẻ thiết kế	10.00	10.00	
Cao độ tự nhiên	1.94	1.96	1.98
Khoảng cách mia	8.05	1.95 2.30	7.70

Bmặt đường: 4.25m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.25m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 2.35m2
Fđào nền hè: 0.00m2

Coc:14s
Km:0+220.58

0% 0%

0.1

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	1.96	1.96	1.96
Khoảng cách lẻ thiết kế	1.95	2.30	
Cao độ tự nhiên	2.35	2.06	2.07
Khoảng cách mia	8.05	1.95 2.30	7.70

Bmặt đường: 3.88m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.88m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.93m2
Fđào nền hè: 0.00m2

Coc:15
Km:0+233.44

1.50% 1.50%

0.04

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế	1.95	1.98	2.01
Khoảng cách lẻ thiết kế	2.38	1.50	
Cao độ tự nhiên	2.33	2.03	2.02
Khoảng cách mia	7.62	2.38	1.50

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 03/TP-KINHĐT
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTC
2026

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 3.07m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.07m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.42m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:16
Km:0+242.58

Tường
gạch
1.50%1.50%
0.00
0.071

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.98	2.00	2.02	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.57	1.50		
Cao độ tự nhiên	2.25	2.20 2.04 2.00	2.01 2.16	2.18 2.48	2.48
Khoảng cách mia	8.43	1.57	1.50	2.26	6.24

Bmặt đường: 3.21m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.21m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.29m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:17
Km:0+251.12

Tường
gạch
1.50%1.50%
0.00
0.072

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.95	1.98	2.00	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.61	1.60		
Cao độ tự nhiên	2.25	2.25 1.96 1.94	1.88 2.10		2.14
Khoảng cách mia	8.39	1.61	1.60		8.40

Bmặt đường: 3.54m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.54m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.53m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:18
Km:0+266.11

Tường
gạch
1.50%1.50%
0.00
0.074

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.91	1.94	1.96	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.74	1.80		
Cao độ tự nhiên	2.18	2.15 1.93 1.91	1.93 2.23		2.23
Khoảng cách mia	8.26	1.74	1.80		8.20

Bmặt đường: 3.37m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.37m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.52m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:TD8
Km:0+282.12

Tường
gạch
1.50%1.50%
0.00
0.077

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.87	1.89	1.92	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.74	1.63		
Cao độ tự nhiên	2.15	2.12 1.91 1.88	1.90 2.20		2.20
Khoảng cách mia	8.26	1.74	1.63		8.37

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TH-ĐN
Ngày: 4...tháng...3...năm 2026
Người thẩm tra:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03.../TP-KINHĐT
Ngày: 17...tháng...3...năm 2026...
Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
KHÁNH LINH - T. NINH

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTC
2026

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

Bmặt đường: 2.98m
Bmặt đường+đan rãnh: 2.98m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.31m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:P8
Km:0+289.90

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.85	1.87	1.89	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.46	1.52		
Cao độ tự nhiên	2.08	2.05 1.89 1.84	1.88 2.18		2.18
Khoảng cách mìa	8.54	1.46	1.52	8.48	

Bmặt đường: 2.94m
Bmặt đường+đan rãnh: 2.94m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.31m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:TC8
Km:0+297.68

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.83	1.85	1.87	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.44	1.50		
Cao độ tự nhiên	2.35	2.35 2.06 1.86	1.83 1.88 2.10		2.19 1.95
Khoảng cách mìa	6.93	1.63	1.44	1.50	4.34 4.16

Bmặt đường: 3.77m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.77m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.59m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:19
Km:0+313.65

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.80	1.83	1.86	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.76	2.01		
Cao độ tự nhiên	2.04	1.99 1.80 1.82	1.80 2.12		2.12 1.97 2.27 2.27
Khoảng cách mìa	8.24	1.76	2.01	4.70	1.70 1.59

Bmặt đường: 3.89m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.89m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.80m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:20
Km:0+325.33

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế		1.79	1.81	1.84	
Khoảng cách lẻ thiết kế		1.78	2.11		
Cao độ tự nhiên	2.08	2.05 1.80 1.83	1.85 2.00		2.03 2.25 2.25
Khoảng cách mìa	8.22	1.78	2.11	6.00	1.89

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số... 03... /Đ-UBND
Ngày... 17... tháng... 3... năm 2026...
Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC

VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTC
2026

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

Bmặt đường: 4.00m
Bmặt đường+đan rãnh: 4.00m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.63m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:21
Km:0+337.56

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế			1.77	1.80	1.83	
Khoảng cách lẻ thiết kế			1.87	2.13		
Cao độ tự nhiên	2.25	2.25	1.98	1.75	1.77	2.07
Khoảng cách mia	4.47	3.66	1.87	2.13	7.87	

Bmặt đường: 3.84m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.84m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.63m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:22
Km:0+349.69

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế			1.75	1.78	1.81	
Khoảng cách lẻ thiết kế			1.92	1.92		
Cao độ tự nhiên	2.97	2.95	1.75	1.77	1.95	2.25
Khoảng cách mia	8.08	1.92	1.92	3.09	4.99	

Bmặt đường: 3.83m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.83m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.51m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:23
Km:0+356.63

0%0.06
0%0.06

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế			1.77	1.77	1.77	
Khoảng cách lẻ thiết kế			1.90	1.93		
Cao độ tự nhiên	1.78	1.76	1.73	1.71	1.71	2.01
Khoảng cách mia	4.60	3.50	1.90	1.93	8.07	

Bmặt đường: 3.82m
Bmặt đường+đan rãnh: 3.82m
Bmặt hè: 0.00m
Fđào nền đường: 1.55m²
Fđào nền hè: 0.00m²

Coc:24
Km:0+363.37

Tường
gạch
1.50%1.50%

MSS: -6.00

Cao độ thiết kế			1.78	1.81	1.84	
Khoảng cách lẻ thiết kế			1.90	1.92		
Cao độ tự nhiên	2.07	2.05	1.73	1.76	1.80	2.20
Khoảng cách mia	8.10	1.90	1.92	4.20	0.64	2.97

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/IT-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/Đ-KHPT
Ngày: 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
[Signature]
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVT
2026

MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT

GT: —

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
[Signature]	[Signature]	[Signature]	[Signature]	[Signature]
TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

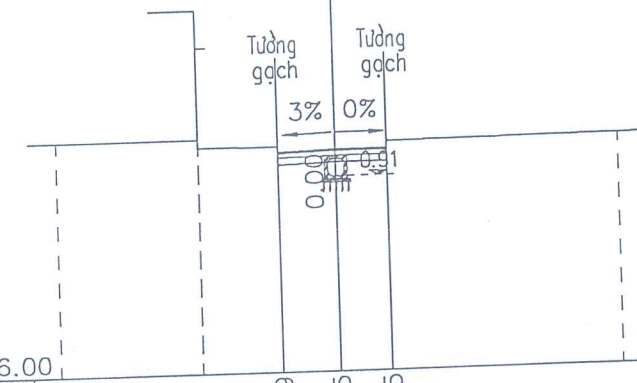
Số 27/TH-ĐN

Ngày 4 tháng 3 năm 2026

Người thẩm tra: [Signature]

Coc: 25
Km: 0+371.00

Bmặt đường: 3.92m
Bmặt đường+đơn rãnh: 3.92m
Bmặt hè: 0.00m
Đào nền đường: 1.76m2
Đào nền hè: 0.00m2



Cao độ thiết kế			1.79	1.85	1.85	
Khoảng cách lề thiết kế			2.06	1.86		
Cao độ tự nhiên	2.30	2.30	1.98	1.85	1.85	2.15
Khoảng cách mìa		5.07	2.87	2.06	1.86	8.14

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số 03/TPĐ-KTHTĐT

Ngày 17 tháng 3 năm 2026

Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCTC 2026
	MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ CHI TIẾT				GT: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

BẢNG TÍNH TOÁN KHỐI LƯỢNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG TRÊN TUYẾN

TT	Tên cọc	Khoảng cách cọc (m)	CHIỀU DÀI (m)			BỀ RỘNG (m)			DIỆN TÍCH (m2)					KHỐI LƯỢNG (m3)	
			Đan rãnh Lđr	Bó vỉa Lbv1	Bó vỉa Lbv2	Mặt đường	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Vuốt thảm BTN	Đào nền đường	Đào nền hè	Đào nền đường	Đào nền hè
1	1														
		7,00													
2	2					7,95	8,45	5,08				3,46	1,12		
		6,20												19,59	6,45
3	3					6,00	6,50	4,51				2,86	0,96		
		6,36	55,96	50,70	8,00				134,63	104,52				16,41	4,90
4	4					5,00	5,50	2,95				2,30	0,58		
		8,77												22,23	5,39
5	TD1					5,75	6,25	3,33				2,77	0,65		
		3,35												11,96	1,78
6	P1					9,33	9,83	2,27				4,37	0,41		
		3,35												13,25	1,01
7	TC1		45,19	43,19	2,00	7,22	7,72	0,60	171,26	26,98		3,54	0,19		
		8,74												28,10	1,62
8	5					5,65	6,15	0,60				2,89	0,18		
		7,71												22,55	1,54
9	TD2					5,23	5,73	0,60				2,96	0,22		
		8,32												24,50	1,79
10	P2					5,21	5,71	0,60				2,93	0,21		
		8,33	47,32	47,32					145,43	14,42				24,28	1,71
11	TC2 (TD3)					5,27	5,77	0,60				2,90	0,20		
		8,58												23,85	1,67
12	P3					5,32	5,57	0,60				2,66	0,19		

84.14
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐÀNG HIA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TK-ĐN
Ngày...1...tháng...3...năm 2026
Người thẩm tra

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../TB-KTHTĐ
Ngày...17...tháng...3...năm 2026
Ký tên:

M.S.D.N. 0600989970 - C.C.B
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG
KHÁNH LINH
P. NAM ĐỊNH - T. NINH BÌNH

TT	Tên cọc	Khoảng cách cọc (m)	CHIỀU DÀI (m)			BỀ RỘNG (m)			DIỆN TÍCH (m2)					KHỐI LƯỢNG (m3)	
			Đan rãnh Lđr	Bó vĩa Lbv1	Bó vĩa Lbv2	Mặt đường	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Vuốt thảm BTN	Đào nền đường	Đào nền hè	Đào nền đường	Đào nền hè
		8,56												19,73	1,58
13	TC3					4,17	4,17	0,60				1,95	0,18		
		9,87		53,57	1,00				125,11	24,03				20,13	1,97
14	6					4,28	4,28	0,60				2,13	0,22		
		10,08												21,02	2,02
15	7					4,38	4,38	0,60				2,04	0,18		
		9,57												20,00	1,72
16	TD4					4,59	4,59	0,60				2,14	0,18		
		4,13												8,57	0,56
17	P4		5,54	37,76		4,38	4,38	0,30	126,35	10,96		2,01	0,09		
		4,14												10,56	0,58
18	TC4 (TD5)					6,00	6,50	0,60				3,09	0,19		
		5,37												18,63	0,78
19	P5					8,40	8,65	0,30				3,85	0,10		
		5,36												19,43	1,15
20	TC5					7,20	7,70	1,93				3,40	0,33		
		5,89	35,97	33,47	2,50				136,11	26,27				18,85	1,47
21	TD6					6,85	7,35	0,76				3,00	0,17		
		6,44												20,64	1,58
22	8					7,24	7,74	1,95				3,41	0,32		
		7,66												24,47	1,92
23	P6					6,23	6,73	0,70				2,98	0,18		
		5,65	41,27	41,27	1,00				149,04	22,41				16,05	1,10
24	9					5,70	6,20	1,13				2,70	0,21		
		8,44												23,17	1,73

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...
Ngày... tháng... năm...
Người thẩm tra...

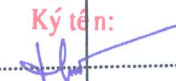


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...
Ngày... tháng... năm...
Ký tên:

TT	Tên cọc	Khoảng cách cọc (m)	CHIỀU DÀI (m)			BỀ RỘNG (m)			DIỆN TÍCH (m2)					KHỐI LƯỢNG (m3)	
			Đan rãnh Lở	Bó vĩa Lbv1	Bó vĩa Lbv2	Mặt đường	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Vuốt thảm BTN	Đào nền đường	Đào nền hè	Đào nền đường	Đào nền hè
25	TC6	5,29				6,20	6,70	0,93				2,79	0,20	16,06	1,01
26	TD7	6,67	24,25	30,72		7,10	7,60	0,68				3,28	0,18		
27	P7	6,67				9,04	9,54	0,60	154,37	10,00		3,80	0,14	23,61	1,07
28	TC7	8,32				4,65	4,65	0,31				1,80	0,07	18,68	0,70
29	10	11,48				3,82	3,82					1,46		13,56	
30	11	4,73				4,32	4,32		106,48			1,74		18,37	
31	12t					6,05	6,05					2,72		10,55	
32	12s	4,81													
33	13	4,74													
34	14t														
35	14s	12,86				4,25	4,25					2,35		27,52	
36	15	9,14				3,88	3,88					1,93		15,31	
37	16					3,07	3,07		110,39			1,42			

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TX-ĐN
Ngày 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: 



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TP-KTĐĐT
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: 

TT	Tên cọc	Khoảng cách cọc (m)	CHIỀU DÀI (m)			BỀ RỘNG (m)			DIỆN TÍCH (m2)					KHỐI LƯỢNG (m3)	
			Đan rãnh Lđr	Bó vĩa Lbv1	Bó vĩa Lbv2	Mặt đường	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Vuốt thảm BTN	Đào nền đường	Đào nền hè	Đào nền đường	Đào nền hè
25	TC6	5,29				6,20	6,70	0,93				2,79	0,20	16,06	1,01
26	TD7					7,10	7,60	0,68				3,28	0,18		
		6,67	24,25	30,72					154,37	10,00				23,61	1,07
27	P7	6,67				9,04	9,54	0,60				3,80	0,14	18,68	0,70
28	TC7	8,32				4,65	4,65	0,31				1,80	0,07	13,56	
29	10	11,48				3,82	3,82					1,46		18,37	
30	11	4,73				4,32	4,32					1,74		10,55	
31	12t					6,05	6,05					2,72			
32	12s	4,81													
33	13	4,74													
34	14t														
35	14s	12,86				4,25	4,25					2,35		27,52	
36	15	9,14				3,88	3,88					1,93		15,31	
37	16					3,07	3,07					1,42			

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số... 22/MT-ĐN
Ngày... 4... tháng 3... năm 2026
Người thẩm tra.....



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số... 03... TP-KHTĐ
Ngày... 17... tháng 3... năm 2026
Ký tên:.....

TT	Tên cọc	Khoảng cách cọc (m)	CHIỀU DÀI (m)			BỀ RỘNG (m)			DIỆN TÍCH (m2)					KHỐI LƯỢNG (m3)	
			Đan rãnh Lở	Bó vĩa Lbv1	Bó vĩa Lbv2	Mặt đường	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Mặt đường + đan rãnh	Mặt hè	Vuốt thảm BTN	Đào nền đường	Đào nền hè	Đào nền đường	Đào nền hè
		8,54												11,57	
38	17					3,21	3,21					1,29			
		14,99												21,14	
39	18					3,54	3,54		107,50			1,53			
		16,01												24,42	
40	TD8					3,37	3,37					1,52			
		7,78												11,01	
41	P8					2,98	2,98					1,31			
		7,78							101,82					10,19	
42	TC8					2,94	2,94					1,31			
		15,97												23,16	
43	19					3,77	3,77					1,59			
		11,68												19,80	
44	20					3,89	3,89					1,80			
		12,23							141,61					20,97	
45	21					4,00	4,00							1,63	
		12,13												19,77	
46	22					3,84	3,84							1,63	
		6,94												10,90	
47	23					3,83	3,83				42,01	1,51			
		6,74							81,94					10,31	
48	24					3,82	3,82					1,55			
		7,63												12,63	
49	25					3,92	3,92					1,76			
Cộng		371,00	255,50	338,00	14,50				1792,04	239,59	126,15			787,49	48,78

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số 27.11.2020
Ngày 4 tháng 3 năm 2020
Người thẩm tra:



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 03/TP.ĐTNĐ
Ngày 17 tháng 3 năm 2020
Ký tên:

TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG

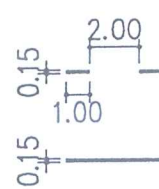
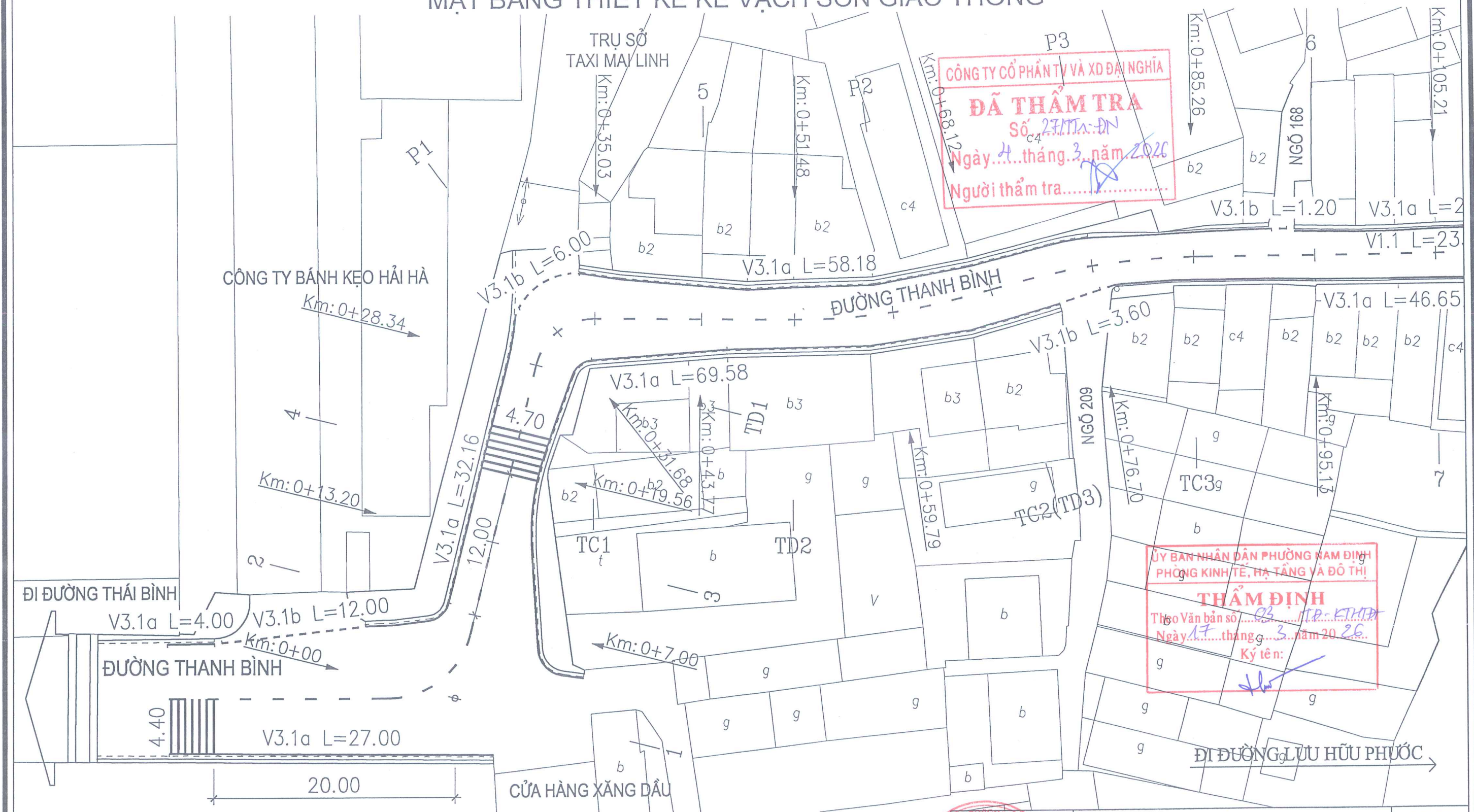
TT	Hạng mục	Diễn giải	Khối lượng
+	Tổng chiều dài tuyến đường	Theo bảng tính	= 371,00 m
	Trong đó:		
-	Chiều dài đoạn từ Trụ sở taxi Mai Linh đến đường Lưu Hữu Phước (từ cọc 1 đến cọc 13)		= 215,84 m
-	Chiều dài đoạn từ đường Lưu Hữu Phước đến đường Chu Văn (từ cọc 13 đến cọc 25)		= 155,16 m
I-	PHẦN ĐƯỜNG GIAO THÔNG		
1.	Chiều dài đan rãnh Lđr, KT:(0,50x0,30x0,06)m	Theo bảng tính	= 255,50 m
2.	Diện tích mặt đường + đan rãnh	Theo bảng tính	= 1.792,04 m ²
3.	Diện tích mặt đường	1792,04 - 255,50*0,25	= 1.728,17 m ²
II-	PHẦN HÈ ĐƯỜNG		
1.	Chiều dài bó vỉa Lbv1, KT:(1,00x0,30x0,22)m	Theo bảng tính	= 338,00 m
2.	Chiều dài bó vỉa Lbv2, KT:(0,50x0,30x0,22)m	Theo bảng tính	= 14,50 m
3.	Diện tích mặt hè (chưa trừ bó vỉa Lbv1 và Lbv2 chiếm chỗ)	Theo bảng tính	= 239,59 m ²
4.	Diện tích vượt thảm BTN đầu & cuối tuyến	Theo bảng tính	= 126,15 m ²
5.	Diện tích vượt ngõ vào khu dân cư	7,18+2,78+5,98+12,87+3,16 +8,06+5,01+7,68	= 52,72 m ²
III-	PHẦN KHỐI LƯỢNG		
1.	Khối lượng đào nền đường	Theo bảng tính	= 787,49 m ³
	Trong đó:		
-	Khối lượng đào kết cấu đường cũ rộng trung bình 3,0m (đoạn từ cọc 2 Km0+7.00 đến cọc 12 Km0+211.03): Lớp mặt láng nhựa dày 3,5cm; lớp đá 4x6 chèn đá dăm dày 12cm; lớp đá thải dày 20cm)	204,03*3,0*0,355	= 217,29 m ³
-	Khối lượng đào kết cấu lớp mặt đường bê tông cũ rộng trung bình 3,5m; dày trung bình 10cm (đoạn từ cọc 14 Km0+220.58 đến cọc 12 Km0+371.00)	150,42*3,5*0,10	= 52,65 m ³
=>	Khối lượng đào nền đường	787,49 - 217,29 - 52,65	= 517,55 m ³
2.	Khối lượng đào nền hè	Theo bảng tính	= 48,78 m ³

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TT-ĐN
Ngày: 4...tháng 3...năm 2026
Người thẩm tra:



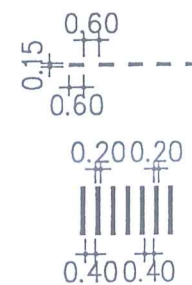
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03.../TP-KTĐT
Ngày: 17...tháng 3...năm 2026
Ký tên:

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG



GHI CHÚ:

- Vạch sơn phân chia 2 chiều xe chạy (vạch tim đường)
- Vạch sơn giới hạn mép ngoài phần xe chạy (vạch mép đường)



- Vạch sơn giới hạn mép ngoài phần xe chạy (lỗi rẽ vào ngõ khu dân cư)
- Vạch sơn giảm tốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XD ĐẠI NGHĨA
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG
CHỦ TRÌ: THIẾT KẾ: VẼ: KIỂM:
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKB/TC 2026
MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG				GT: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/NTL-ĐN
Ngày: 4...tháng 3...năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 23.../Đ-CKHT
Ngày: 17...tháng 3...năm 2026...
Ký tên: [Signature]

GHI CHÚ:

- Vạch sơn phân chia 2 chiều xe chạy (vạch tim đường)
- Vạch sơn giới hạn mép ngoài phần xe chạy (vạch mép đường)

- Vạch sơn giới hạn mép ngoài phần xe chạy (lối rẽ vào ngõ khu dân cư)
- Vạch sơn giảm tốc

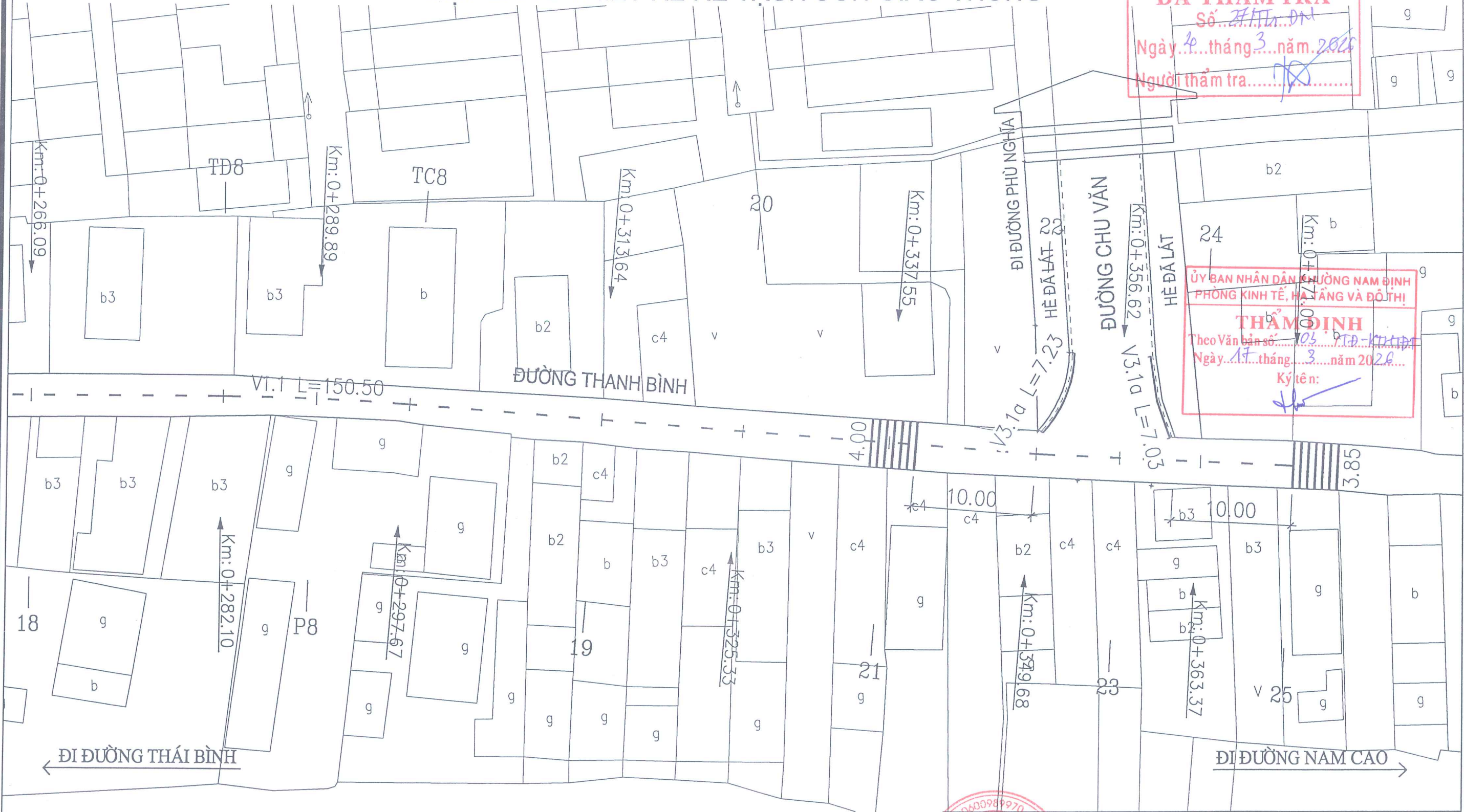
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
KIỂM ĐỐC
[Signature]

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH					TKBVTG 2026
MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG					GT: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...*27/TL-DN*...
Ngày...*4*...tháng...*3*...năm...*2026*...
Người thẩm tra...*[Signature]*...

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...*03/PTĐ-KTĐT*...
Ngày...*17*...tháng...*3*...năm...*2026*...
Ký tên: *[Signature]*



GHI CHÚ:
- Vạch sơn phân chia 2 chiều xe chạy (vạch tim đường)
- Vạch sơn giới hạn mép ngoài phần xe chạy (vạch mép đường)

0.60
0.60
0.20 0.20
0.40 0.40
- Vạch sơn giới hạn mép ngoài phần xe chạy (lỗi rẽ vào ngõ khu dân cư)
- Vạch sơn giảm tốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KIỂM TRA NAM ĐỊNH - T. NAM ĐỊNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT BẰNG THIẾT KẾ KẼ VẠCH SƠN GIAO THÔNG				GT: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
<i>[Signature]</i> VŨ DƯƠNG HOÀNG	<i>[Signature]</i> TRẦN VĂN NGỌC	<i>[Signature]</i> BÙI HUY HOÀNG	<i>[Signature]</i> TRẦN VĂN NGỌC	<i>[Signature]</i> VŨ DƯƠNG HOÀNG	

KHỐI LƯỢNG VẠCH SƠN ĐƯỜNG GIAO THÔNG TRÊN TUYẾN

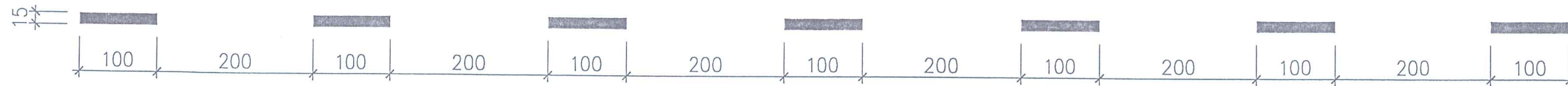
STT	Hạng mục	Tên vạch	Diễn giải	Khối lượng
1	Trên đường kẻ vạch sơn phân làn, vạch đơn đứt nét màu vàng rộng 15cm dày 2mm, chiều dài nét liền là 1m và chiều dài nét đứt là 2m	Vạch 1.1	$(233,20+150,50)/3$	127,90 m
2	Mép đường kẻ vạch đơn liền nét màu trắng rộng 15cm dày 2mm	Vạch 3.1a	$4,00+27,00+32,16+69,58+58,18+22,87+46,65+31,15+37,06+33,63+11,72+7,23+7,03$	388,26 m
3	Mép đường tại lối rẽ vào ngõ khu dân cư kẻ vạch đơn đứt nét màu trắng rộng 15cm dày 2mm, chiều dài nét liền là 60cm và chiều dài nét đứt là 60cm	Vạch 3.1b	$(12,00+6,00+3,60+1,20+3,60+6,00+2,40+4,80)/2$	19,80 m
4	Theo chiều làn đường cần giảm tốc độ bố trí gờ giảm tốc độ dạng cụm, màu vàng gồm 7 vạch đơn liền nét song song, vạch rộng 20cm dày 6mm, khoảng cách giữa mép các vạch sơn là 40cm		$(4,40+(4,70+3,05+9,30+3,10+4,00+3,85+3,50+4,00+3,85)/2)*7$	168,53 m
	Theo chiều ngược lại làn đường cần giảm tốc độ bố trí gờ giảm tốc độ dạng cụm, màu vàng gồm 7 vạch đơn liền nét song song, vạch rộng 20cm dày 2mm, khoảng cách giữa mép các vạch sơn là 40cm		$((4,70+3,05+9,30+3,10+4,00+3,85+3,50+4,00+3,85)/2)*7$	137,73 m

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TTA-ĐN
Ngày...14...tháng...3...năm 2026
Người thẩm tra.....



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../TP-KINHĐT
Ngày...17...tháng...3...năm 2026...
Ký tên:.....

VẠCH 1.1: VẠCH PHÂN CHIA HAI CHIỀU XE CHẠY MÀU VÀNG DÀY 2MM (VẠCH TIM ĐƯỜNG)



VẠCH 3.1A: VẠCH GIỚI HẠN MÉP NGOÀI PHẦN ĐƯỜNG XE CHẠY MÀU TRẮNG DÀY 2MM (VẠCH MÉP ĐƯỜNG)

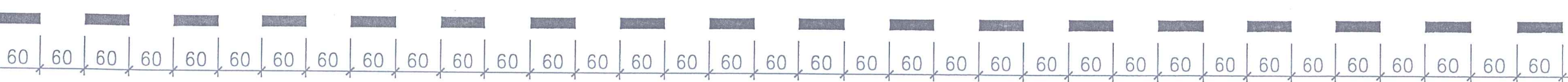
15



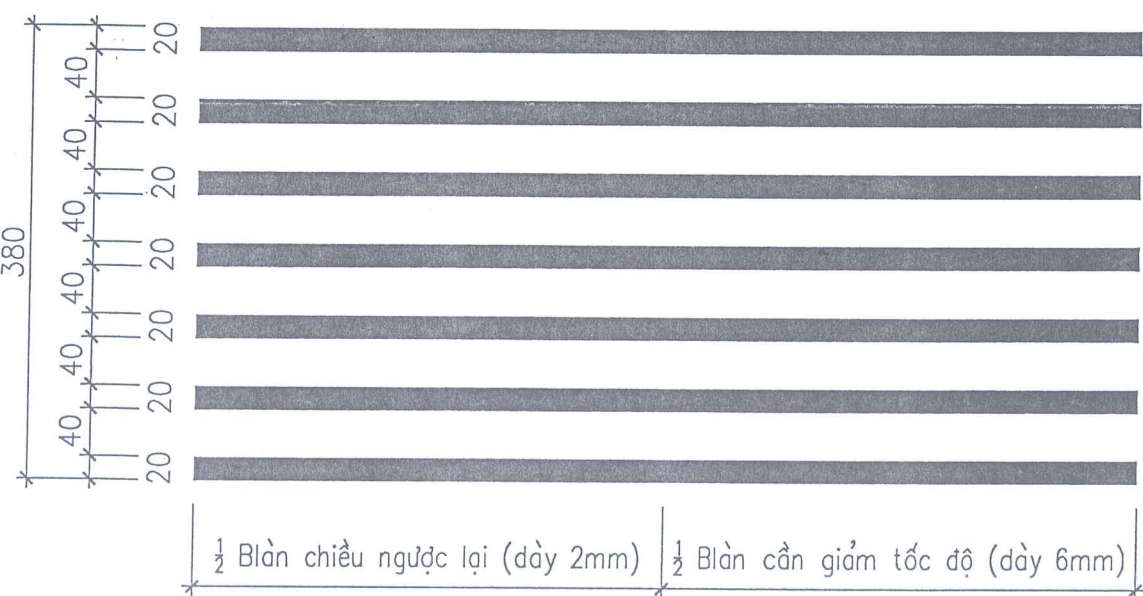
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số... 03... TĐ-KT-HĐ
Ngày... 17... tháng... 3... năm 2026
Ký tên: [Signature]

VẠCH 3.1B: VẠCH GIỚI HẠN MÉP NGOÀI PHẦN ĐƯỜNG XE CHẠY LỐI RẼ VÀO NGÕ KHU DÂN CƯ MÀU TRẮNG DÀY 2MM

15



VẠCH GIẢM TỐC ĐỘ MÀU VÀNG DÀY 6MM (CỤM GỒM 7 VẠCH)



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số... 27/TTA-ĐN
Ngày... 4... tháng... 3... năm 2026
Người thẩm tra... [Signature]

GHI CHÚ:

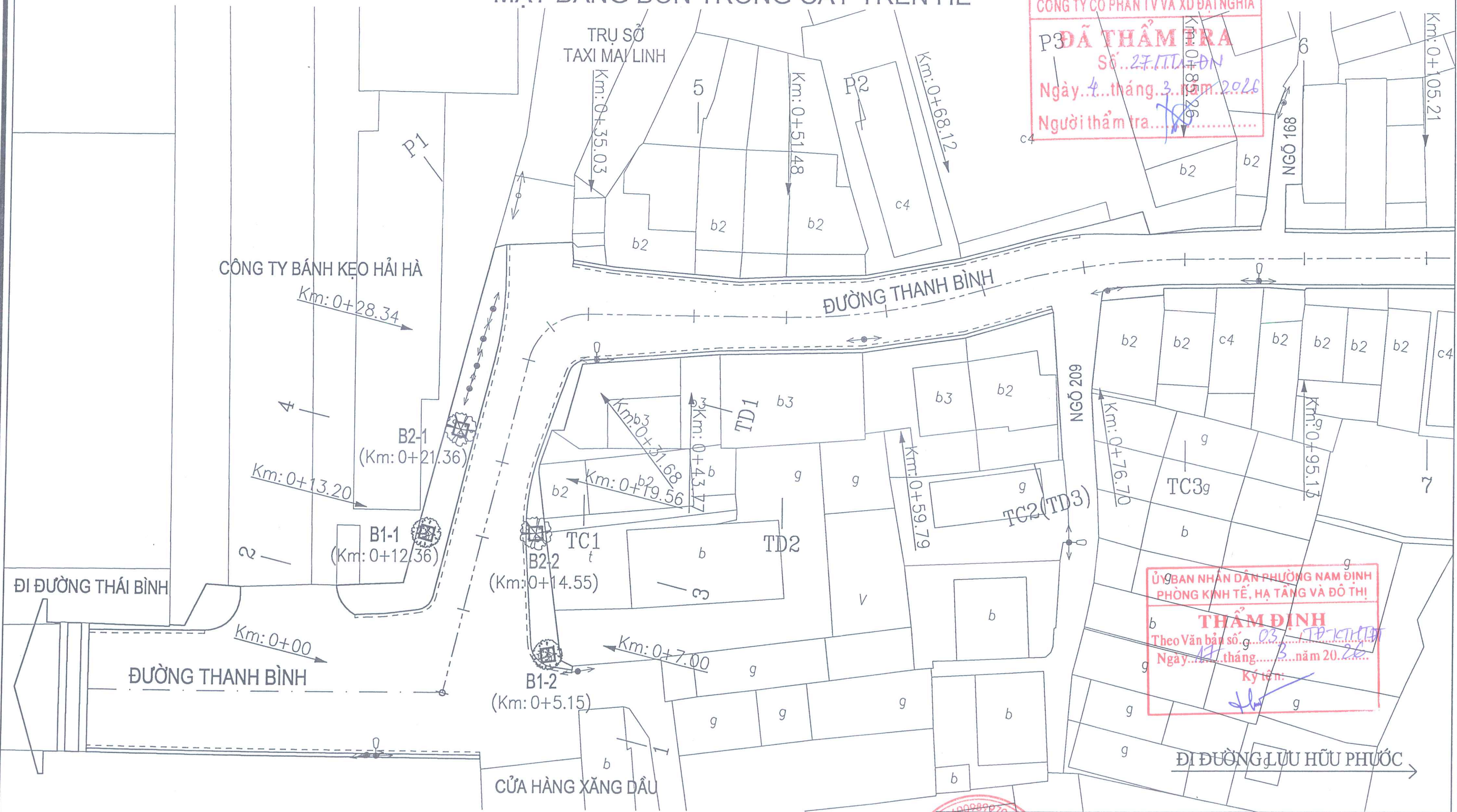
- + KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ GHI BẰNG CM.
- + KẼ VẠCH SƠN ĐƯỜNG THEO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ QCVN 41:2024/BGTVT VÀ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ VỀ GỖ GIẢM TỐC, GỖ GIẢM TỐC TRÊN ĐƯỜNG BỘ – YÊU CẦU THIẾT KẾ TCCS 34:2020/TCDBVN.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH GIÁM ĐỐC [Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	CHI TIẾT VẠCH SƠN ĐƯỜNG GIAO THÔNG				GT: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] BÙI HUY HOÀNG	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT BẰNG BỒN TRỒNG CÂY TRÊN HÈ

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
P3 **ĐÃ THẨM TRA**
Số...27.111...ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra...



GHI CHÚ:

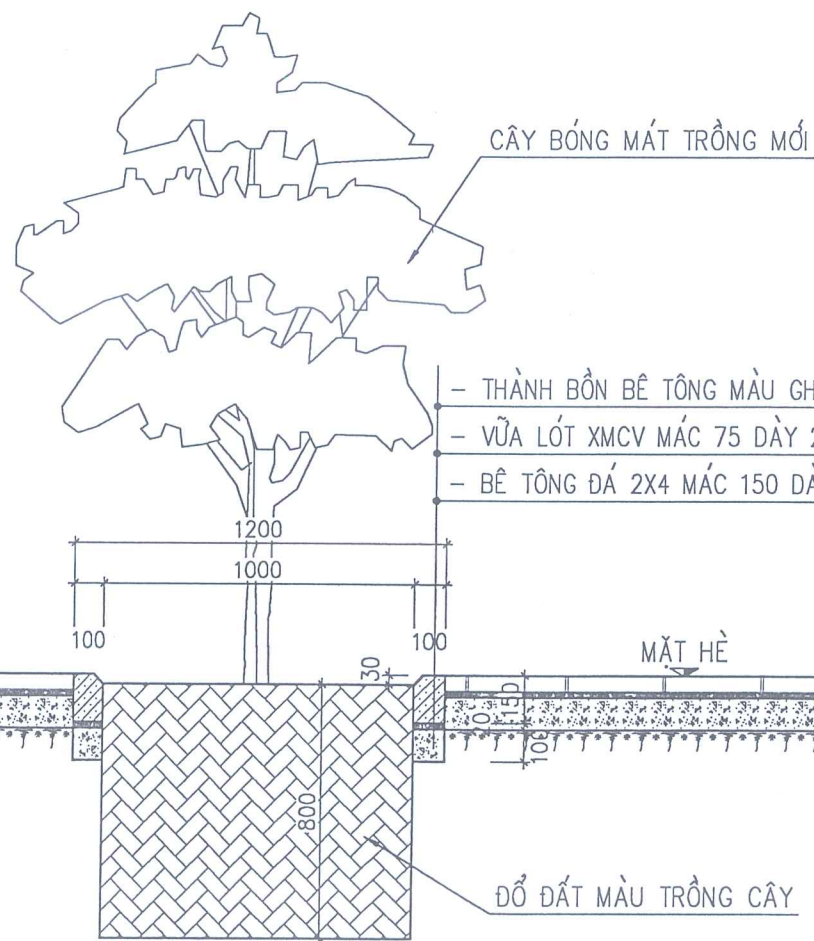
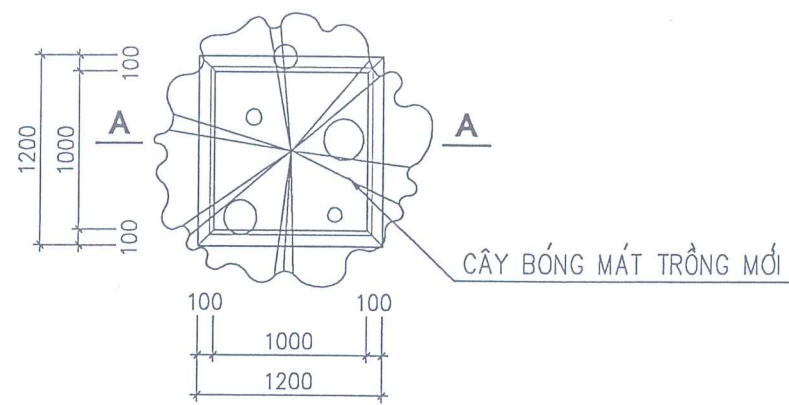
- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân

- v - Vườn
- - - - - Cột điện sinh hoạt
- - - - - Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- B1-1:-B1-2 - Cây trên hè đã có, chỉ xây bồn
- B2-1:-B2-2 - Xây bồn và trồng cây mới

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
KHÁNH LINH
KIỂM ĐỐC
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
MẶT BẰNG BỒN TRỒNG CÂY TRÊN HÈ				GT: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BUI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

MẶT BẰNG BỒN TRỒNG CÂY B2 (SL: 02 BỒN)



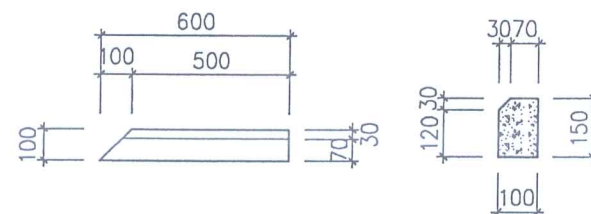
- THÀNH BỒN BÊ TÔNG MÀU GHI ĐÁ MÁC 200 KT(10X15)CM
- VỮA LÓT XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- BÊ TÔNG ĐÁ 2X4 MÁC 150 DÀY 10CM

CẮT A - A

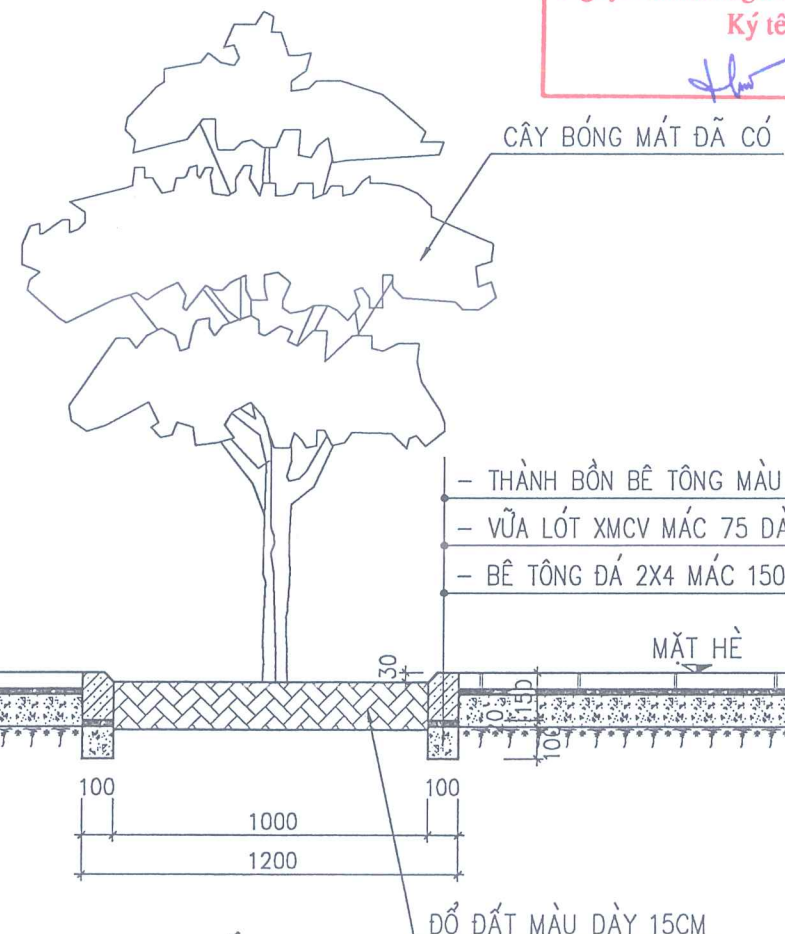
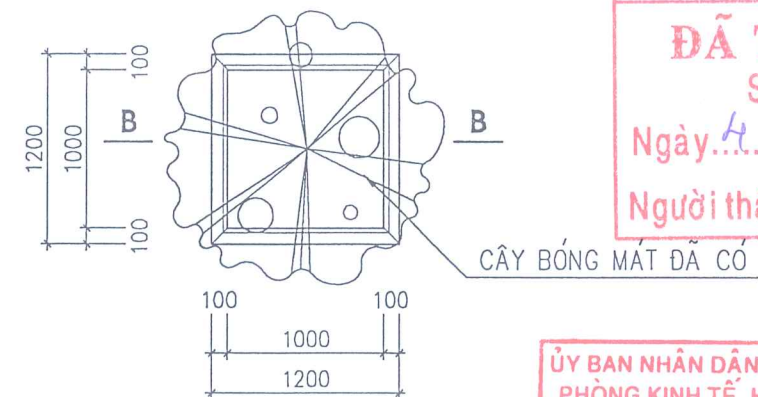
GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI LÀ MM
- CÂY BÓNG MÁT TRỒNG MỚI LÀ: BÀNG DÀI LOAN, VIẾT, SAO ĐEN.
- CÂY CAO (3.5-5.0)M, ĐƯỜNG KÍNH CÁCH CỔ GỐC 15CM LÀ D=15CM.

CHI TIẾT THÀNH BỒN CÂY



MẶT BẰNG BỒN TRỒNG CÂY B1 (SL: 02 BỒN)



- THÀNH BỒN BÊ TÔNG MÀU GHI ĐÁ MÁC 200 KT(10X15)CM
- VỮA LÓT XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- BÊ TÔNG ĐÁ 2X4 MÁC 150 DÀY 10CM

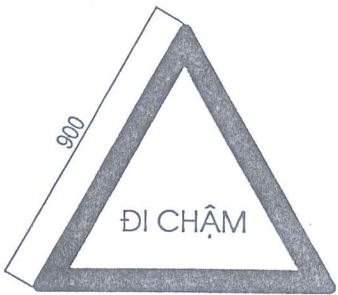
CẮT B - B

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TA-ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm 2026
Người thẩm tra...
[Signature]

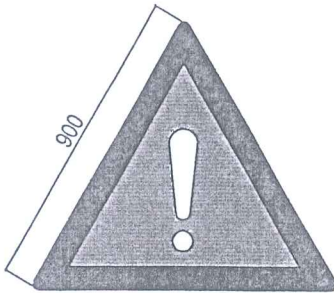
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...05...TA-KTĐT
Ngày...15...tháng...3...năm 2026...
Ký tên:
[Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH [Stamp] GIÁM ĐỐC [Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MẠI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTG 2026
	CẤU TẠO BỒN TRỒNG CÂY TRÊN HÈ				GT: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] BÙI HUY HOÀNG	[Signature] TRẦN VĂN NGỌC	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG		

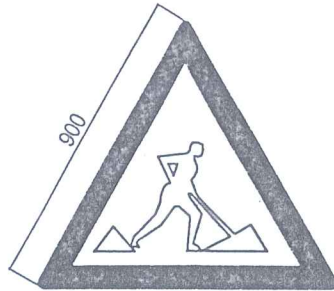
NỘI DUNG CỤM BIỂN BÁO ĐẶT ĐẦU (CUỐI) CÔNG TRÌNH



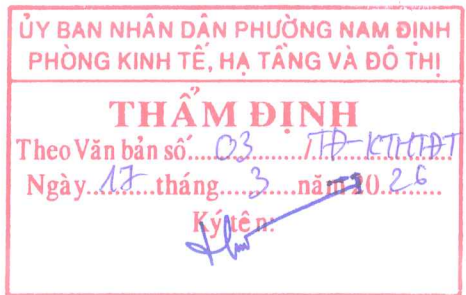
W.245: đi chậm



W.233: nguy hiểm khác



W.227: công trường



I.441a



I.441b



I.441c

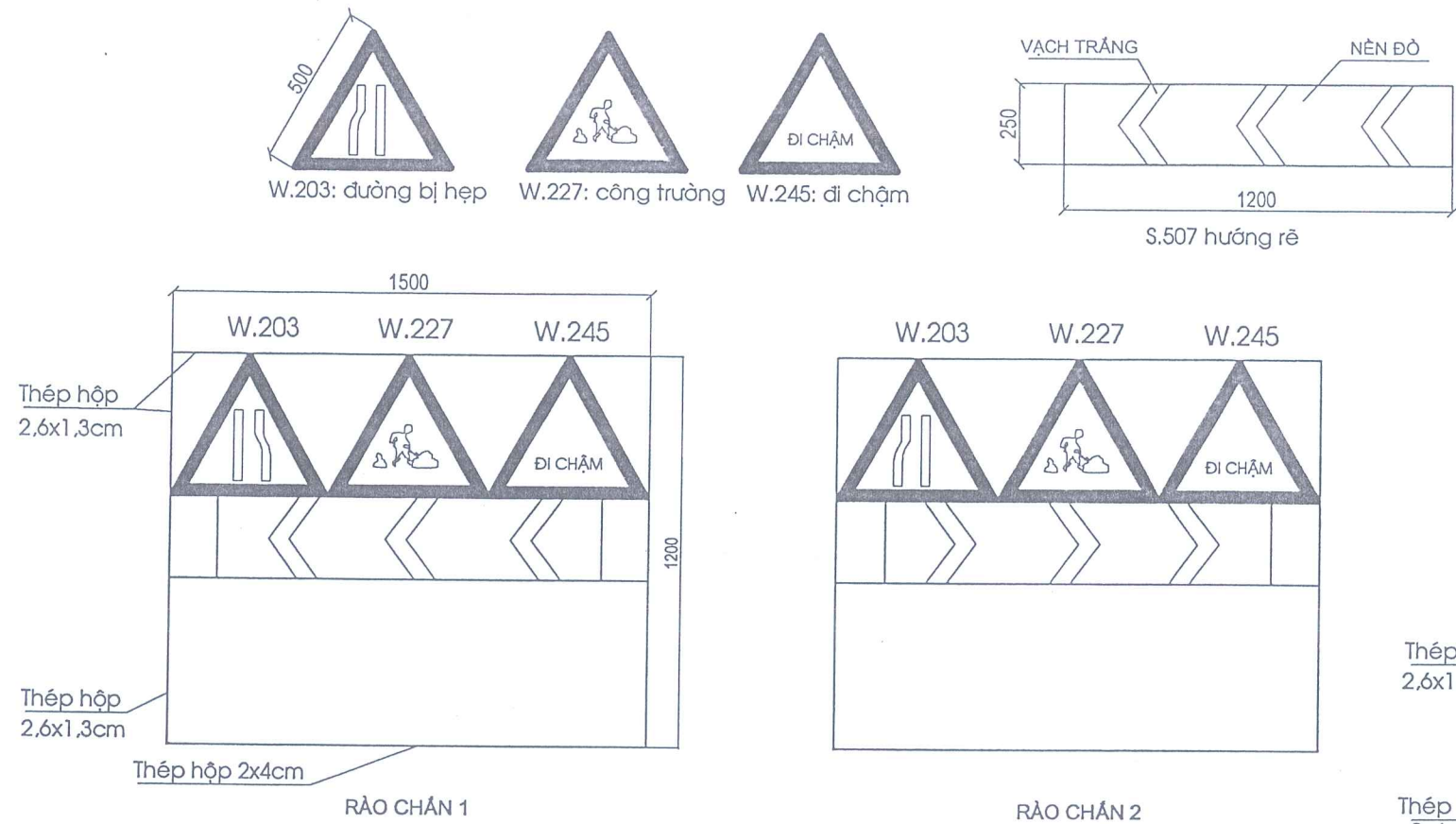


I.440

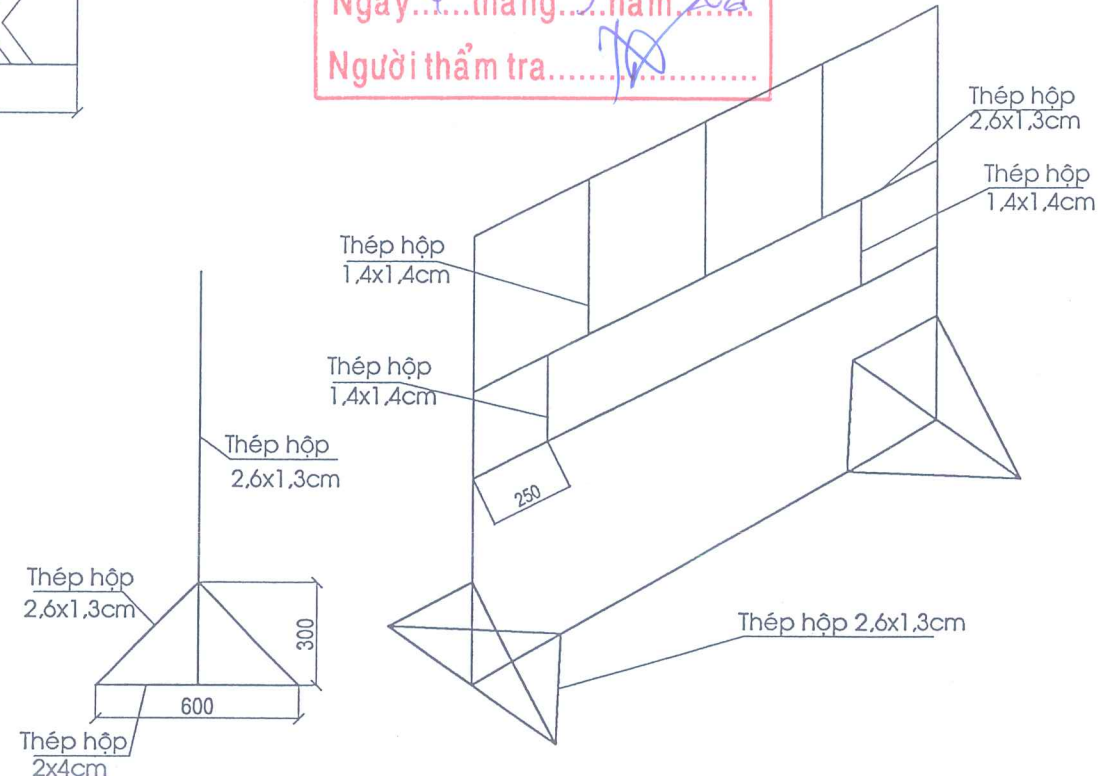
GHI CHÚ: KÍCH THƯỚC CỦA CÁC BIỂN BÁO TUÂN THEO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ QCVN 41:2024/BGTVT.
CHẤT LIỆU PHẢN QUANG BIỂN BÁO TUÂN THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ MÀNG PHẢN QUANG
DÙNG CHO BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ TCVN 7887: 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH GIÁM ĐỐC	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT 2026
	NỘI DUNG CỤM BIỂN BÁO (ĐẶT Ở ĐẦU & CUỐI CÔNG TRÌNH)				GT: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

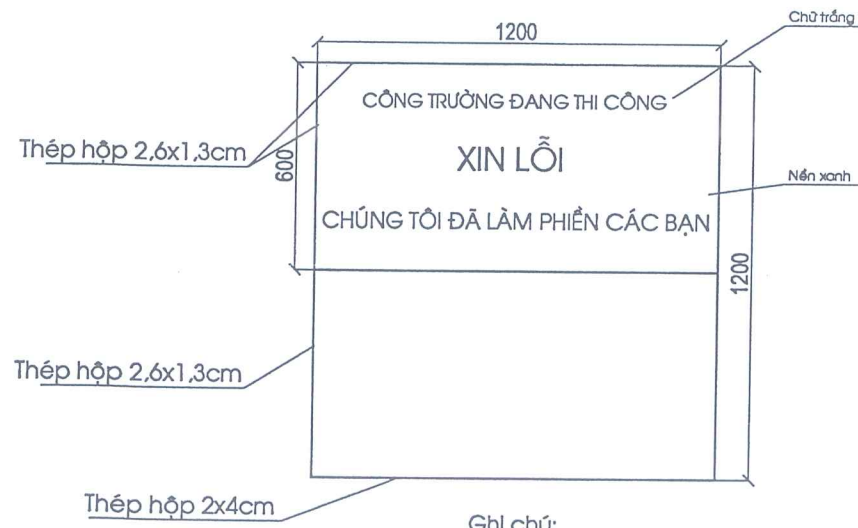
CHI TIẾT RÀO CHẮN DI ĐỘNG



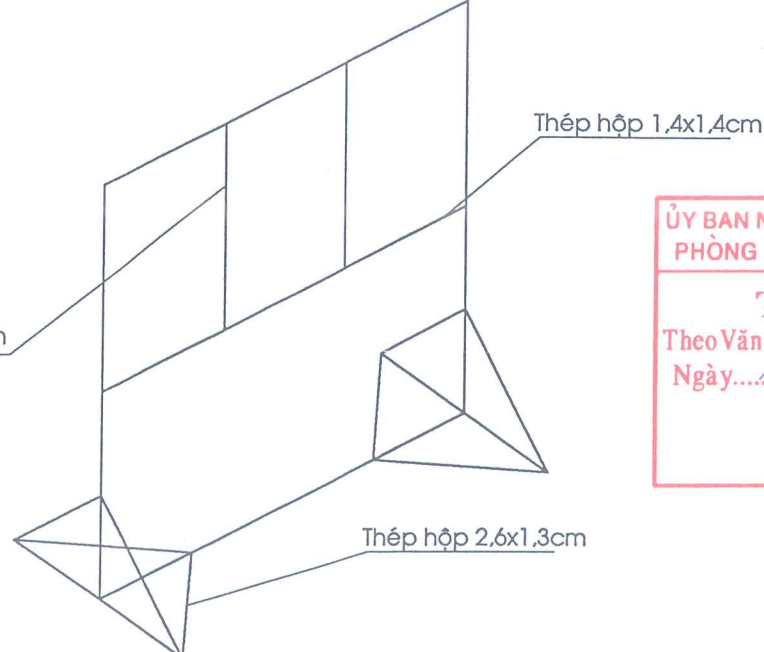
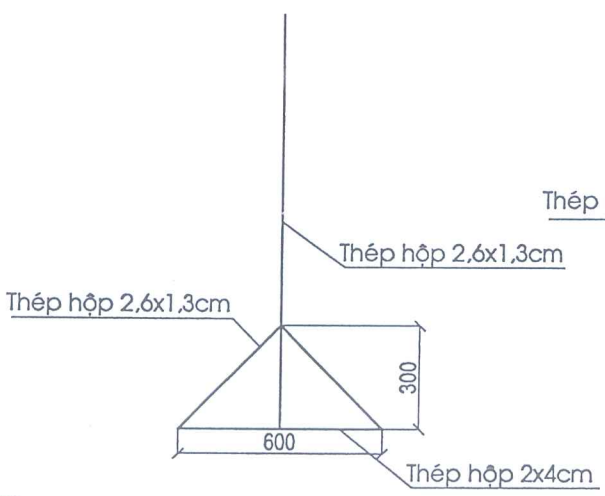
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số 27/TN-ĐN
Ngày 4 tháng 3 năm 2025
Người thẩm tra: [Signature]



CHI TIẾT BIỂN BÁO PHỤ TRỢ



Ghi chú:
- Đặt 2 đầu các mũi thi công, cạnh rào chắn di động
- Biện làm bằng tôn mạ kẽm dán phản quang 3M

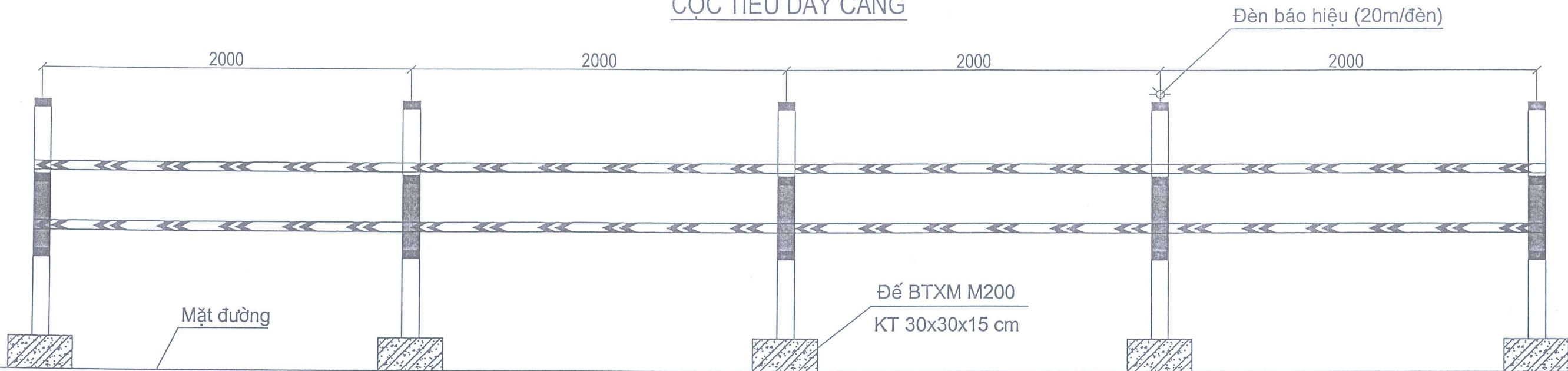


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 03/TĐ-KTĐT
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

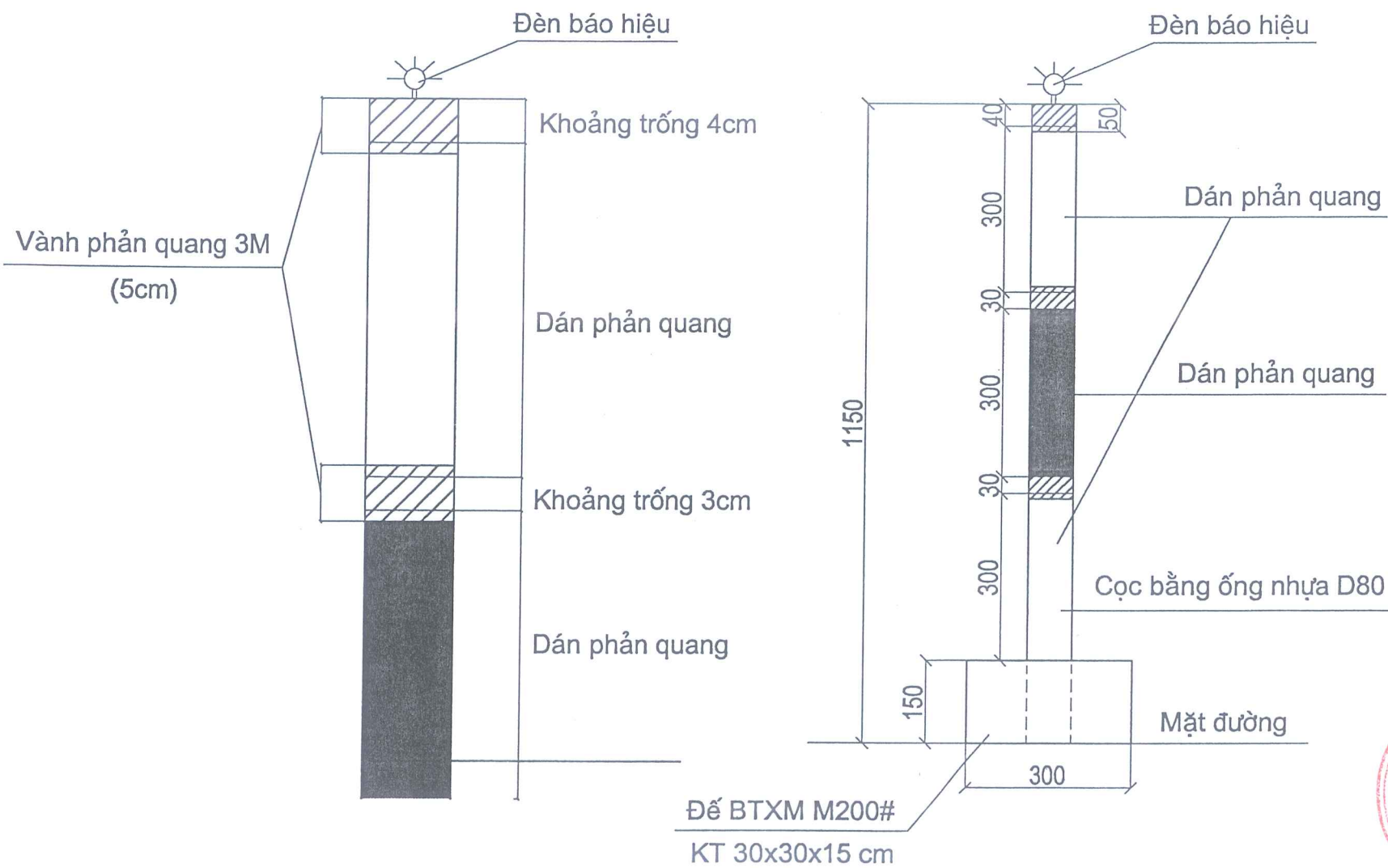
CHẤT LIỆU PHẢN QUANG BIỂN BÁO TUÂN THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ MÀNG PHẢN QUANG DÙNG CHO BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ TCVN 7887: 2018

	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTG 2026
	CHI TIẾT RÀO CHẮN DI ĐỘNG				GT: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CỌC TIÊU DÂY CĂNG



CHI TIẾT DÁN VÀNH PHẢN QUANG 3M (5CM)



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/TT-ĐN

Ngày...17...tháng...3...năm...2026

Người thẩm tra...[Signature]

GHI CHÚ:

- Cọc tiêu cao 115cm, thân cọc tiêu làm bằng ống nhựa, đường kính D80,
- Dán decal màu trắng, đỏ (30cm) và vành phản quang 3M vàng (5cm)
- Bộ cọc tiêu bằng BTXM M200 kích thước 30x30x15cm
- Các cọc được liên kết bằng dây nhựa PVC đảm bảo an toàn giao thông.
- Đèn báo hiệu: 20m bố trí 1 đèn.

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...03...TP-KT-TPT

Ngày...17...tháng...3...năm 2026

Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH

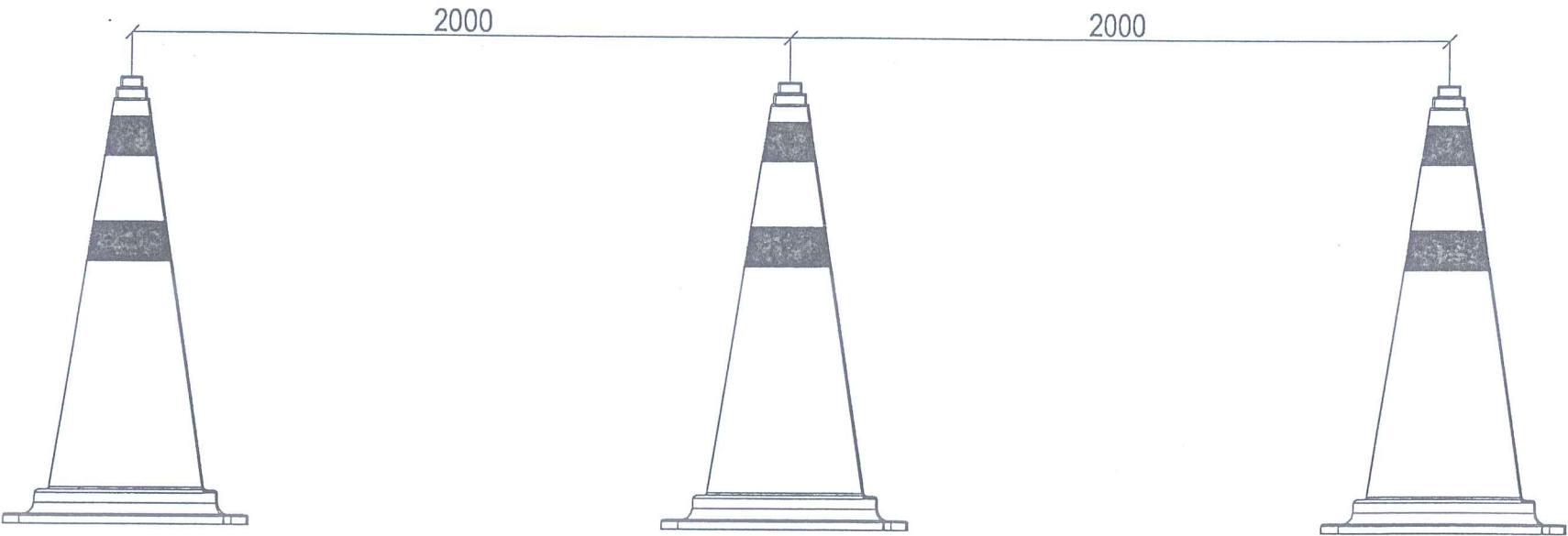
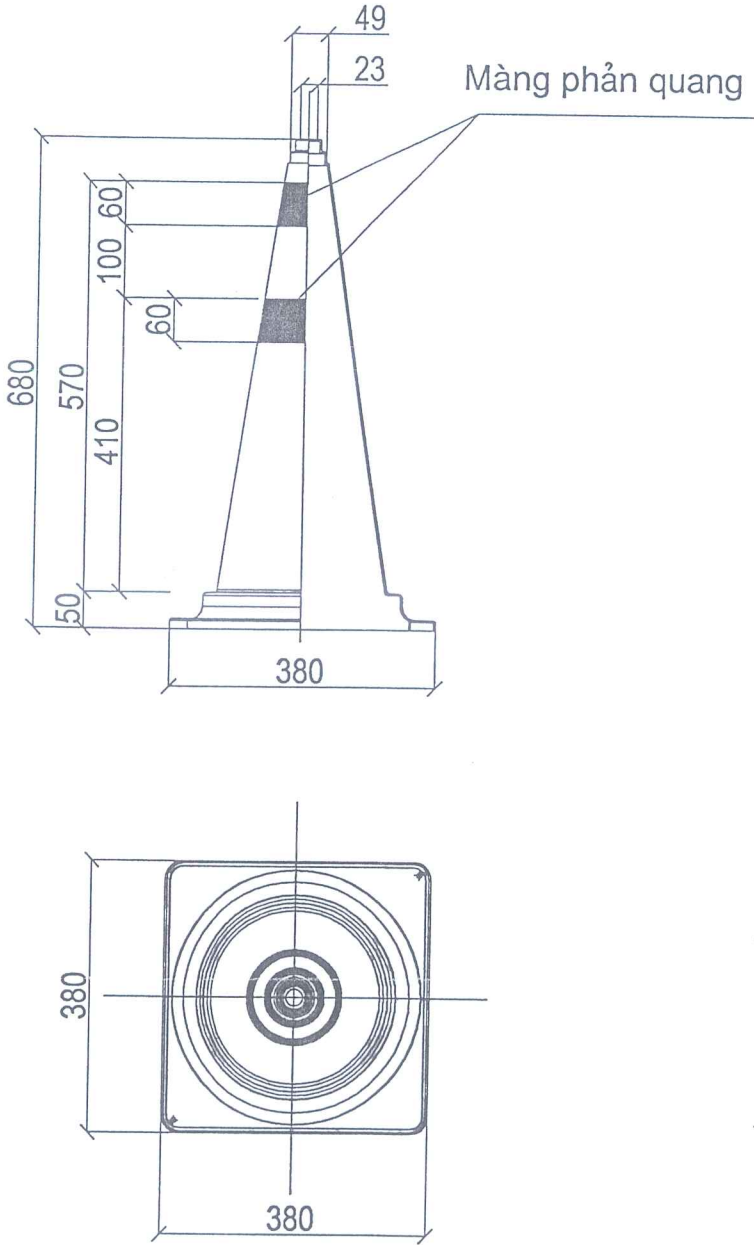
KH. GIAM ĐỐC

NAM ĐỊNH - T. NAM ĐỊNH

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
CHI TIẾT CỌC TIÊU DÂY CĂNG				
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	BÙI HUY HOÀNG	TRẦN VĂN NGỌC	VŨ DƯƠNG HOÀNG

CHẤT LIỆU PHẢN QUANG BIỂN BÁO TUÂN THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ MÀNG PHẢN QUANG DÙNG CHO BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ TCVN 7887: 2018

CẤU TẠO CHÓP NÓN PHÂN LƯỜNG GT



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/ITh-DN

Ngày...4...tháng...3...năm...2026

Người thẩm tra...*[Signature]*

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...03.../Đ-KHĐT

Ngày...17...tháng...3...năm 2026

Ký tên: *[Signature]*

 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCT 2026
	CHI TIẾT CHÓP NÓN				GT: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
<i>[Signature]</i> VŨ DƯƠNG HOÀNG	<i>[Signature]</i> TRẦN VĂN NGỌC	<i>[Signature]</i> BÙI HUY HOÀNG	<i>[Signature]</i> TRẦN VĂN NGỌC	<i>[Signature]</i> VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH:

CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH
ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

HẠNG MỤC THIẾT KẾ:

HỆ THỐNG CỐNG THOÁT NƯỚC

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

PHƯỜNG NAM ĐỊNH, TỈNH NINH BÌNH

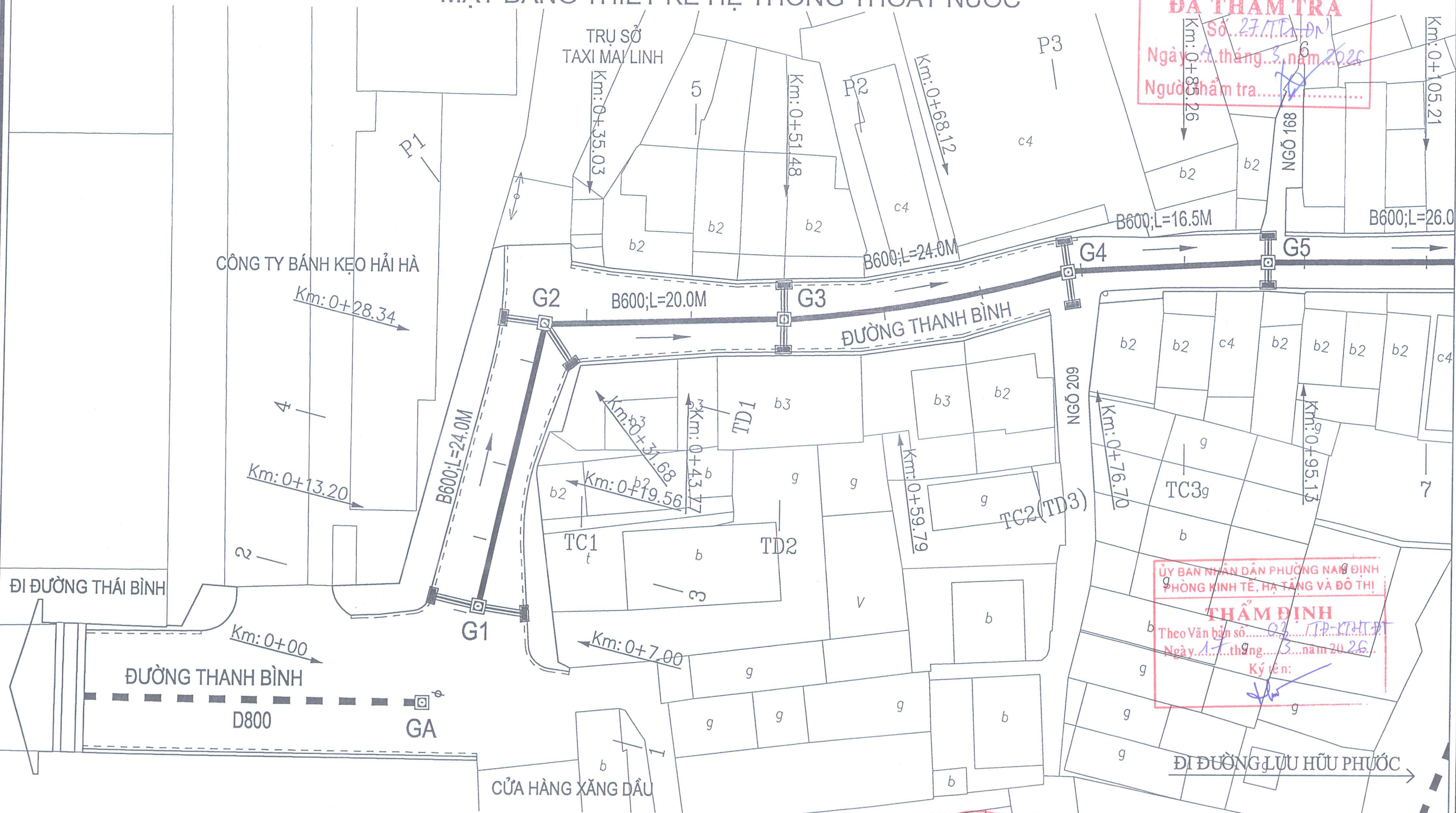
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TT...DN
Ngày...4...tháng...3...năm...2025
Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../TP-KTHTD
Ngày...17...tháng...3...năm 2026
Ký tên:.....



CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TT-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2025
Người thẩm tra:



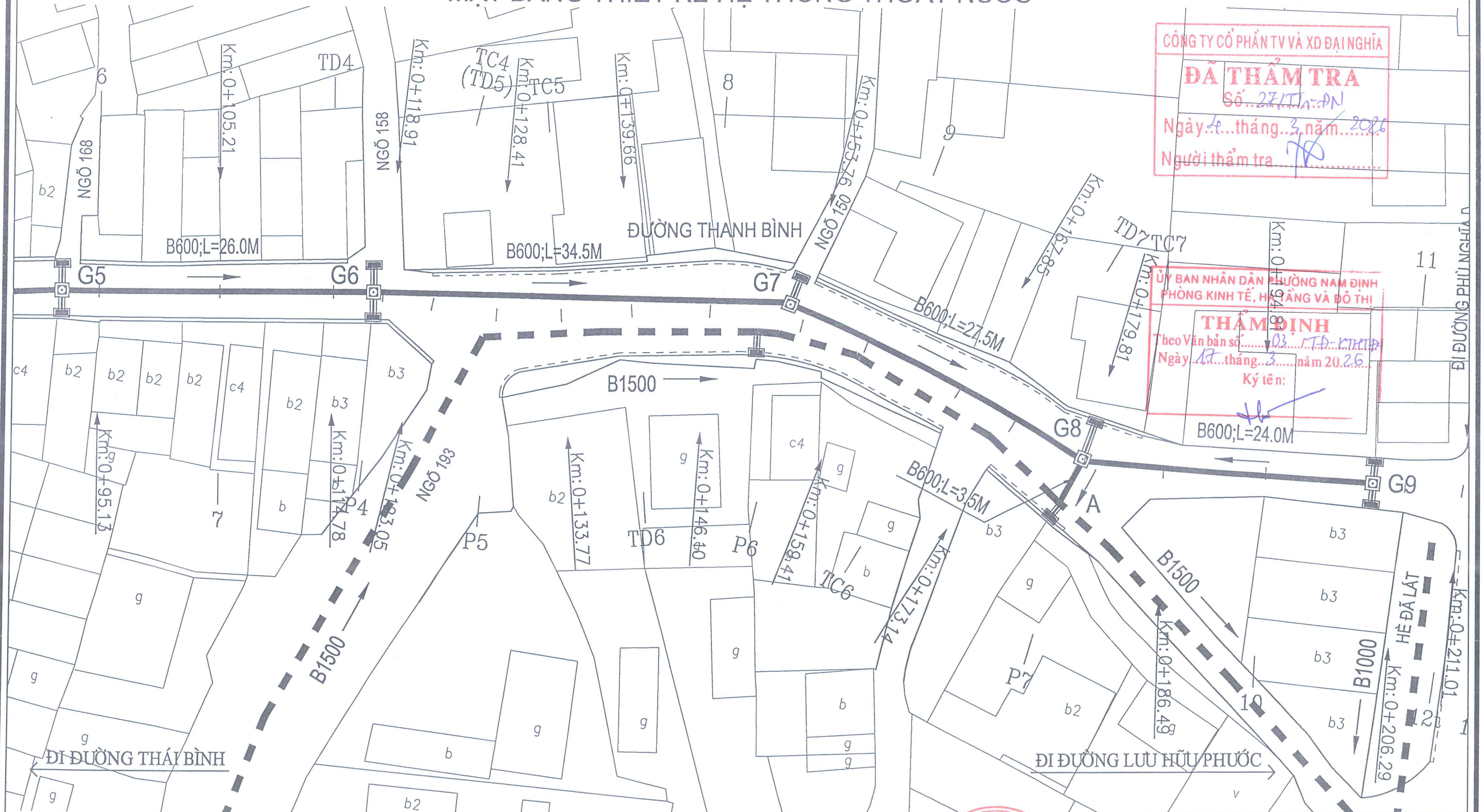
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TP-KTHT-Đ
Ngày: 17 tháng 3 năm 2025
Ký tên:

- KÝ HIỆU:**
- - - - - CỐNG THOÁT NƯỚC ĐÃ CÓ
 - - - - - CỐNG THOÁT NƯỚC XÂY DỰNG MỚI
 - - - - - HƯỚNG THOÁT NƯỚC
 - B400;L=30.0M - TIẾT DIỆN, CHIỀU DÀI CỐNG THOÁT NƯỚC

- GA □ - HỐ GA ĐÃ CÓ
- G1:-G16 □ - HỐ GA XÂY DỰNG MỚI DƯỚI ĐƯỜNG
- GN □ - HỐ GA XÂY DỰNG MỚI TRÊN HỀ KẾT NỐI
- - GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG

	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC				TN: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN TUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN TUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC



N: —

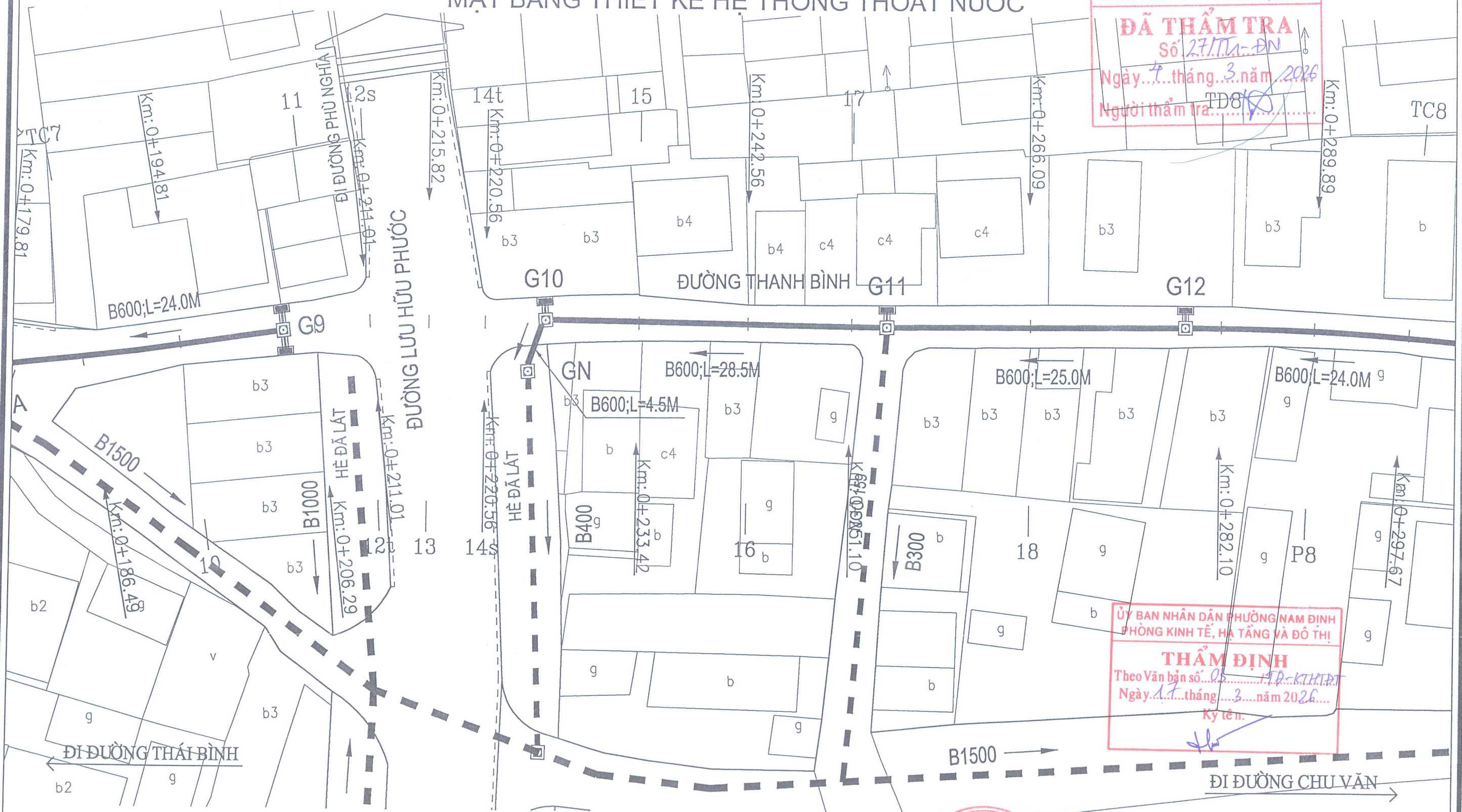
Người thẩm tra.....

B600;L=24.0M

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số 27/TL-ĐN
Ngày 7 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: TD8



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 03/ĐP-KTHT
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

- KÝ HIỆU:**
- CỐNG THOÁT NƯỚC ĐÃ CÓ
 - CỐNG THOÁT NƯỚC XÂY DỰNG MỚI
 - HƯỚNG THOÁT NƯỚC
 - B400;L=30.0M - TIẾT DIỆN, CHIỀU DÀI CỐNG THOÁT NƯỚC

- GA □ - HỐ GA ĐÃ CÓ
- G1:-G16 □ - HỐ GA XÂY DỰNG MỚI DƯỚI ĐƯỜNG
- GN □ - HỐ GA XÂY DỰNG MỚI TRÊN HỀ KẾT NỐI
- - GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
[Signature]
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCTC 2026
MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC				TN: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
[Signature] TRẦN VĂN ĐUẨN	[Signature] NGUYỄN VĂN CƯỜNG	[Signature] TRẦN VĂN ĐUẨN	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TH-ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra.....

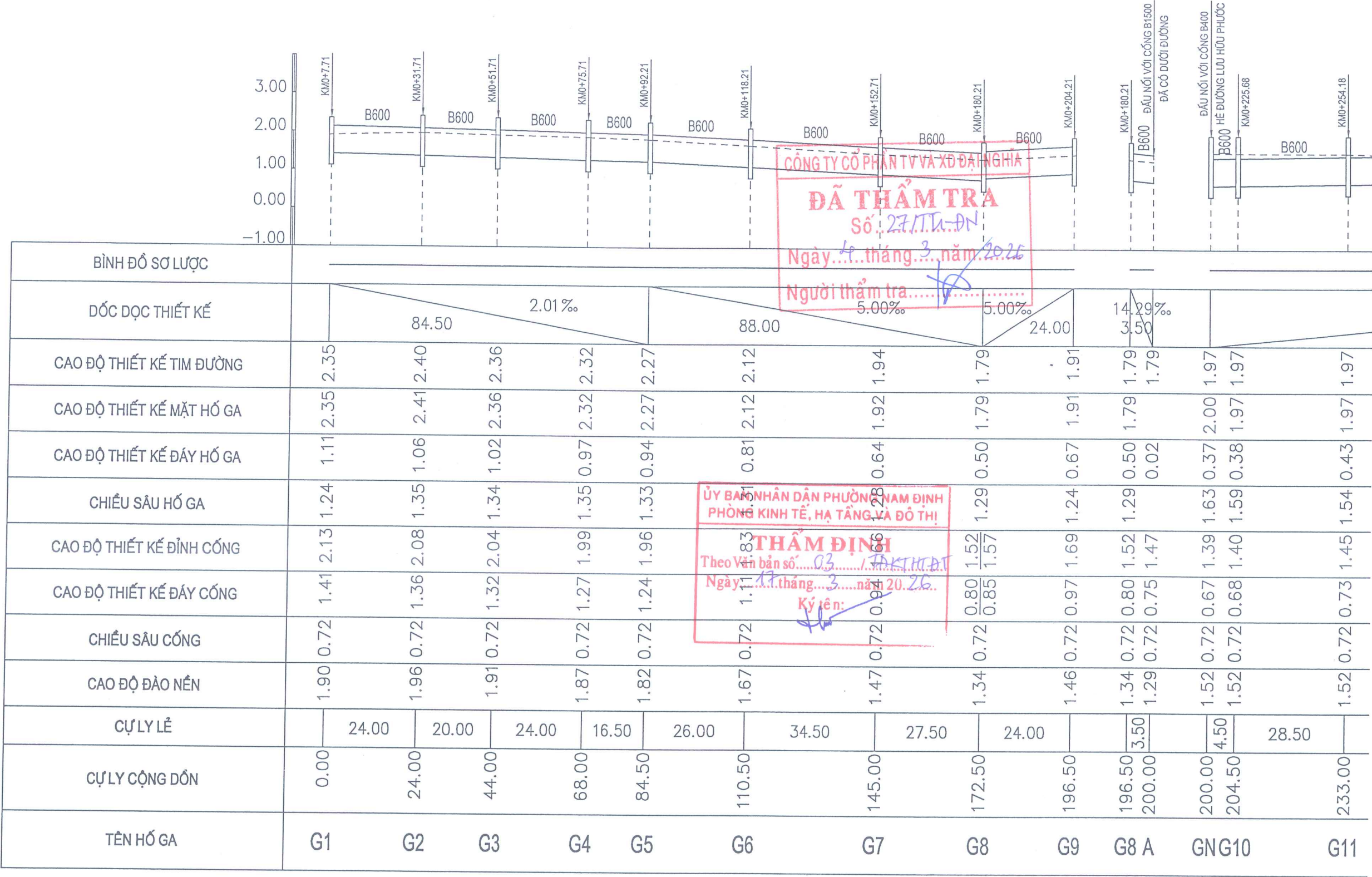


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../TP-KTĐT
Ngày...17...tháng...3...năm...2026...
Ký tên:.....

KÝ HIỆU:
- - - - - CỐNG THOÁT NƯỚC ĐÃ CÓ
- - - - - CỐNG THOÁT NƯỚC XÂY DỰNG MỚI
- - - - - HƯỚNG THOÁT NƯỚC
B400; L=30.0M - TIẾT DIỆN, CHIỀU DÀI CỐNG THOÁT NƯỚC

GA □ - HỒ GA ĐÃ CÓ
G1:-G16 □ - HỒ GA XÂY DỰNG MỚI DƯỚI ĐƯỜNG
GN □ - HỒ GA XÂY DỰNG MỚI TRÊN HỆ KẾT NỐI
■ - GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG

 CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KHAI SÁT KIỂM ĐỐC NAM ĐỊNH - T. NAM ĐỊNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT BẰNG THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC				TN: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	Vũ Dương Hoàng	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Văn Cường	Trần Văn Tuấn	Vũ Dương Hoàng

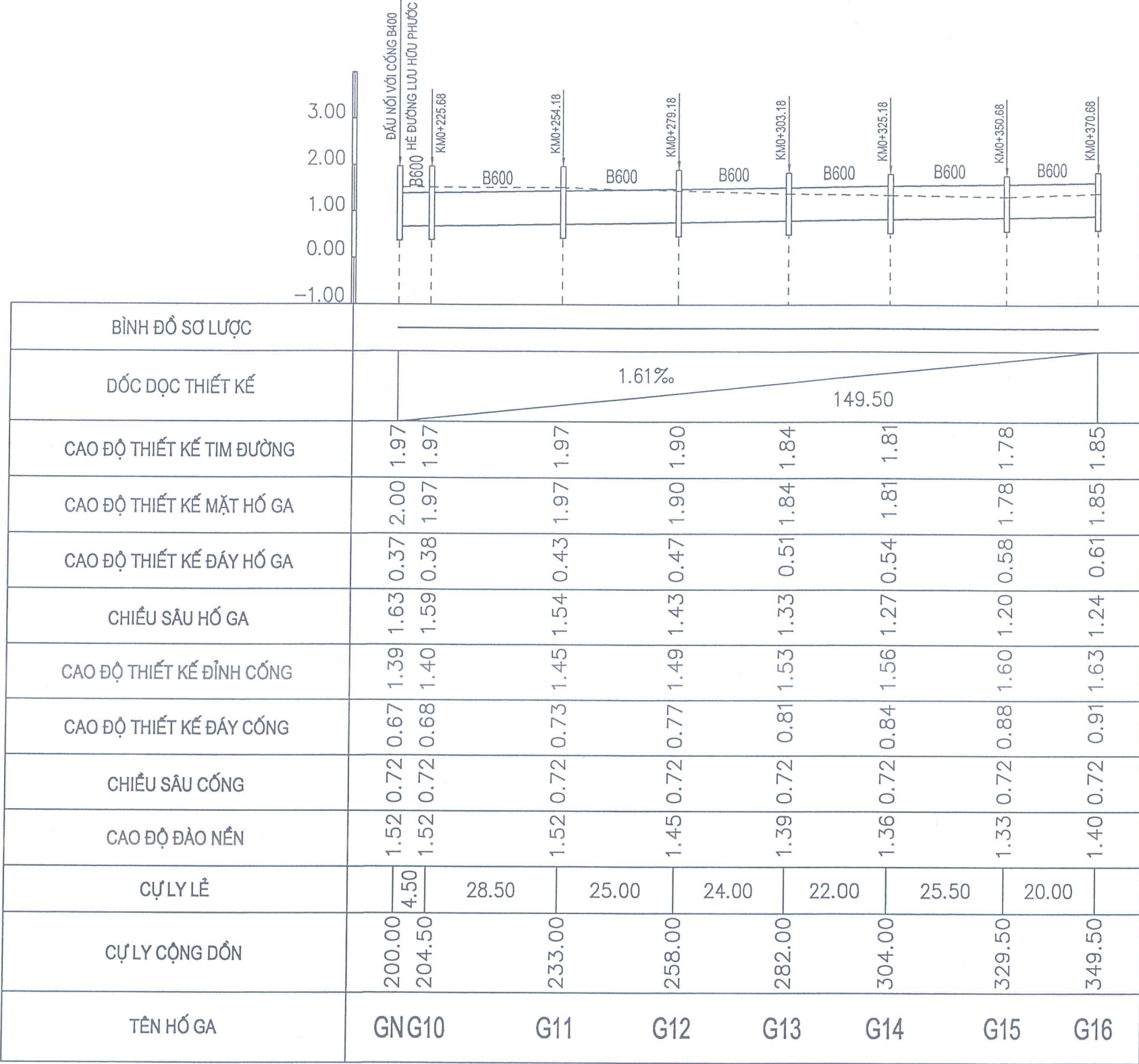


TRẮC DỌC THIẾT KẾ HỆ THỐNG CỐNG THOÁT NƯỚC

KHỐI LƯỢNG CỐNG:

- CHIỀU DÀI CỐNG B600 DƯỚI ĐƯỜNG: $L = 349.5 - 15 \times 0.70 = 339.0M$
- HỔ GA G, KÍCH THƯỚC (700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG: N = 16CÁI
- HỔ GA GN, KÍCH THƯỚC (700X700)MM ĐẦU NỐI TRÊN HÈ: N = 1CÁI
- GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG, KÍCH THƯỚC (250X900)MM: N = 25CÁI

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH TRẦN VĂN DUẤN VŨ DƯƠNG HOÀNG	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	TRẮC DỌC THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC				TN: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	Trần Văn Duẩn	Nguyễn Văn Cường	Trần Văn Duẩn	Vũ Dương Hoàng	



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/TA-ĐN

Ngày...4...tháng...3...năm...2026

Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...03.../ĐP-KHTT

Ngày...17...tháng...3...năm 2026

Ký tên:.....

TRẮC DỌC THIẾT KẾ HỆ THỐNG CỐNG THOÁT NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH GIÁM ĐỐC	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	TRẮC DỌC THIẾT KẾ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC				TN: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

BẢNG THỐNG KÊ CHIỀU CAO ĐÀO, XÂY DỰNG CỐNG B600 DƯỚI ĐƯỜNG

STT	Tên hố ga	Cao độ đào nền (m) (1)	Cao độ thiết kế mặt cống (m) (2)	Cao độ thiết kế đáy cống (m) (3)	Cao độ đáy đá mặt (m) (4) = (3) - 0,22m	Chiều cao đào nền (m) (5) = (1) - (4)	Chiều cao cống (m) (6) = (2) - (3)
1	G1	1,90	2,13	1,41	1,19	0,71	0,72
2	G2	1,96	2,08	1,36	1,14	0,82	0,72
3	G3	1,91	2,04	1,32	1,10	0,81	0,72
4	G4	1,87	1,99	1,27	1,05	0,82	0,72
5	G5	1,82	1,96	1,24	1,02	0,80	0,72
6	G6	1,67	1,83	1,11	0,89	0,78	0,72
7	G7	1,47	1,66	0,94	0,72	0,75	0,72
8	G8	1,34	1,52	0,80	0,58	0,76	0,72
9	G8	1,34	1,57	0,85	0,63	0,71	0,72
10	G9	1,46	1,69	0,97	0,75	0,71	0,72
11	A	1,29	1,47	0,75	0,53	0,76	0,72
12	GA	1,52	1,39	0,67	0,45	1,07	0,72
13	G10	1,52	1,40	0,68	0,46	1,06	0,72
14	G11	1,52	1,45	0,73	0,51	1,01	0,72

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
 Số... 27/TH-ĐN
 Ngày... 4... tháng... 3... năm 2026
 Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
 PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số... 03... /TP-KINHĐT
 Ngày... 17... tháng... 3... năm 2026...
 Ký tên:.....



STT	Tên hố ga	Cao độ đào nền (m) (1)	Cao độ thiết kế mặt cống (m) (2)	Cao độ thiết kế đáy cống (m) (3)	Cao độ đáy đá mặt (m) (4) = (3) - 0,22m	Chiều cao đào nền (m) (5) = (1) - (4)	Chiều cao cống (m) (6) = (2) - (3)
15	G12	1,45	1,49	0,77	0,55	0,90	0,72
16	G13	1,39	1,53	0,81	0,59	0,80	0,72
17	G14	1,36	1,56	0,84	0,62	0,74	0,72
18	G15	1,33	1,60	0,88	0,66	0,67	0,72
19	G16	1,40	1,63	0,91	0,69	0,71	0,72
Htb=						0,81	0,72

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/Th-ĐN

Ngày...4...tháng...3...năm 2026

Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...03...TĐ-KTHĐT

Ngày...17...tháng...3...năm 2026

Ký tên:.....



BẢNG THỐNG KÊ CHIỀU CAO ĐÀO, XÂY DỰNG MỚI HỐ GA G
KT:(700X700)MM NẰM DƯỚI ĐƯỜNG

STT	Tên hố ga	Cao độ đào nền (m) (1)	Cao độ thiết kế mặt hố ga (m) (2)	Cao độ thiết kế đáy hố ga (m) (3)	Cao độ đáy đá mặt (m) (4) = (3) - 0,25m	Chiều cao đào nền (m) (5) = (1) - (4)	Chiều cao hố ga (m) (6) = (2) - (3)
I	ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC						
1	G1	1,90	2,35	1,11	0,86	1,04	1,24
2	G2	1,96	2,41	1,06	0,81	1,15	1,35
3	G3	1,91	2,36	1,02	0,77	1,14	1,34
4	G4	1,87	2,32	0,97	0,72	1,15	1,35
5	G5	1,82	2,27	0,94	0,69	1,13	1,33
6	G6	1,67	2,12	0,81	0,56	1,11	1,31
7	G7	1,47	1,92	0,64	0,39	1,08	1,28
8	G8	1,34	1,79	0,50	0,25	1,09	1,29
9	G9	1,46	1,91	0,67	0,42	1,04	1,24
Htb=							1,30
II	ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN						
1	G10	1,52	1,97	0,38	0,13	1,39	1,59
2	G11	1,52	1,97	0,43	0,18	1,34	1,54

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...
Ngày...tháng...năm...
Người thẩm tra.....

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ SANG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...
Ngày...tháng...năm 20...
Ký tên:...

CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG
KHANH LINH
TÂN ĐỊNH - T. NINH BÌNH

STT	Tên hố ga	Cao độ đào nền (m) (1)	Cao độ thiết kế mặt hố ga (m) (2)	Cao độ thiết kế đáy hố ga (m) (3)	Cao độ đáy đá mặt (m) (4) = (3) - 0,25m	Chiều cao đào nền (m) (5) = (1) - (4)	Chiều cao hố ga (m) (6) = (2) - (3)
3	G12	1,45	1,90	0,47	0,22	1,23	1,43
4	G13	1,39	1,84	0,51	0,26	1,13	1,33
5	G14	1,36	1,81	0,54	0,29	1,07	1,27
6	G15	1,33	1,78	0,58	0,33	1,00	1,20
7	G16	1,40	1,85	0,61	0,36	1,04	1,24
Htb=						1,17	1,37

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số. 27/TL-ĐN

Ngày 4 tháng 3 năm 2026

Người thẩm tra: 



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số. 03/TP-KHTĐ

Ngày 17 tháng 3 năm 2026

Ký tên: 

The drawing consists of two parts: a side elevation and a plan view.

Side Elevation (Left):

- Overall width: 840
- Flight width: 600
- Overall height: 1300
- The staircase has a total of 10 steps, with a flight of 5 steps going up and a flight of 5 steps going down.
- The drawing is oriented with 'A' at the top and 'B' at the bottom.

Plan View (Right):

- Overall width: 1500
- Label: "CỔNG B1500 ĐÃ CÓ" (Existing B1500 Gate)
- The drawing is oriented with 'A' at the top and 'B' at the bottom.

Technical drawing showing a cross-section of a concrete structure. The drawing includes dimensions and labels for various components:

- Top section: 120mm
- Middle section: 600mm
- Bottom section: 120mm
- Total height: 840mm
- Base section: 100mm
- Reinforcement: 10 vertical bars, 10 horizontal bars
- Labels: "CỔNG B1500 ĐÃ CÓ", "BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MÁC 250", "+1.62M", "+0.75M", "+0.02M"

— KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.

- TẤM ĐÀN CỐNG DẪN CÓ TẬN DỤNG LẠI
 - BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MÁC 250 (GIỮ LẠI THÉP CỐNG CŨ)
 - XÂY CHÈN GẠCH BÊ TÔNG ĐẮC 220X105X60, VỮA XMCV MÁC 75
 - TRÁT PHẦN XÂY CHÈN BÊN TRONG CỐNG VỮA XMCV MÁC 75 DÀY 2CM

+1.62M
 840
 B600
 +0.75M
 220 840 1280
 +0.02M

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
 PHẠM KINH TẾ, HẠ TĂNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số 03/PT-CTHĐ
 Ngày 17 tháng 2 năm 2026
 Ký tên: *[Signature]*

The drawing consists of two parts: a cross-section (top) and an elevation (bottom).

Cross-section (Top): Shows a rectangular structure with a total width of 740. The central opening has a width of 500. The side walls are 110 wide each. The top slab has a thickness of 10. The structure is labeled "MẶT ĐƯỜNG HIỆN TRẠNG" (Current Road Surface) with an arrow pointing to the top edge.

Elevation (Bottom): Shows the side view of the structure. The total height is 650. The structure is divided into three horizontal sections: a top section of 100, a middle section of 420, and a bottom section of 100. The middle section is labeled "BÙN RÁC" (Sludge). The structure is divided into three vertical sections: a left section of 220, a middle section of 300, and a right section of 220. The total width is 740. The bottom section is labeled "ĐÁY CỐNG BÊ TÔNG" (Concrete Bottom of the Culvert).

Material Specifications (Bottom):

- TẤM DAN CỐNG BÊ TÔNG
- BÊ TÔNG ĐẦY TƯỜNG CỐNG
- TƯỜNG CỐNG XÂY GẠCH BÊ
- ĐÁY CỐNG BÊ TÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/TT...ĐN

Ngày...4...tháng...3...năm 2026

Người thẩm tra...

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHANH LINH
GIÁM ĐỐC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẴN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

ĐẦU NỐI CỔNG B600 VÀO CỔNG B1500 ĐÃ CÓ

CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM
---------	----------	----	------

		
TRẦN VĂN DUÂN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUÂN

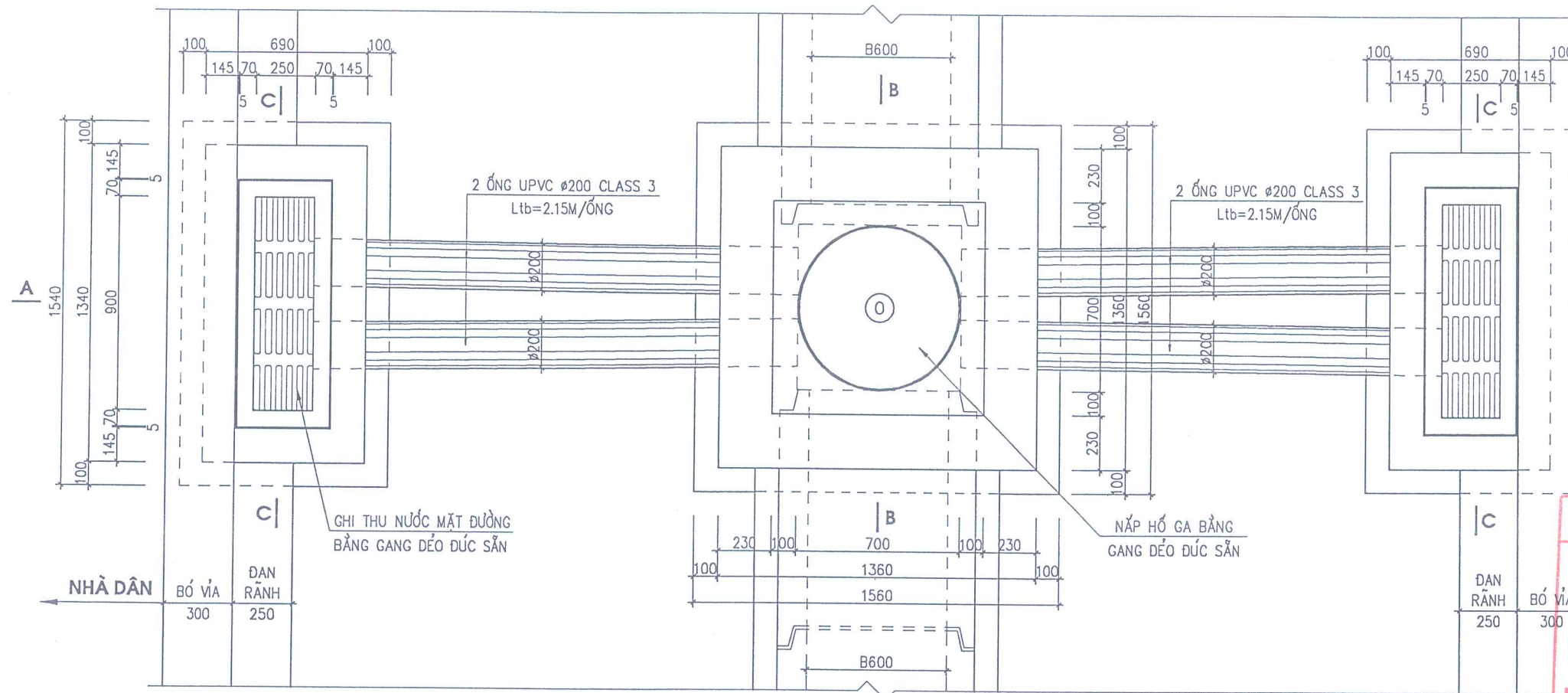
TKBVTC
2026

TN: _____

QLKT

Ủ DƯƠNG HOÀNG

MẶT BẰNG HỐ GA G1:-G9, KT:(700X700)MM (GỒM 9 CÁI)



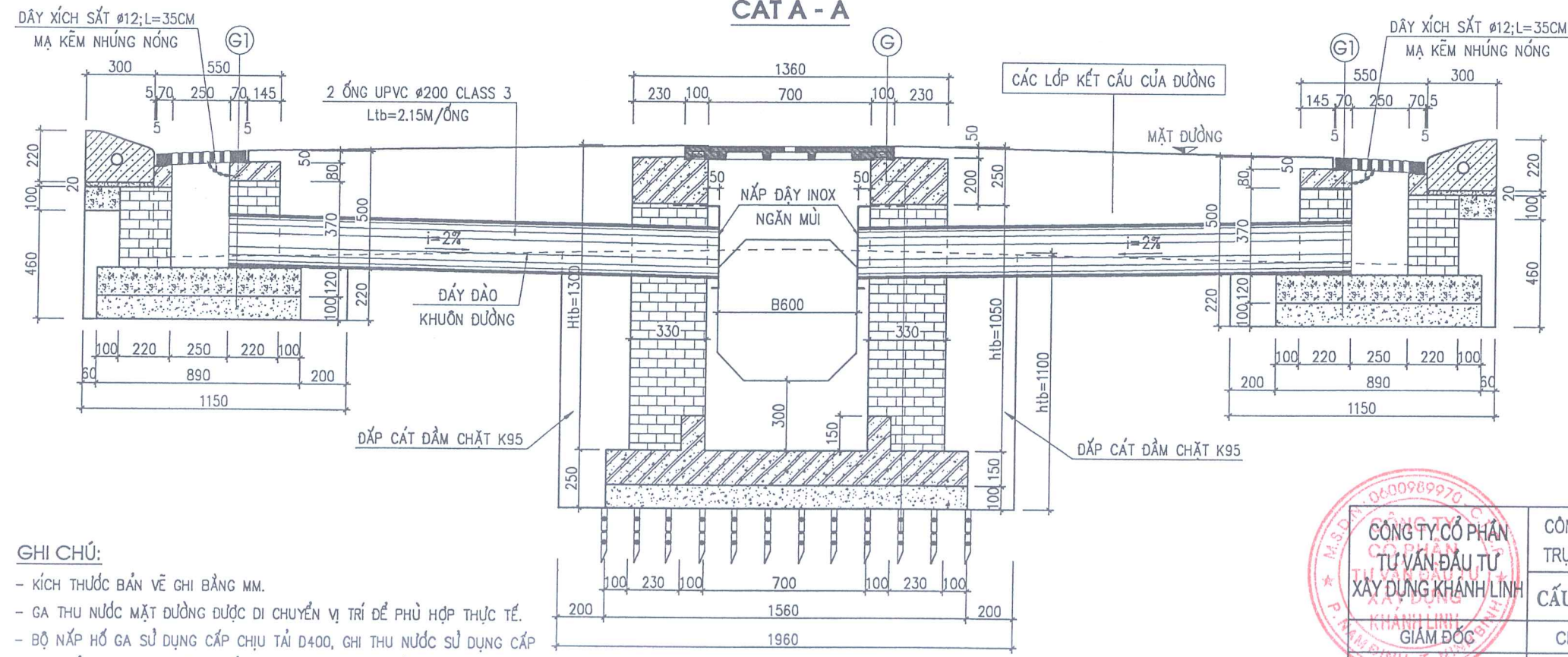
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TKĐT
Ngày: 17 tháng 3 năm 2024
Ký tên: *[Signature]*

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA
NHÀ DÂN: 27/TKĐT
Ngày: 4 tháng 3 năm 2024
Người thẩm tra: *[Signature]*

CẮT A - A



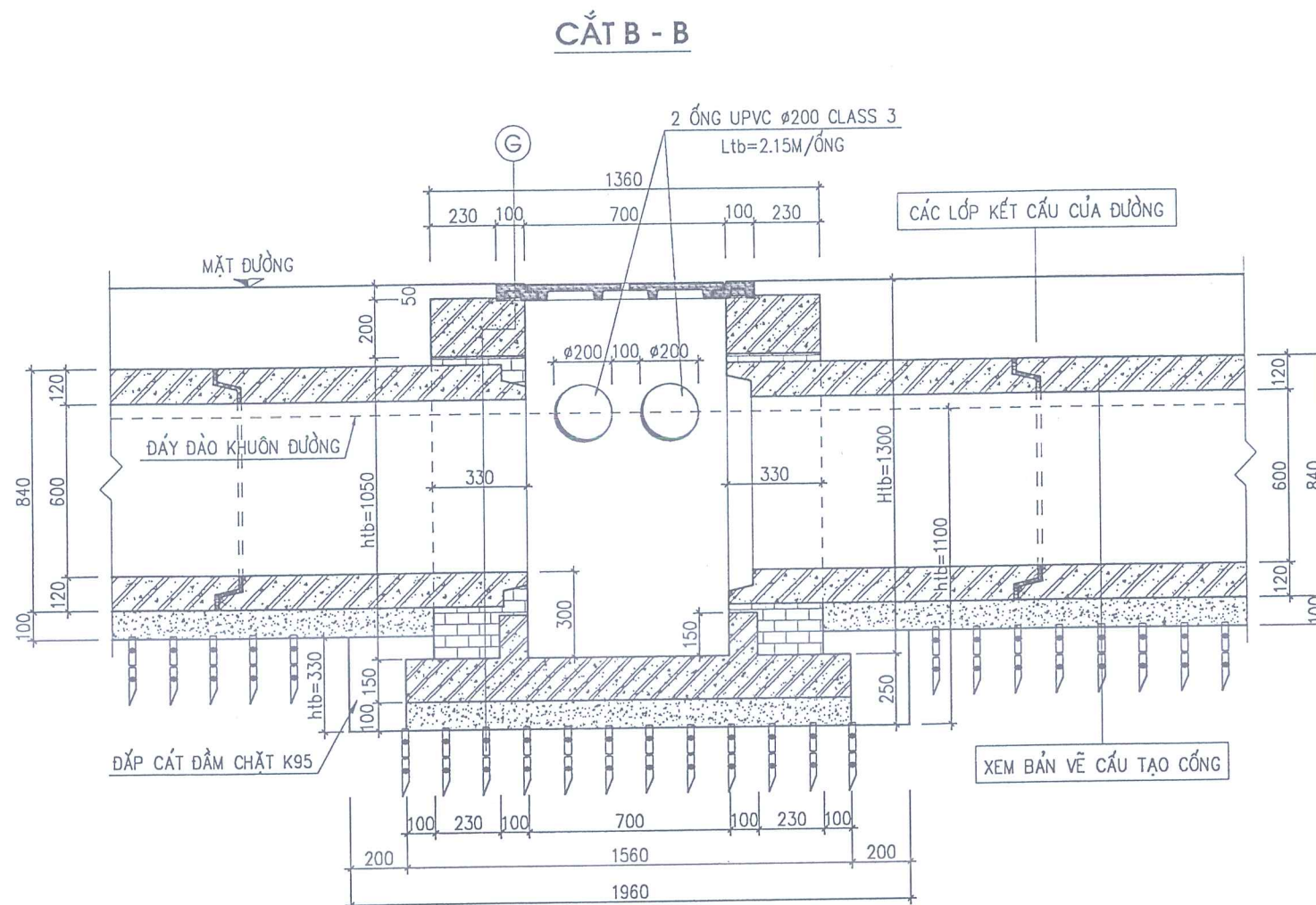
- G**
- BỘ NẮP HỐ GA BẰNG GANG ĐEO ĐÚC SẴN
 - BTCT ĐẦU TƯỜNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MẮC 250 DÀY 20CM
 - TƯỜNG HỐ GA XÂY GẠCH BÊ TÔNG ĐẶC 220X105X60, VỮA XMCV MẮC 75
 - TRÁT TƯỜNG HỐ GA BÊN TRONG VỮA XMCV MẮC 75 DÀY 2CM
 - DÂY HỐ GA BTCT ĐÚC SẴN ĐÁ 1X2 MẮC 200 DÀY 15CM
 - ĐÁ MẶT ĐEM DÂY HỐ GA ĐẮM CHẶT DÀY 10CM
 - GIA CỐ NỀN BẰNG CỌC TRE D=60, L=2M, MẬT ĐỘ 25CỌC/M2
- G1**
- GHI THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG BẰNG GANG ĐEO ĐÚC SẴN
 - THÉP GÓC V(63x63x6)MM VIÊN XUNG QUANH MIỆNG GA THU NƯỚC
 - BTCT ĐẦU TƯỜNG GA ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MẮC 250 DÀY 8CM
 - TƯỜNG GA XÂY GẠCH BÊ TÔNG ĐẶC 220X105X60, VỮA XMCV MẮC 75
 - TRÁT TƯỜNG GA BÊN TRONG VỮA XMCV MẮC 75 DÀY 2CM
 - DÂY GA BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 2X4 MẮC 150 DÀY 12CM
 - ĐÁ MẶT ĐEM DÂY GA ĐẮM CHẶT DÀY 10CM

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG ĐƯỢC DI CHUYỂN VỊ TRÍ ĐỂ PHÙ HỢP THỰC TẾ.
- BỘ NẮP HỐ GA SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI D400, GHI THU NƯỚC SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI C250 THEO TIÊU CHUẨN TCVN 10333-3:2016 VÀ BS EN 124:2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
KIỂM ĐỐC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
CẤU TẠO HỐ GA G1:-G9, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/MTA-ĐN

Ngày...4...tháng...3...năm...2026

Người thẩm tra...

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG ĐƯỢC DI CHUYỂN VỊ TRÍ ĐỂ PHÙ HỢP THỰC TẾ.
- BỘ NẮP HỖ GA SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI D400, GHI THU NƯỚC SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI C250 THEO TIÊU CHUẨN TCVN 10333-3:2016 VÀ BS EN 124:2015.

- ①
- BỘ NẮP HỖ GA BẰNG GANG ĐÉO ĐÚC SẴN
 - BTCT ĐẦU TƯỜNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MÁC 250 DÀY 20CM
 - TƯỜNG HỖ GA XÂY GẠCH BÊ TÔNG ĐẶC 220X105X60, VỮA XMCV MÁC 75
 - TRÁT TƯỜNG HỖ GA BÊN TRONG VỮA XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
 - ĐÁY HỖ GA BTCT ĐÚC SẴN ĐÁ 1X2 MÁC 200 DÀY 15CM
 - ĐÁ MẶT ĐỆM ĐÁY HỖ GA ĐẦM CHẶT DÀY 10CM
 - GIA CỐ NỀN BẰNG CỌC TRE D>=60, L=2M, MẬT ĐỘ 25CỌC/M2

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

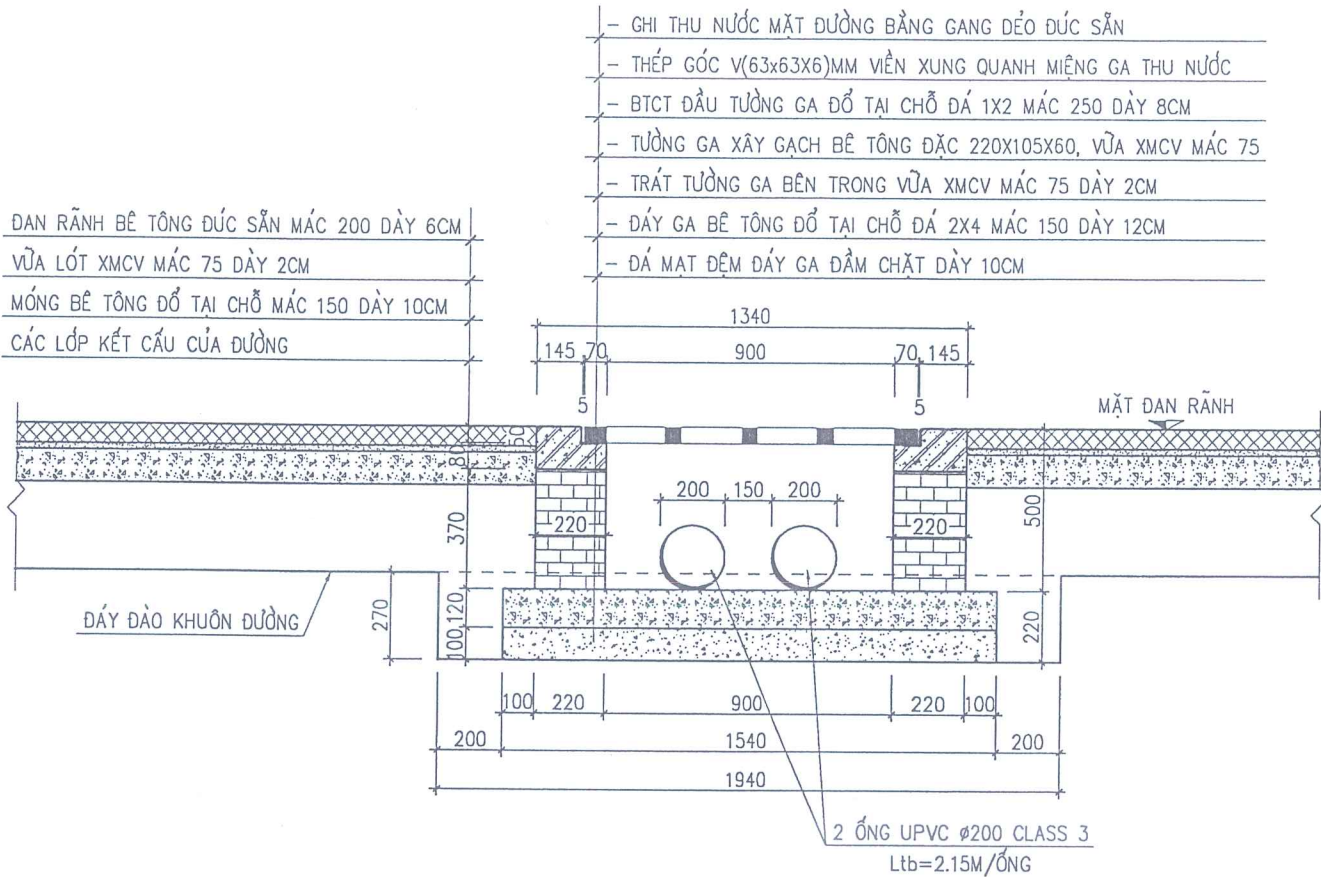
Theo Văn bản số...03...TĐ-KT-HĐT

Ngày...17...tháng...3...năm 20...26

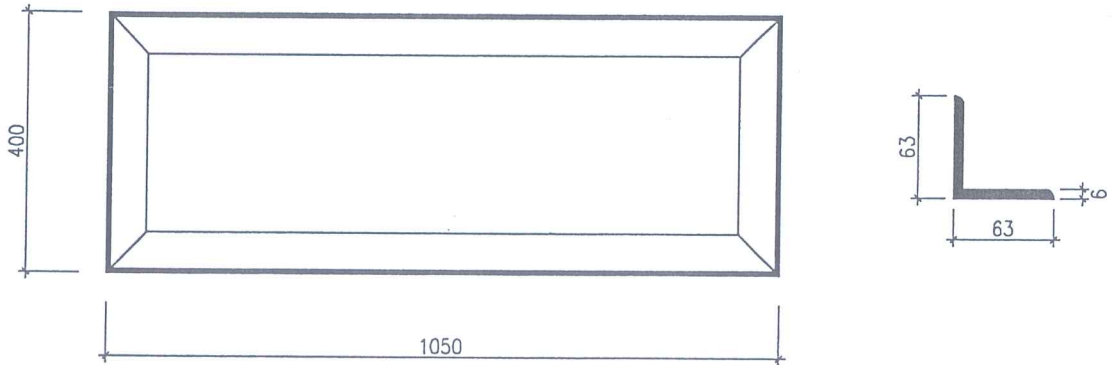
Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT 2026
	CẤU TẠO HỖ GA G1:-G9, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN ĐUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN ĐUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CẮT C - C (GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG)



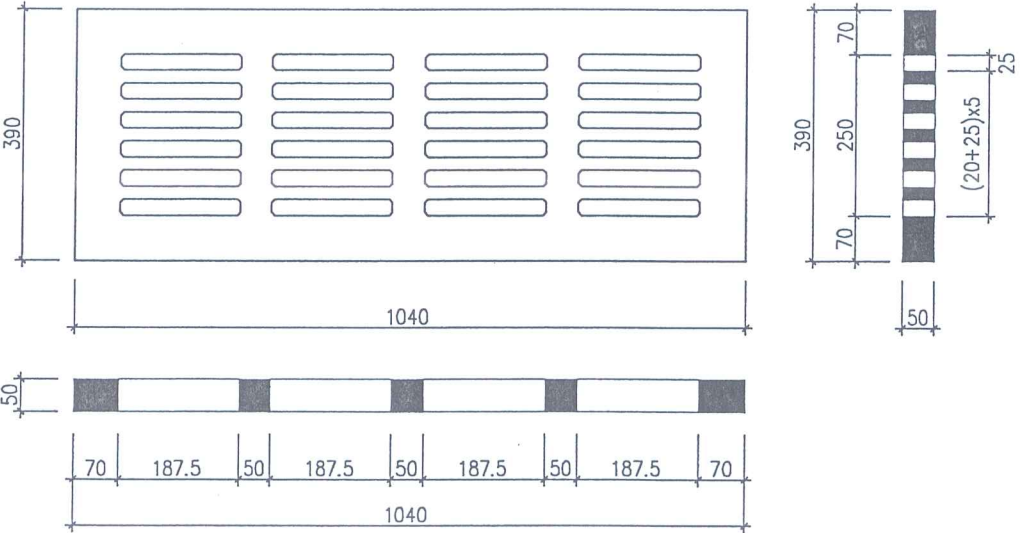
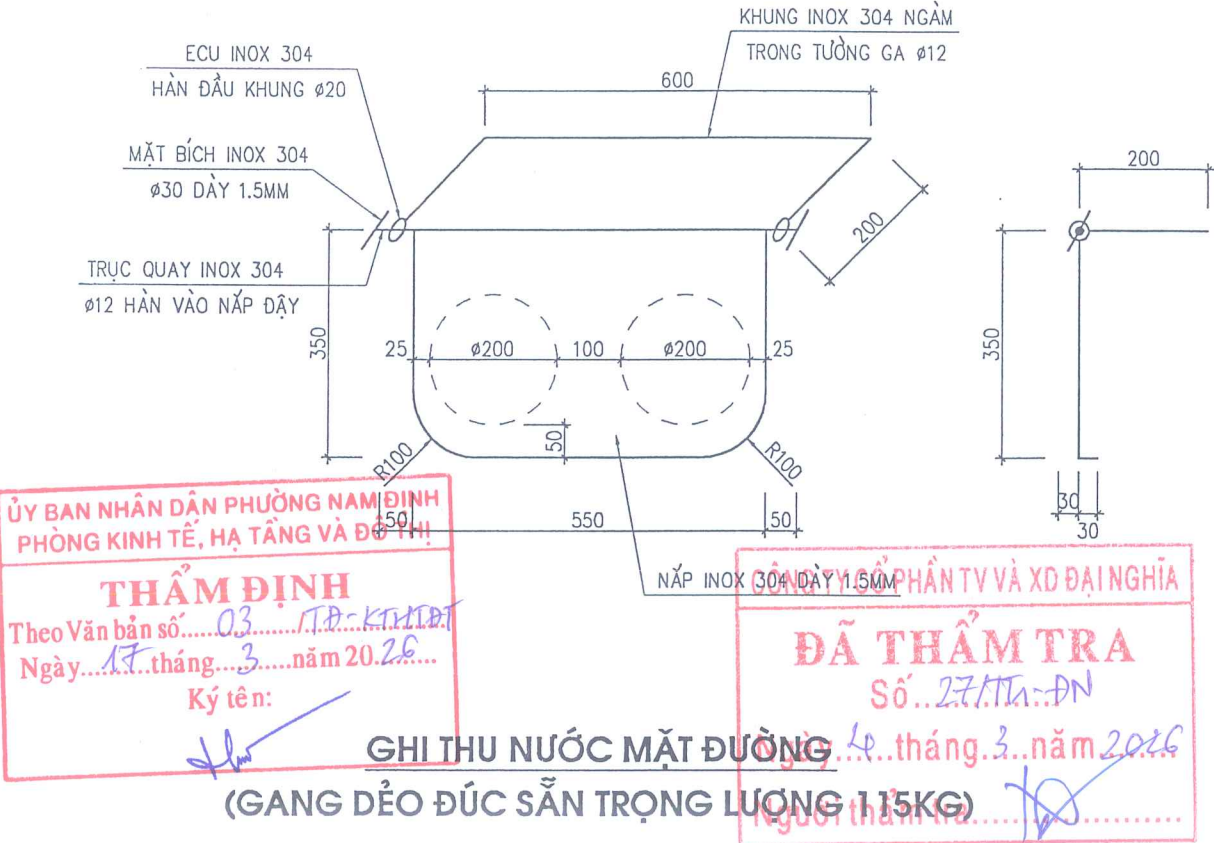
THÉP GÓC MIỆNG GA



GHI CHÚ:

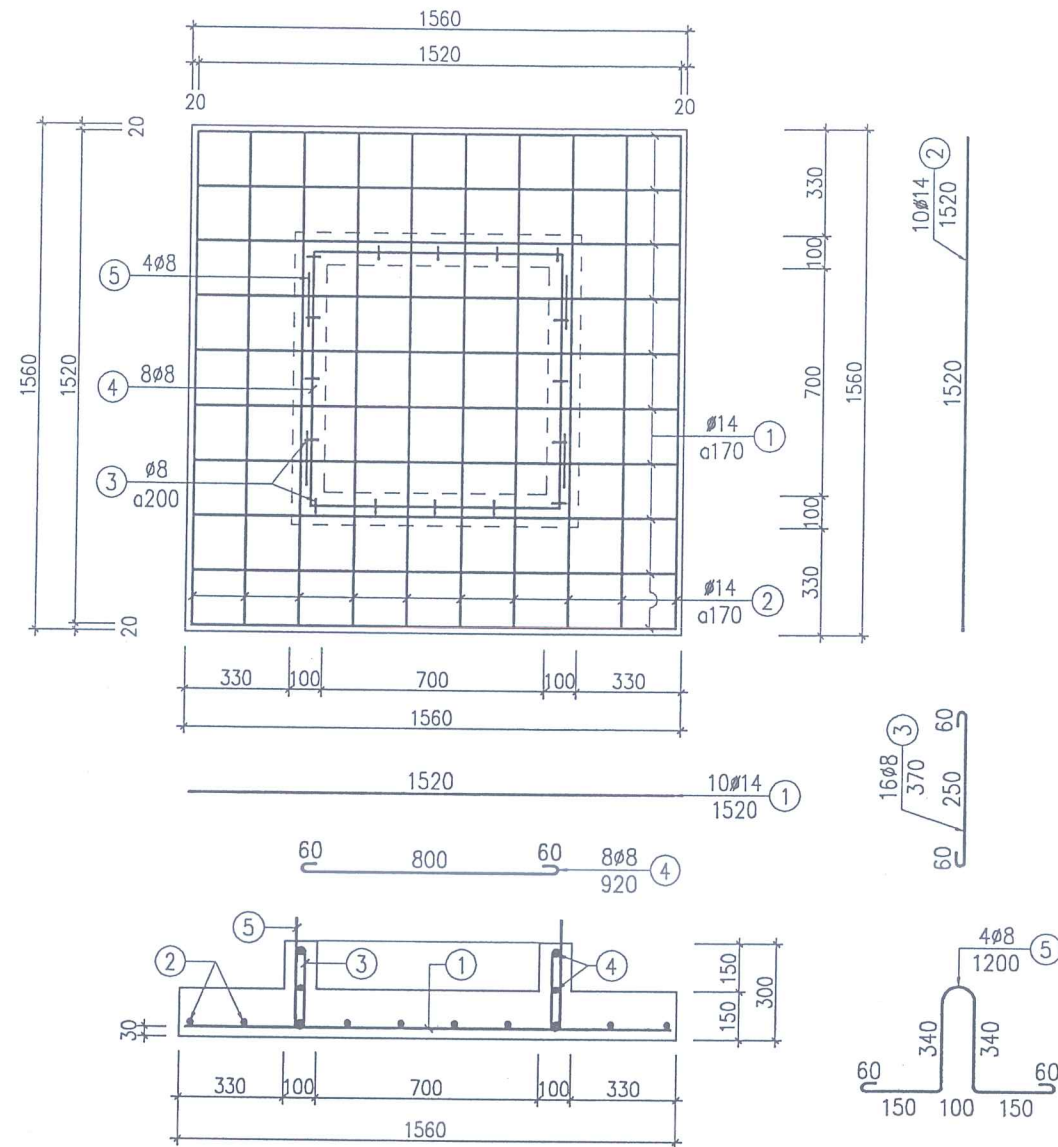
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG ĐƯỢC DI CHUYỂN VỊ TRÍ ĐỂ PHÙ HỢP THỰC TẾ.
- BỘ NẮP HỖ GA SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI D400, GHI THU NƯỚC SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI C250 THEO TIÊU CHUẨN TCVN 10333-3:2016 VÀ BS EN 124:2015.

CHI TIẾT NẮP ĐẬY NGĂN MÙI

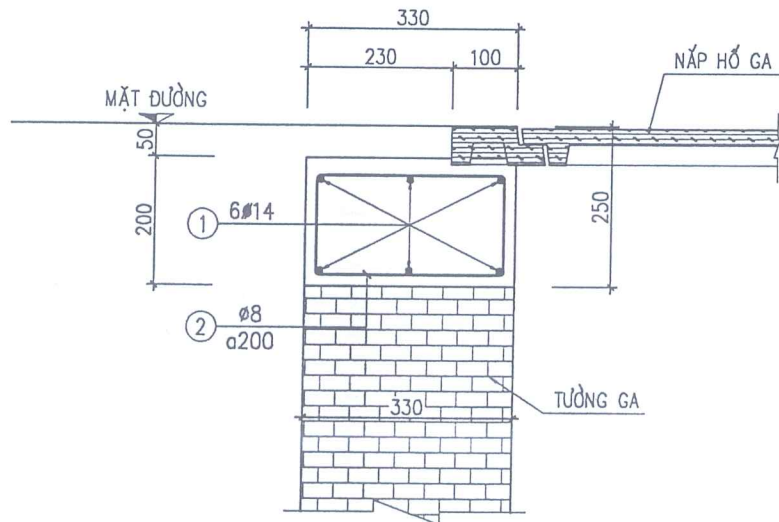


CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KHÁNH LINH P. NAM ĐỊNH - T. NAM ĐỊNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	CẦU TẠO HỖ GA G1:-G9, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

BỐ TRÍ THÉP TẤM ĐÁY HỐ GA G1:-G9
KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 9 CÁI)

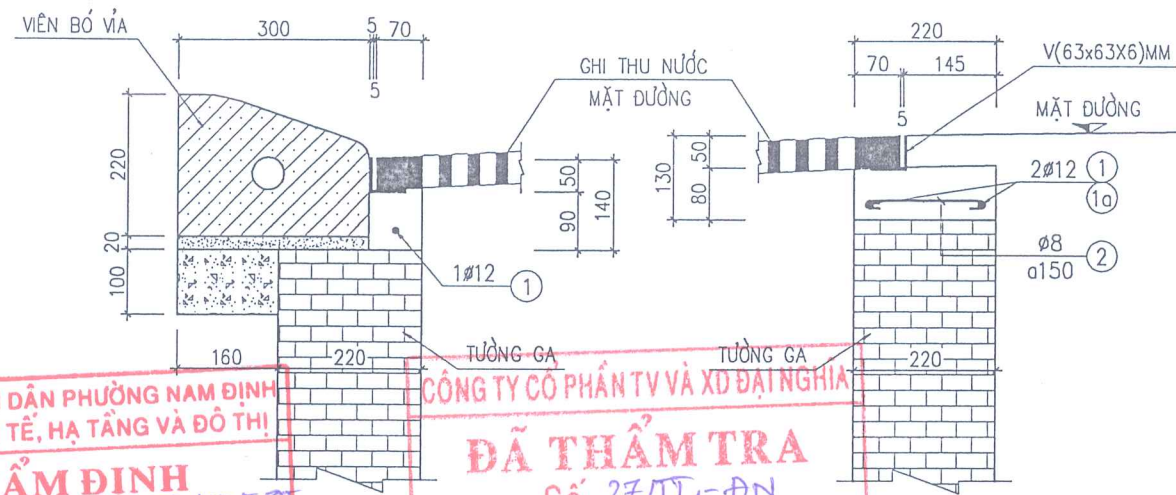


BỐ TRÍ THÉP BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA G1:-G9
KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 9 CÁI)



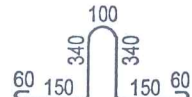
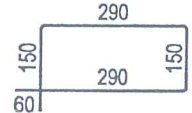
GHI CHÚ:
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- Ø: KÝ HIỆU THÉP TRÒN TRÓN CT3.
- Ø: KÝ HIỆU THÉP CỐ GỎ CT5.

BỐ TRÍ THÉP BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG



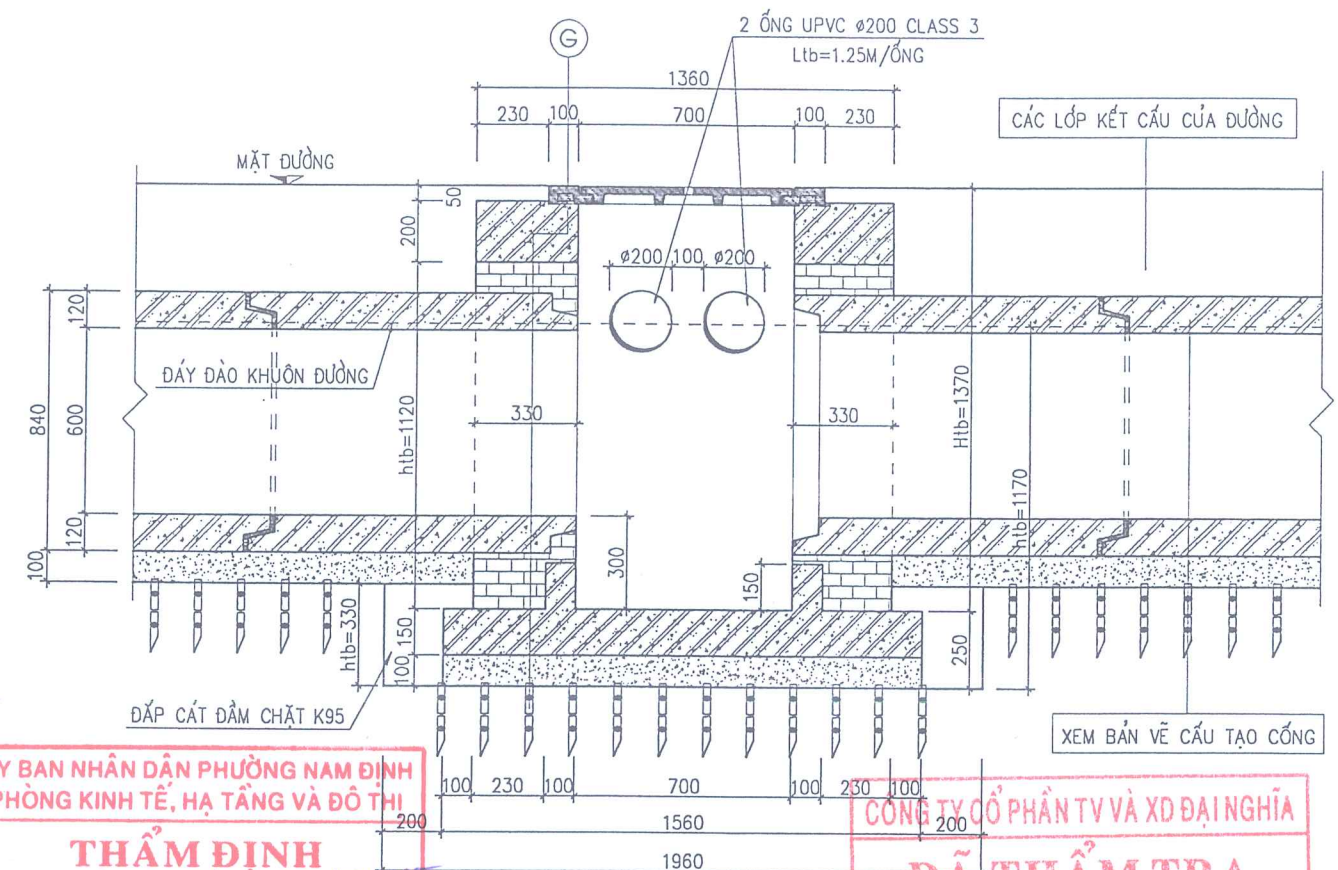
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...
Ngày... tháng... năm 2026
Ký tên: ...
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG KHÁNH LINH
ĐÃ THẨM TRA
Số...
Ngày... tháng... năm 2026
Người thẩm tra: ...

BẢNG THỐNG KÊ THÉP HỐ GA G1:-G9, KT:(700X700)MM (TÍNH CHO 01 GA)

CẤU KIỆN	THỨ TỰ (TÊN THANH THÉP)	CẤU KIỆN KÍCH THƯỚC (MM)	Ø mm	SỐ LƯỢNG		CHIỀU DÀI		TRỌNG LƯỢNG (KG)	
				1CK	TỔNG	THANH (MM)	TỔNG (M)	Ø < 10	10≤ Ø ≤18
ĐÁY HỐ GA KT:(700X700)	1		14	10	10	1520	15.20		18.39
	2		14	10	10	1520	15.20		18.39
	3		8	16	16	370	5.92	2.34	
	4		8	8	8	920	7.36	2.91	
	5		8	4	4	1200	4.80	1.90	
							CỘNG	7.15	36.78
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA KT: (700X700)MM	1		14	24	24	1320	31.68		38.33
	2		8	26	26	1000	26.00		10.27
							CỘNG	10.27	38.33
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG	1		12	3	3	1300	3.90		3.46
	1a		12	4	4	510	2.04		1.81
	2		8	16	16	300	4.80	1.90	
							CỘNG	1.90	
	THÉP GÓC V(63X63X6)MM VIÊN XUNG QUANH MIỆNG GA: (0.40+1.05)X2X5.77 = 16.73KG								

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KIỂM ĐỐC KHÁNH LINH - T. NAM ĐỊNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCT 2026
	CẤU TẠO HỐ GA G1:-G9, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CẮT B - B



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số: 03 /TA-KINHĐ

Ngày: 17 tháng 3 năm 2026

Ký tên:



230 100
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
200
ĐÃ THẨM TRA
Số...27...TR...ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
NG DẪO ĐÚC SẴN
CHỖ ĐÁ 1x2 MẠC 250 DÀY 20CM

- Ngày... 4... tháng 3... năm 2024

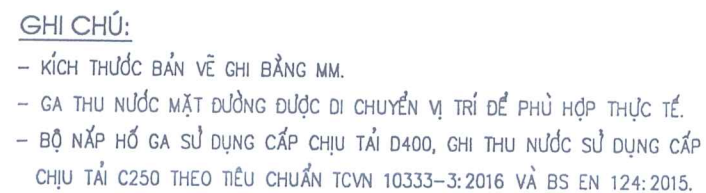
Người thẩm tra: *[Signature]*

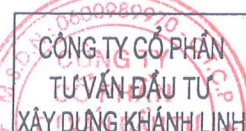
G

 - BỘ NẮP HỖ GA BẰNG GANG ĐỂ ĐÚC SẴN
 - BTCT ĐẦY TƯỜNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MẮC 250 DÀY 20CM
 - TƯỜNG HỖ GA XÂY GẠCH BÊ TÔNG ĐẶC 220X105X60, VỮA XMCV MẮC 75
 - TRÁT TƯỜNG HỖ GA BÊN TRONG VỮA XMCV MẮC 75 DÀY 2CM
 - ĐÁY HỖ GA BTCT ĐÚC SẴN ĐÁ 1X2 MẮC 200 DÀY 15CM
 - ĐÁ MẶT ĐỆM ĐÁY HỖ GA ĐẦM CHẶT DÀY 10CM
 - GIA CỐ NỀN BẰNG CỌC TRE $D \geq 60$, $L = 2M$, MẬT ĐỘ 25COC/M²

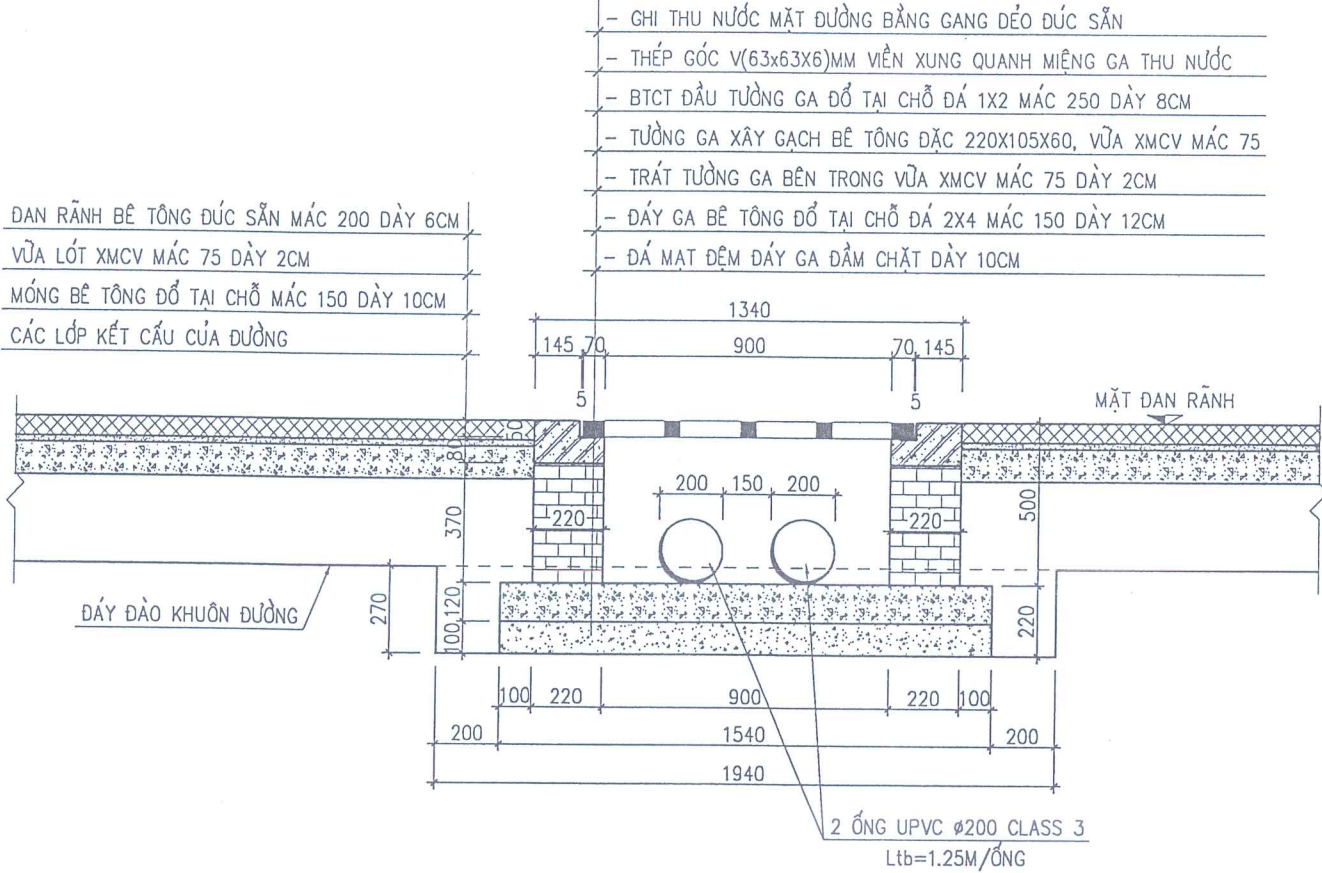
G1

 - GHI THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG BẰNG GANG ĐỂ ĐÚC SẴN
 - THÉP GÓC V(63x63x6)MM VIỀN XUNG QUANH MIỆNG GA THU NƯỚC
 - BTCT ĐẦY TƯỜNG GA ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MẮC 250 DÀY 8CM
 - TƯỜNG GA XÂY GẠCH BÊ TÔNG ĐẶC 220X105X60, VỮA XMCV MẮC 75
 - TRÁT TƯỜNG GA BÊN TRONG VỮA XMCV MẮC 75 DÀY 2CM
 - ĐÁY GA BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 2X4 MẮC 150 DÀY 12CM
 - ĐÁ MẶT ĐỆM ĐÁY GA ĐẦM CHẶT DÀY 10CM

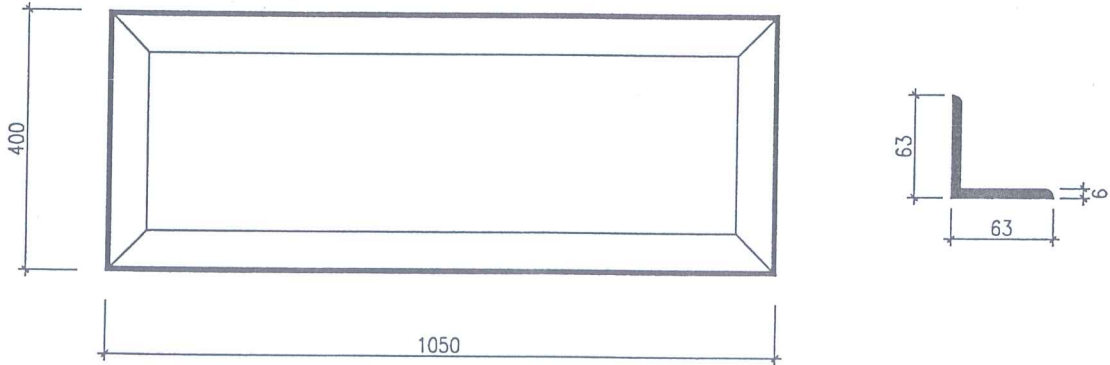


	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				<u>TKBVTC</u> 2026
	CẤU TẠO HỒ GA G10-:G16, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: ———
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
 VŨ DƯƠNG HOÀNG	 TRẦN VĂN TUẤN	 NGUYỄN VĂN CƯỜNG	 TRẦN VĂN TUẤN	 VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CẮT C - C (GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG)



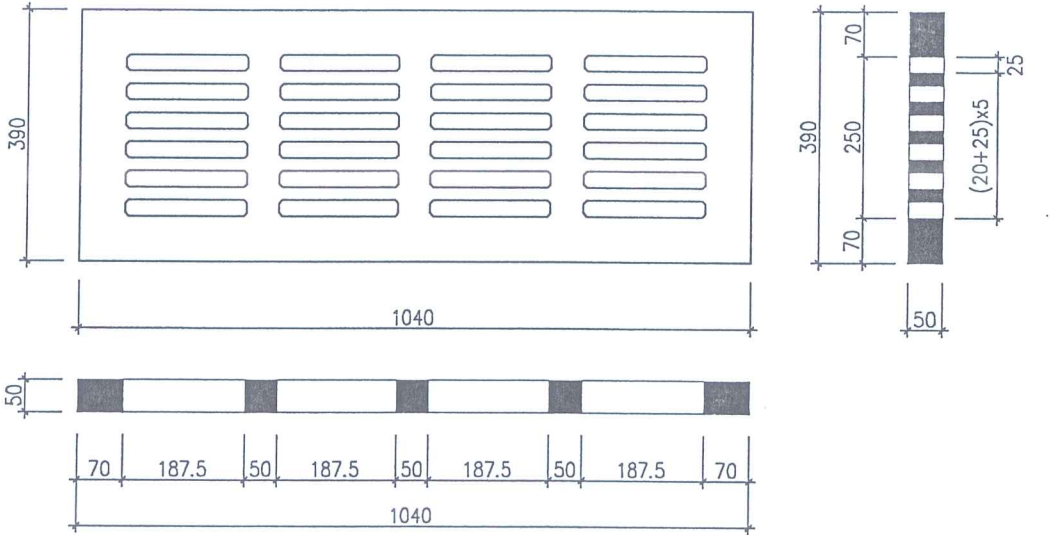
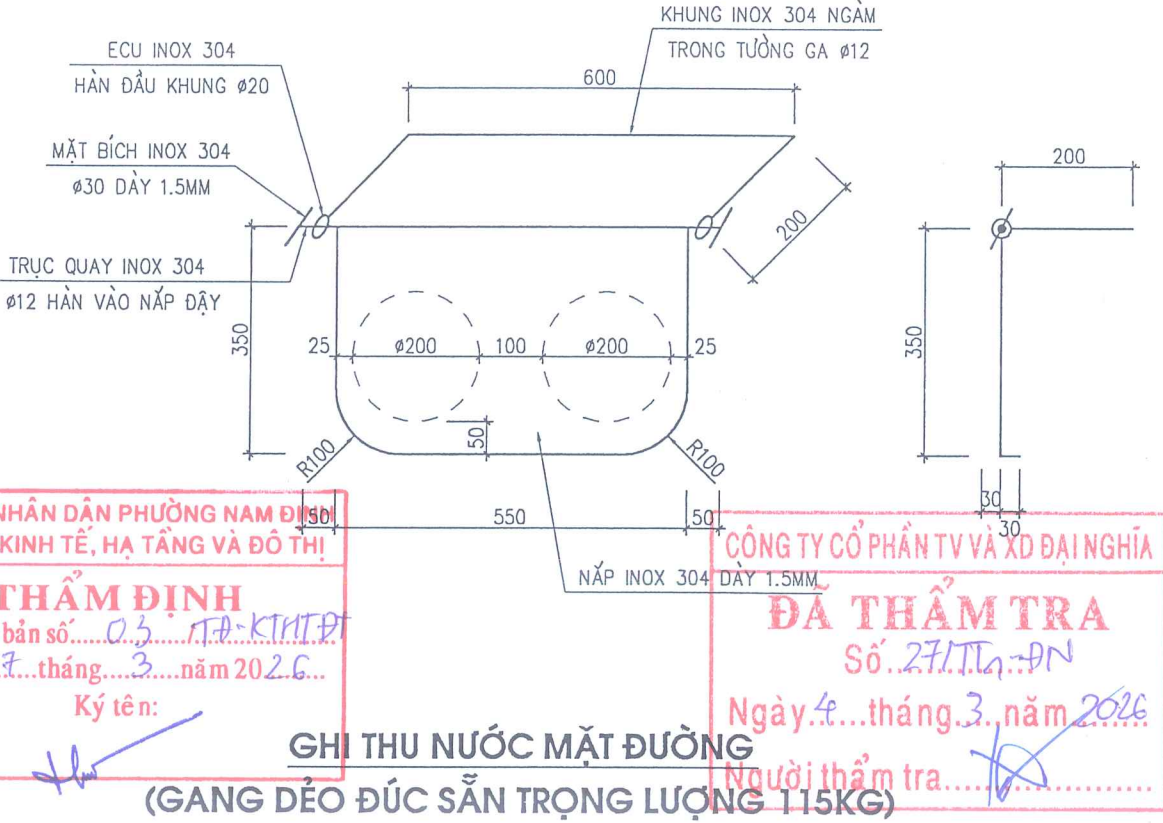
THÉP GÓC MIỆNG GA



GHI CHÚ:

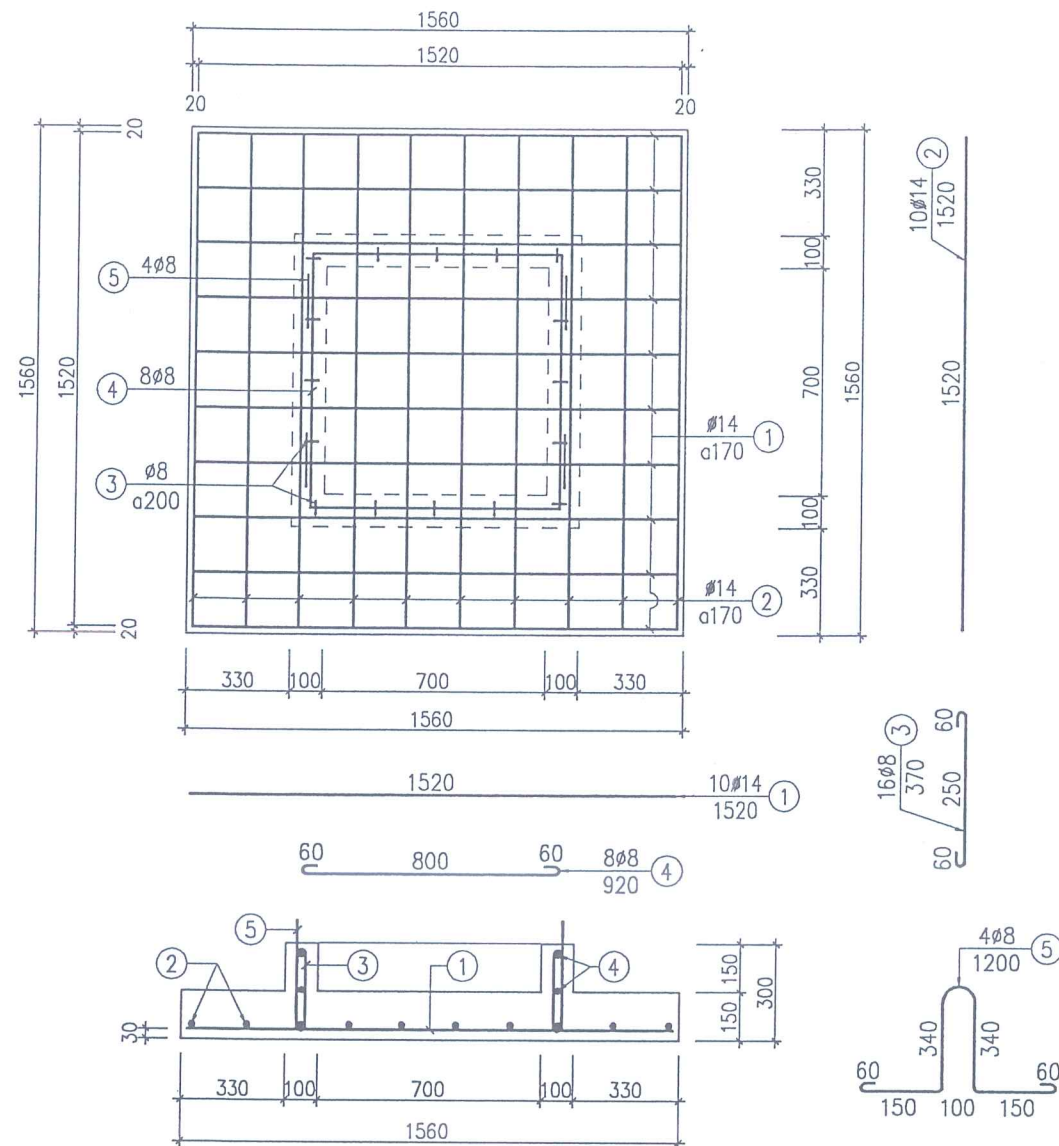
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG ĐƯỢC DI CHUYỂN VỊ TRÍ ĐỂ PHÙ HỢP THỰC TẾ.
- BỘ NẮP HỖ GA SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI D400, GHI THU NƯỚC SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI C250 THEO TIÊU CHUẨN TCVN 10333-3:2016 VÀ BS EN 124:2015.

CHI TIẾT NẮP ĐẬY NGĂN MÙI

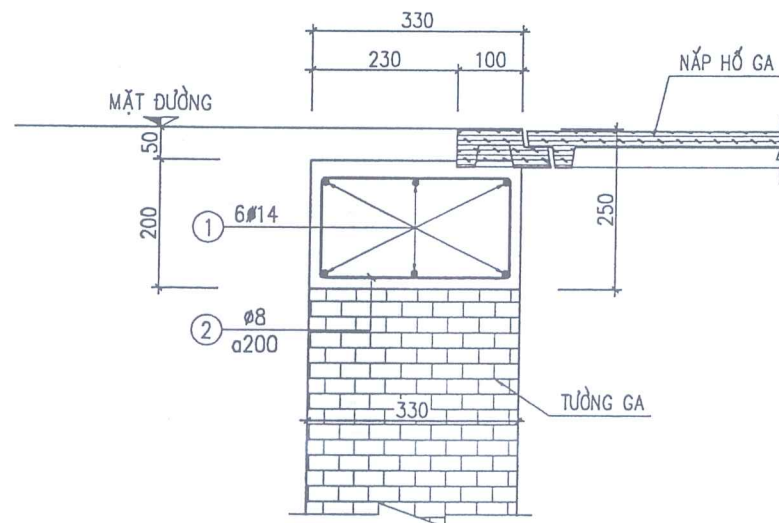


CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCTC 2026
	CẤU TẠO HỖ GA G10-:G16, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

BỐ TRÍ THÉP TẤM ĐÁY HỐ GA G10--G16
KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 7 CÁI)

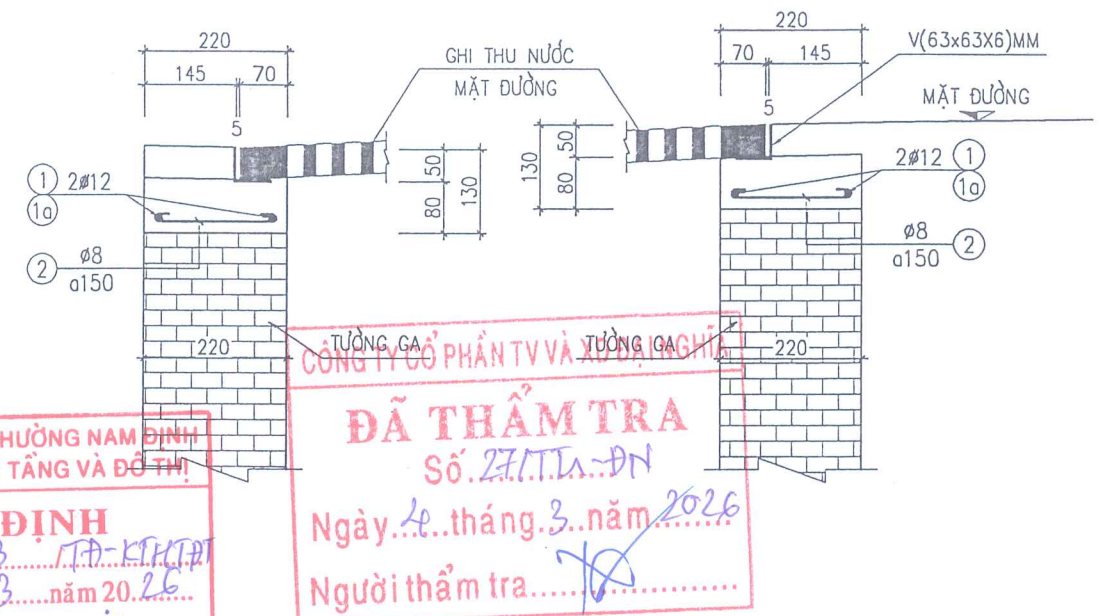


BỐ TRÍ THÉP BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA G10--G16
KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 7 CÁI)



- GHI CHÚ:**
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
 - Ø: KÝ HIỆU THÉP TRÒN TRÒN CT3.
 - #: KÝ HIỆU THÉP CÓ GỖ CT5.

BỐ TRÍ THÉP BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG



BẢNG THỐNG KÊ THÉP HỐ GA G10--G16, KT:(700X700)MM (TÍNH CHO 01 GA)

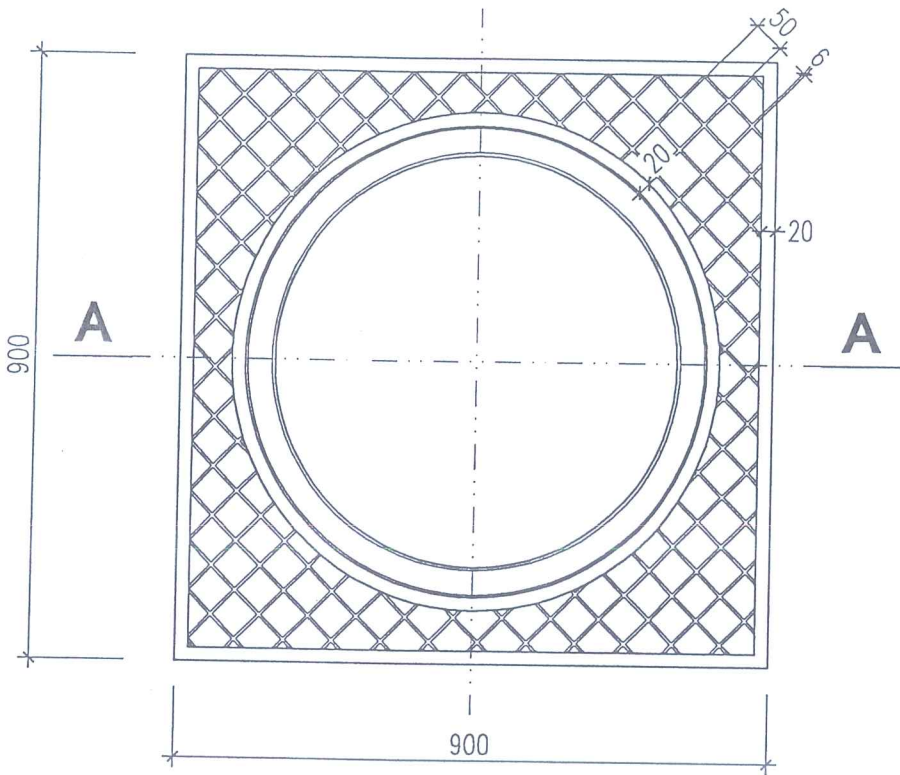
CẤU KIỆN	THỨ TỰ (TÊN THANH THÉP)	CẤU KIỆN KÍCH THƯỚC (MM)	Ø mm	SỐ LƯỢNG		CHIỀU DÀI		TRỌNG LƯỢNG (KG)	
				1CK	TỔNG	THANH (MM)	TỔNG (M)	Ø < 10	10 ≤ Ø ≤ 18
ĐÁY HỐ GA KT:(700X700)	1	1520	14	10	10	1520	15.20		18.39
	2	1520	14	10	10	1520	15.20		18.39
	3	60 250 60	8	16	16	370	5.92	2.34	
	4	60 800 60	8	8	8	920	7.36	2.91	
	5	60 150 340 150 60	8	4	4	1200	4.80	1.90	
CỘNG								7.15	36.78
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA KT: (700X700)MM	1	1320	14	24	24	1320	31.68		38.33
	2	150 290 150	8	26	26	1000	26.00	10.27	
	CỘNG							10.27	38.33
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG GA THU NƯỚC MẶT ĐƯỜNG	1	1300	12	4	4	1300	5.20		4.62
	1a	650	12	4	4	650	2.60		2.31
	2	60 180 60	8	26	26	300	7.80	3.08	
	CỘNG							3.08	6.93

THÉP GÓC V(63X63X6)MM VIÊN XUNG QUANH MIỆNG GA: (0.40+1.05)X2X5.77 = 16.73KG

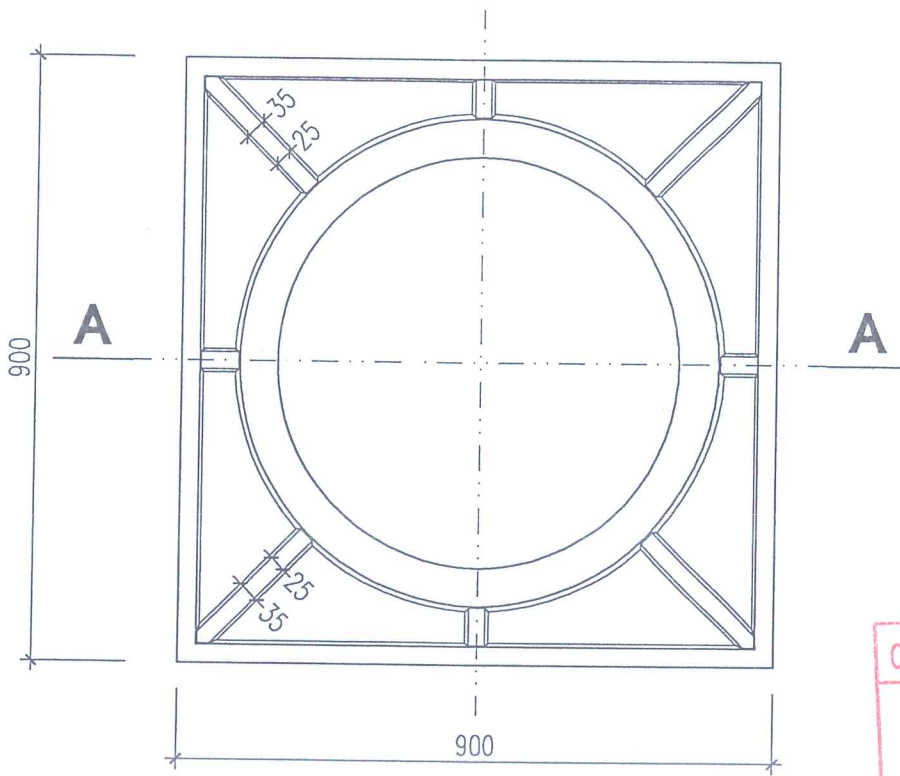
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT/ 2026
	CẤU TẠO HỐ GA G10--G16, KT:(700X700)MM DƯỚI ĐƯỜNG				TN: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN ĐUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN ĐUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CẤU TẠO BỘ NẮP HỐ GA KT:(700X700)MM THOÁT NƯỚC

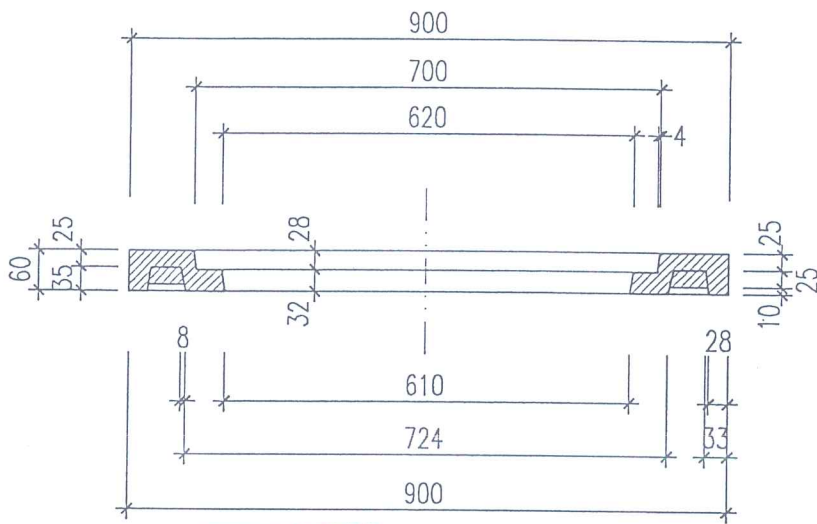
KHUNG MIỆNG GA MẶT TRÊN



KHUNG MIỆNG GA MẶT DƯỚI



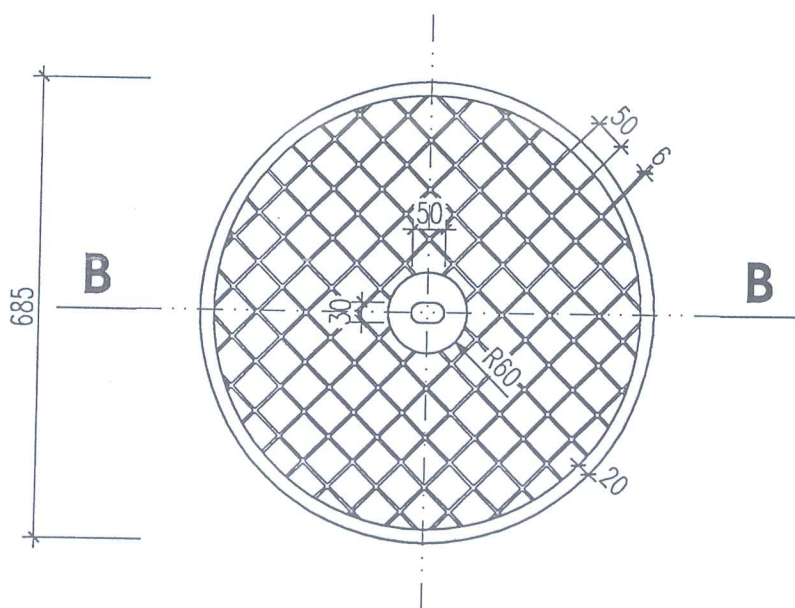
CẮT A - A



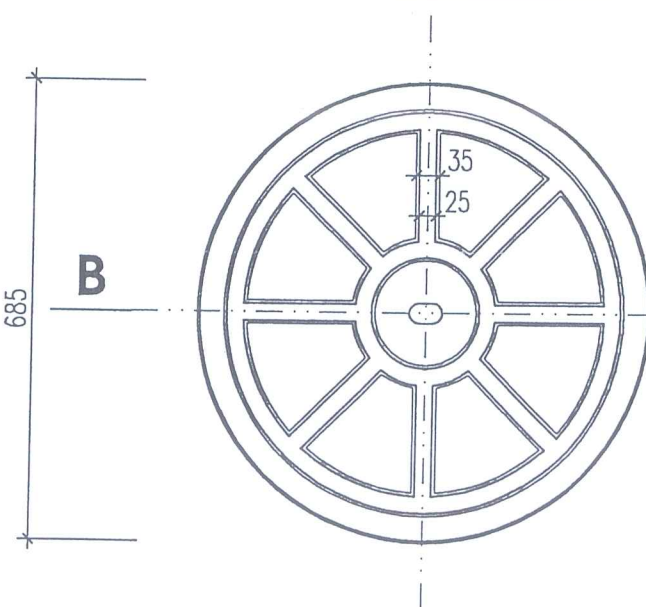
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TTA-ĐN
Ngày: 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: [Signature]

CẮT B - B

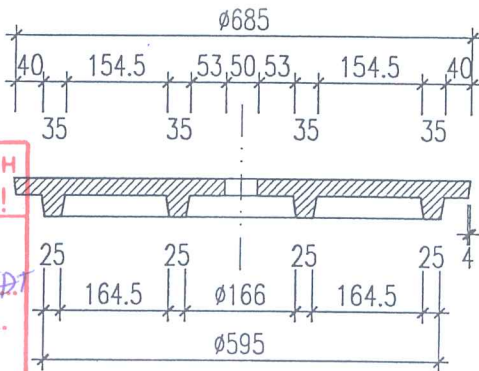
NẮP GA MẶT TRÊN



NẮP GA MẶT DƯỚI



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/TP-KT-ĐT
Ngày: 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

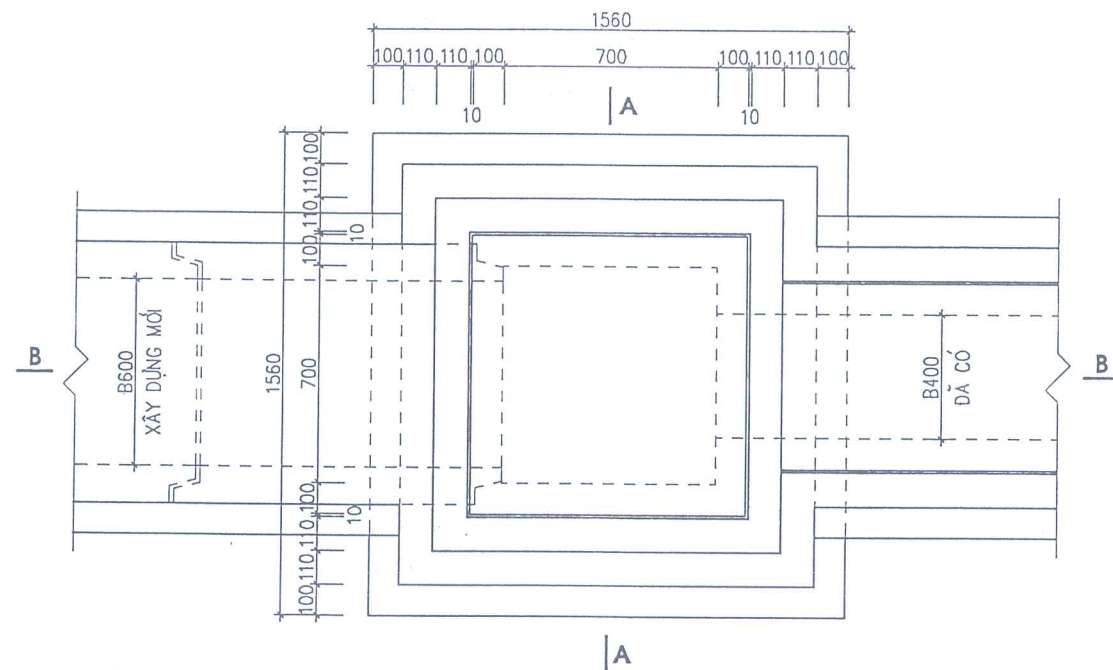


GHI CHÚ:

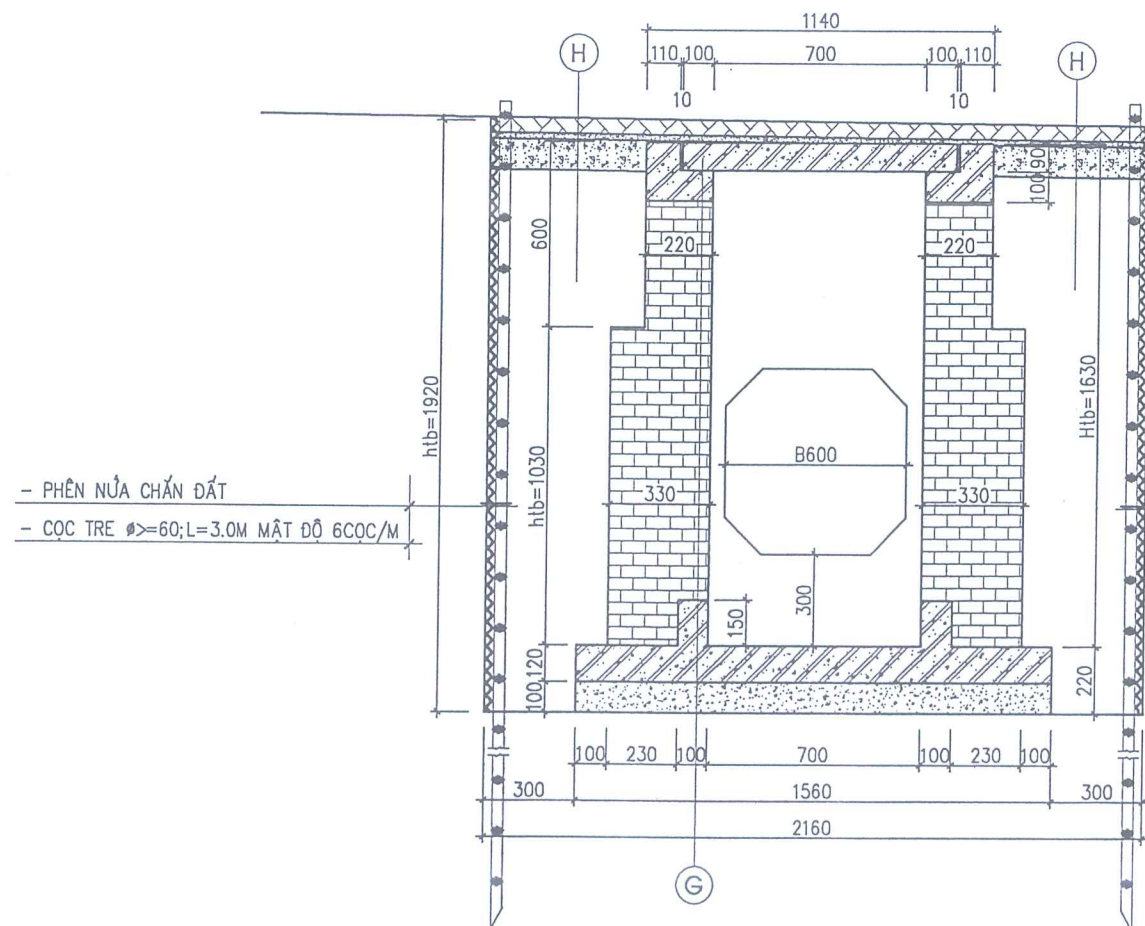
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- TỔNG TRỌNG LƯỢNG 1 BỘ NẮP GANG GA KT:(700X700) BẰNG GANG ĐỎ: M=221KG.
- BỘ NẮP HỐ GA DƯỚI ĐƯỜNG SỬ DỤNG CẤP CHỊU TẢI D400 THEO TIÊU CHUẨN BS EN 124:2015 VÀ KẾT HỢP TCVN 10333-2:2016 ĐỂ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG.

	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	CẤU TẠO BỘ NẮP HỐ GA KT:(700X700)MM				TN: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	[Signature]	[Signature]	[Signature]	[Signature]	[Signature]
	VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG

MẶT BẰNG HỖ GA GN, KT:(700X700)MM
ĐẤU NỐI TRÊN HÈ (GỒM 1 CÁI)



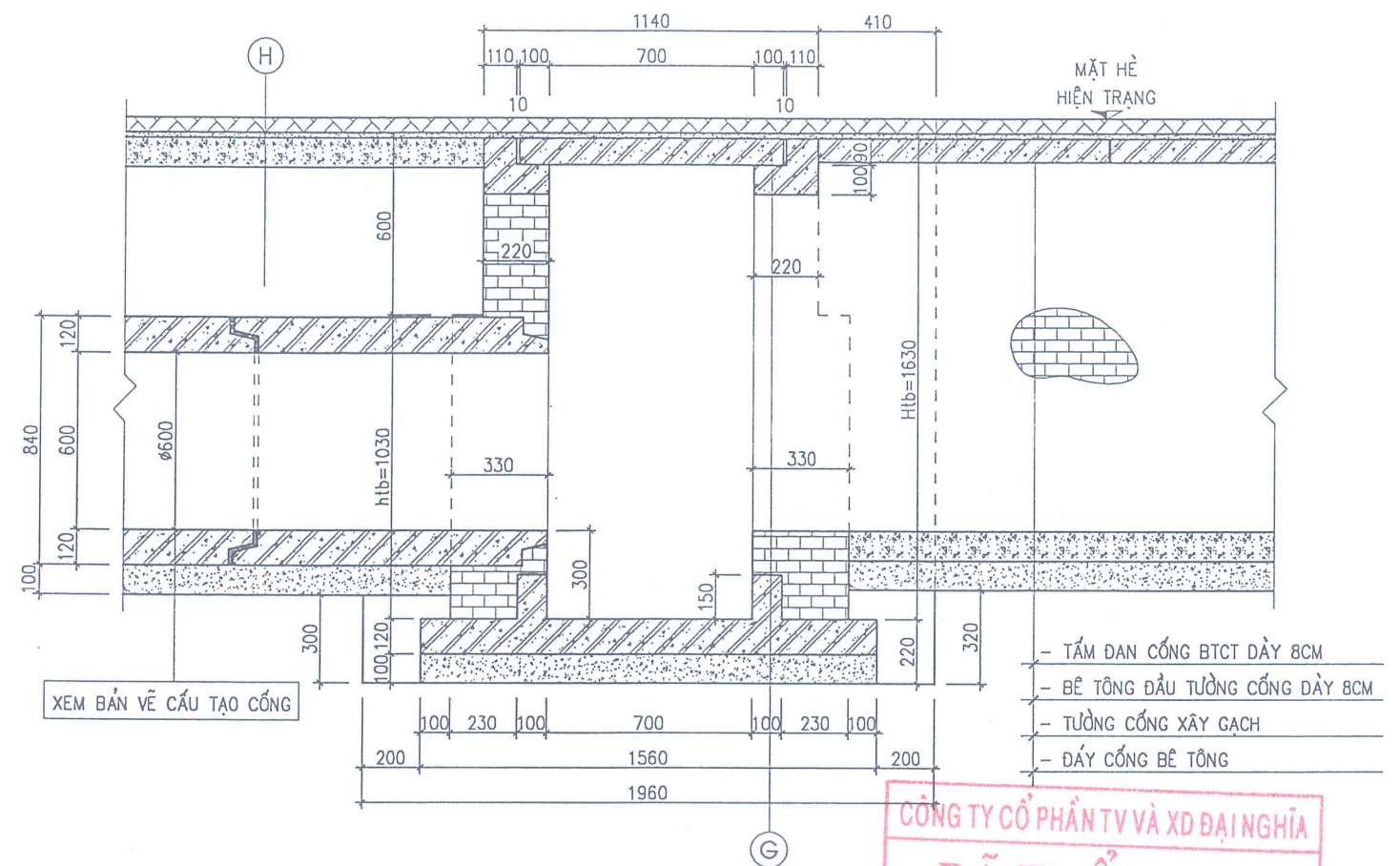
CẮT A - A



- PHÊN NỬA CHẤN ĐẤT
- CỌC TRE $\phi \geq 60$; L=3.0M MẬT ĐỘ 6CỌC/M

- PHÊN NỬA CHẤN ĐẤT
- CỌC TRE $\phi \geq 60$; L=3.0M MẬT ĐỘ 6CỌC/M

CẮT B - B



- TẦM DAN CỐNG BTCT DÀY 8CM
- BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG CỐNG DÀY 8CM
- TƯỜNG CỐNG XÂY GẠCH
- ĐÁY CỐNG BÊ TÔNG

GHỊ CHÚ:

KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHỊ BẰNG MM.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số 03/TĐ-KT/HĐ
Ngày 17 tháng 3 năm 2026

Ký tên:

[Signature]

- TẦM DAN NẮP HỖ GA BTCT ĐÚC SẴN ĐÁ 1X2 MÁC 200 DÀY 9CM
- BTCT ĐẦU TƯỜNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 1X2 MÁC 200 DÀY 10CM
- TƯỜNG HỖ GA XÂY GẠCH BÊ TÔNG ĐẶC 220X105X60, VỮA XMCV MÁC 75
- TRÁT TƯỜNG HỖ GA BÊN TRONG VỮA XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- ĐÁY HỖ GA BTCT ĐÚC SẴN ĐÁ 1X2 MÁC 200 DÀY 12CM
- ĐÁ MẶT ĐEM ĐÁY HỖ GA ĐẮM CHẶT DÀY 10CM

- MẶT HÈ LÁT GẠCH TERRAZZO KT(300X300X50)MM HOÀN TRẢ
- VỮA LÓT XMCV MÁC 75 DÀY 2CM
- MÓNG HÈ BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ ĐÁ 2x4 MÁC 150 DÀY 10CM
- NỀN HÈ ĐÁP CÁT ĐẮM CHẶT K90

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số 27/TĐ-ĐN
Ngày 4 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra: *[Signature]*

CÔNG TY CỔ PHẦN TỰ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH GIÁM ĐỐC <i>[Signature]</i> VŨ DƯƠNG HOÀNG	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	CẤU TẠO HỖ GA GN, KT:(700X700)MM ĐẤU NỐI TRÊN HÈ				TN: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	<i>[Signature]</i> TRẦN VĂN ĐUẤN	<i>[Signature]</i> NGUYỄN VĂN CƯỜNG	<i>[Signature]</i> TRẦN VĂN ĐUẤN	<i>[Signature]</i> VŨ DƯƠNG HOÀNG	

The technical drawing illustrates the reinforcement design for a rectangular slab. The top view shows a grid of reinforcement bars with overall dimensions of 1560 mm by 1560 mm. A central square area of 700 mm by 700 mm is defined by dashed lines. Reinforcement details include:
 - Top longitudinal bars: 4 ϕ 8 (labeled 5).
 - Bottom longitudinal bars: 8 ϕ 8 (labeled 4).
 - Transverse bars: ϕ 8 @ 200 (labeled 3).
 - Edge beams: 10 ϕ 10 @ 170 (labeled 1) and 10 ϕ 10 @ 170 (labeled 2).
 - Dimensions: Overall width 1560 mm, internal width 1520 mm, edge widths 20 mm, and various offsets (330, 100, 700, 100, 330 mm).
 The side view shows the slab thickness of 270 mm and the arrangement of reinforcement layers. It includes labels for the top bars (5), bottom bars (4), and transverse bars (3). Dimensions for the side view include 60 mm, 800 mm, 920 mm, 120 mm, 150 mm, and 270 mm.

[illegible]

CẤU KIỆN	THỨ TỰ (TÊN THANH THÉP)	CẤU KIỆN KÍCH THƯỚC (MM)	Ø mm	SỐ LƯỢNG		CHIỀU DÀI		TRỌNG LƯỢNG (KG)	
				1CK	TỔNG	THANH (MM)	TỔNG (M)	Ø < 10	10 ≤ Ø ≤ 18
ĐẠN HỐ GA KT:(700X700)	1		10	7	7	860	6.02		3.71
	2		10	7	7	860	6.02		3.71
	3		8	2	2	680	1.36	0.54	
							CỘNG	0.54	7.42
ĐẤY HỐ GA KT:(700X700)	1		10	10	10	1520	15.20		9.38
	2		10	10	10	1520	15.20		9.38
	3		8	16	16	340	5.44	2.15	
	4		8	8	8	920	7.36	2.91	
	5		8	4	4	1140	4.56	1.80	
							CỘNG	6.86	18.76
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA KT:(700X700)MM	1		10	12	12	1100	13.20		8.14
	2		8	24	24	450	10.80	4.27	
							CỘNG	4.27	8.14

- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ GHI BẰNG MM.
- Ø: KÝ HIỆU THÉP TRÒN TRƠN CT3.
- ∇ : KÝ HIỆU THÉP CÓ GỜ CT5.

GIÁM ĐỐC

TKBVTCT
2026

N: _____

				
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN TUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN TUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH:

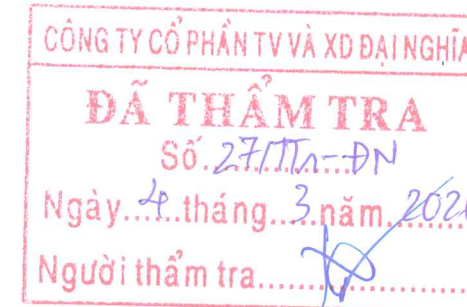
CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH
ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

HẠNG MỤC THIẾT KẾ:

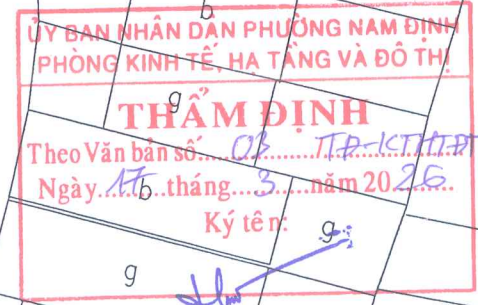
HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

PHƯỜNG NAM ĐỊNH, TỈNH NINH BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
 Số 27/MT/AN
 Ngày 4 tháng 3 năm 2025
 Người thẩm tra.....
 Km 0 + 85,26



- 
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 TƯ VẤN ĐẦU TƯ
 XÂY DỰNG
 KHÁNH LINH
 GIAM ĐỐC

 VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
MẶT BẰNG CẢI TẠO HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG				CS: ———
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VỀ	KIỂM	QLKT
 LÊ TUẤN ANH	 ĐẶNG VĂN HUY	 LÊ TUẤN ANH	 VŨ DƯƠNG HOÀNG	

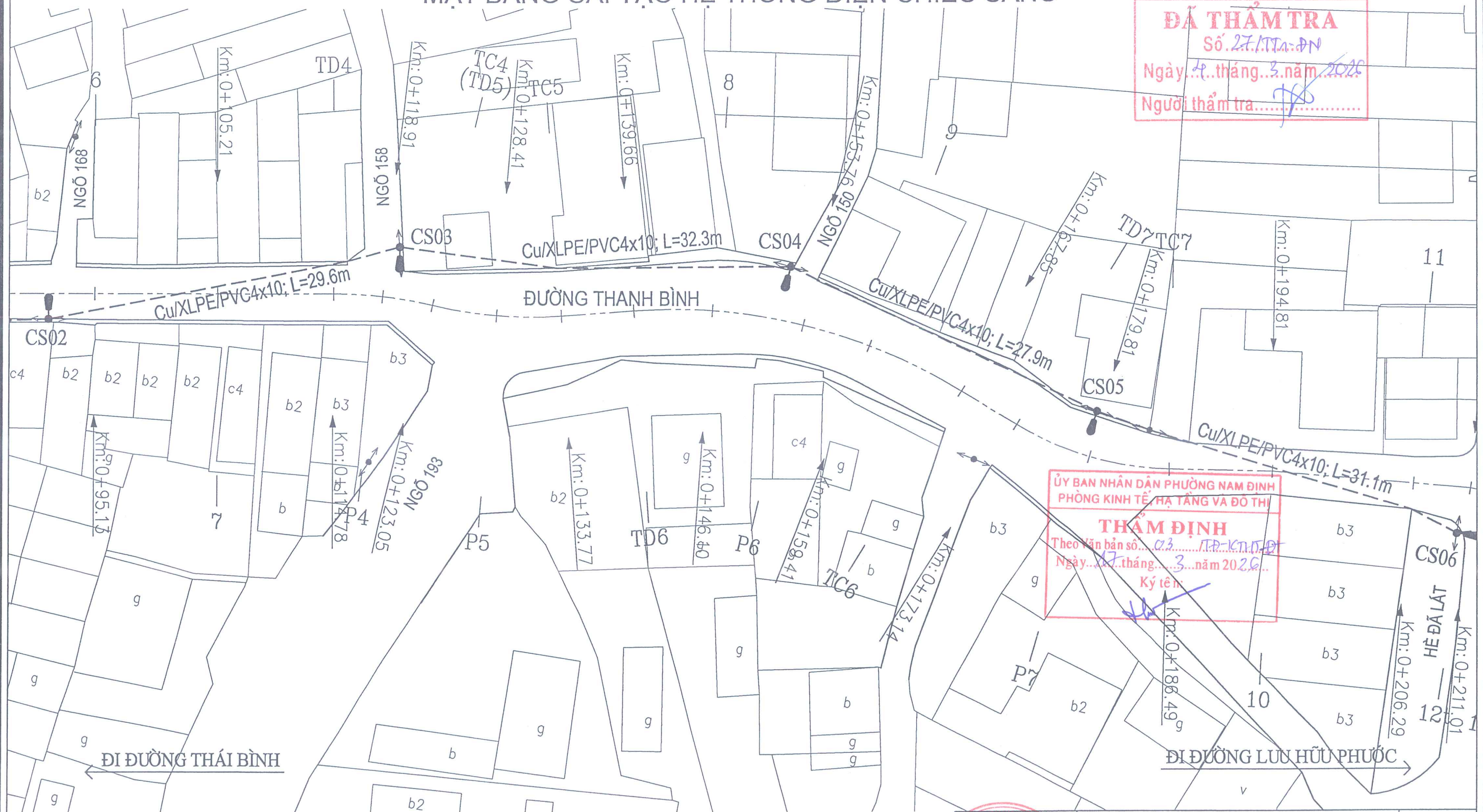
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số: 27/MTA-ĐN

Ngày: 4 tháng 3 năm 2020

Người thẩm tra: [Signature]



- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- g - Nhà cấp 4
- S - Sân

v - Vườn
 - Cột điện sinh hoạt
 - Đèn chiếu sáng thay mới
CS01-:-CS09 - Tên đèn chiếu sáng thay mới
— — — — — - Cáp điện chiếu sáng thay mới

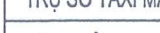
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số... 03... TĐ-KTNĐ-Đ

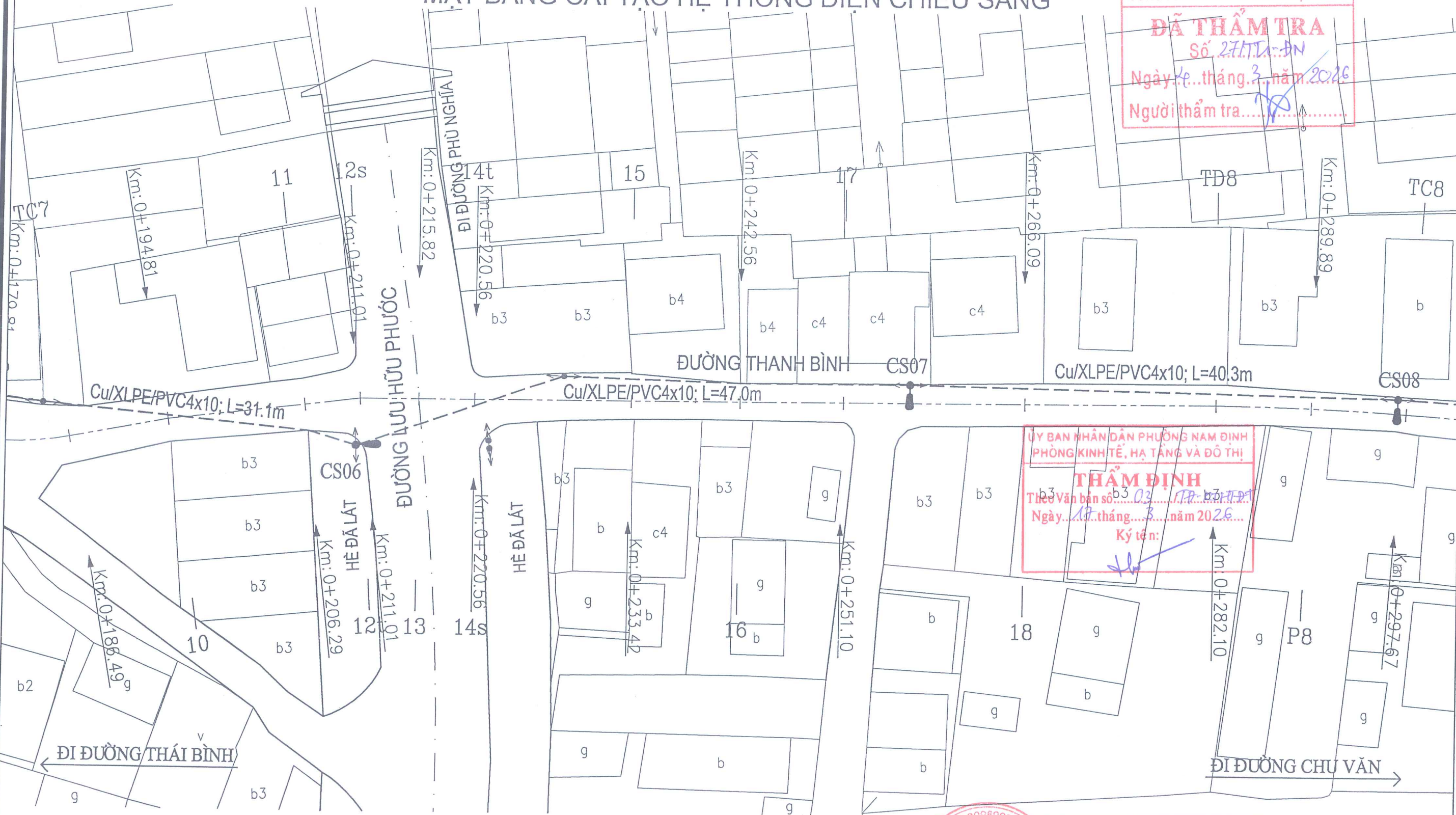
Ngày... 17... tháng... 3... năm 2026...

Ký tên: 

	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT BẰNG CẢI TẠO HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG				CS: ———
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
 VŨ DƯƠNG HOÀNG	 LÊ TUẤN ANH	 ĐẶNG VĂN HUY		 LÊ TUẤN ANH	 VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG CẢI TẠO HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số 27/TĐ-ĐN
Ngày 14 tháng 3 năm 2026
Người thẩm tra.....



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 03/TĐ-ĐN
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên:.....

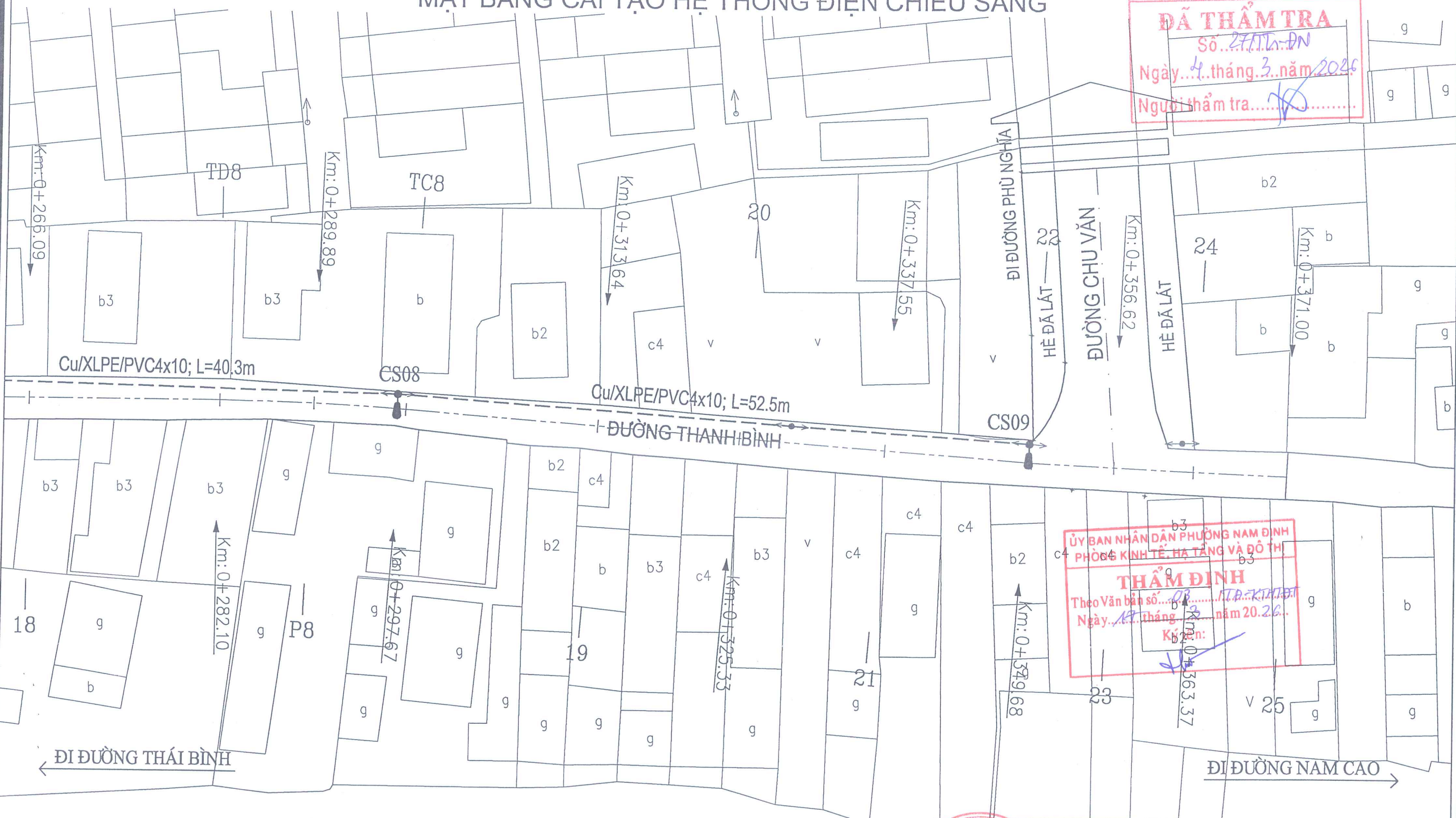
GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn
- ↔ - Cột điện sinh hoạt
- ⊙ - Đèn chiếu sáng thay mới
- CS01-:-CS09 - Tên đèn chiếu sáng thay mới
- - Cáp điện chiếu sáng thay mới

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH KIỂM ĐỐC NAM ĐỊNH - T. NINH BÌNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVT 2026
	MẶT BẰNG CẢI TẠO HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG				CS: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	LÊ TUẤN ANH	ĐẶNG VĂN HUY	LÊ TUẤN ANH	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
MẶT BẰNG CẢI TẠO HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số.....
Ngày.....tháng.....năm 2026
Người thẩm tra.....



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số.....
Ngày.....tháng.....năm 2026
Ký tên:.....

GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn
- ↔ - Cột điện sinh hoạt
- - Đèn chiếu sáng thay mới
- CS01-:CS09 - Tên đèn chiếu sáng thay mới
- - Cáp điện chiếu sáng thay mới

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH GIÁM ĐỐC	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT BẰNG CẢI TẠO HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG				CS: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
Vũ Dương Hoàng	Lê Tuấn Anh	Đặng Văn Huy	Lê Tuấn Anh	Vũ Dương Hoàng	

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG
ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
 Số...27/TU...ĐN
 Ngày...4...tháng...3...năm...2026
 Bộ đèn và công suất
 Người thẩm tra.../...

Tên lộ	Số cột	Khoảng cột			Loại cáp nối CXV Cu/XLPE/PVC	Chiều dài cáp mới	Phụ kiện dây dưỡng cáp						Cột đèn	Loại cần đèn	SL	Loại đèn
		Từ cột	Đến cột	K.C (m)			Cáp thép mềm Φ8	Cóc kẹp cáp 8mm (kẹp chữ U)	Tăng đỡ M16 mạ kẽm	Colie CLC-2 mạ kẽm	Kẹp bổ trợ	Ghíp đồng nối dây lên đèn (Kẹp chữ C)				
Lộ 01	CĐ	Nguồn	CĐ	3,0	4*10	3,0		1	1	1	1	1	đã có	Cần đèn gắn đầu cột		
	CS01	CĐ	CS01	43,2	4*10	43,8	43,2	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS02	CS01	CS02	55,6	4*10	56,4	55,6	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS03	CS02	CS03	29,6	4*10	30,0	29,6	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS04	CS03	CS04	32,3	4*10	32,8	32,3	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS05	CS04	CS05	27,9	4*10	28,3	27,9	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS06	CS05	CS06	31,1	4*10	31,6	31,1	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS07	CS06	CS07	47,0	4*10	47,7	47,0	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS08	CS07	CS08	40,3	4*10	40,9	40,3	2	2	1	2	2	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
	CS09	CS08	CS09	52,5	4*10	53,3	52,5	1	1	1	1	1	đã có	Cần đèn gắn đầu cột	1	Bộ đèn LED - 100W
Cộng						367,9	359,5	18	18	10	18	18			9	

Tổng hợp:

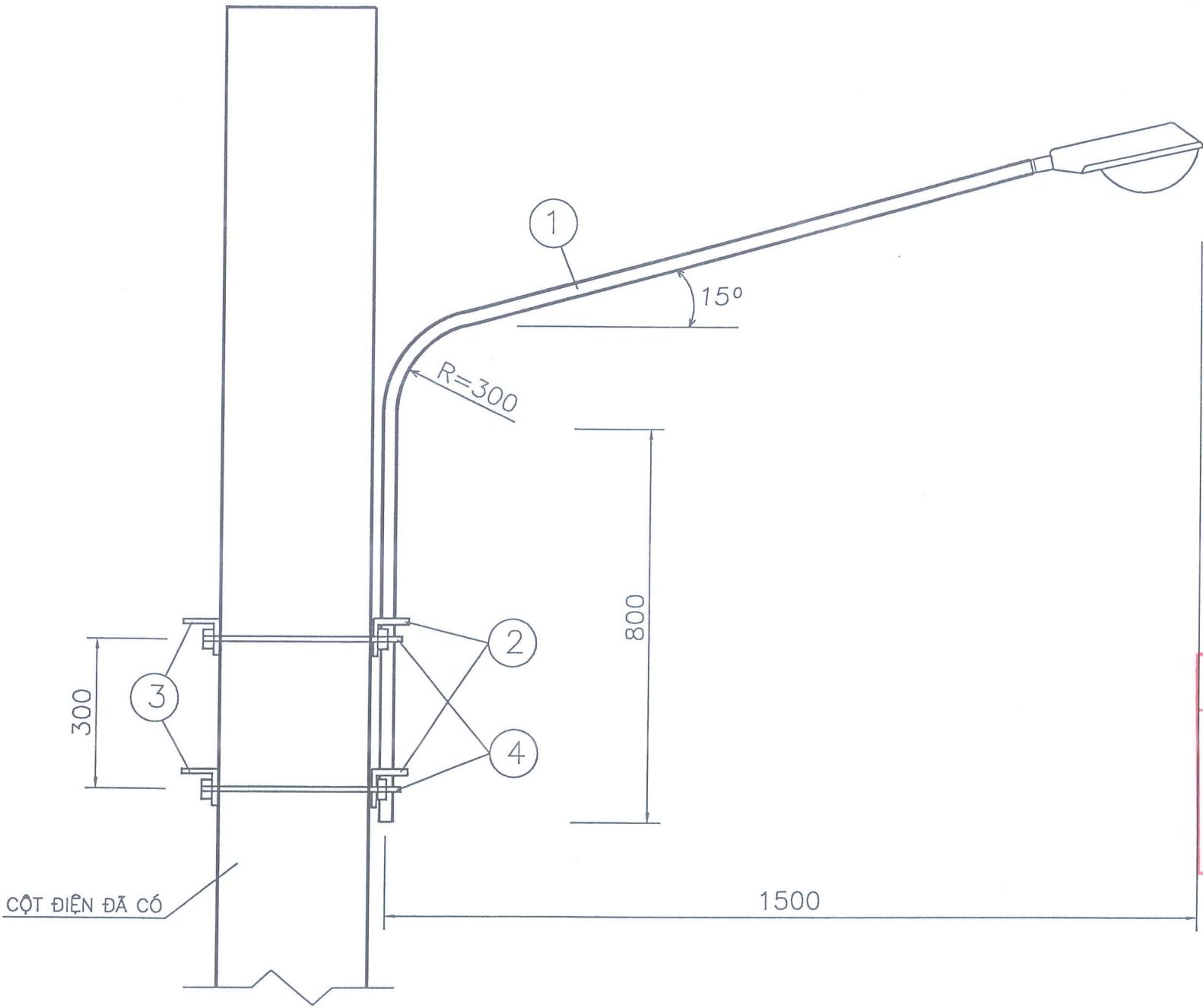
- | | | | | | |
|---|---|---------|----|---|---------|
| 1 | Tháo dỡ thu hồi bộ cần đèn, choá bóng cũ: | 9 bộ | 7 | Cáp thép mềm Φ8 bọc nhựa làm dây dưỡng: | 359,5 m |
| 2 | Tháo dỡ thu hồi dây cáp cũ: | 367,9 m | 8 | Colie CLC-2 mạ kẽm: | 10 bộ |
| 3 | Chiều dài cáp CXV Cu/XLPE/PVC (4*10)mm2: | 367,9 m | 9 | Tăng đỡ M16 mạ kẽm: | 18 cái |
| 4 | Cần đèn gắn đầu cột: | 9 bộ | 10 | Kẹp bổ trợ: | 18 bộ |
| 5 | Bộ đèn LED - 100W: | 9 bộ | 11 | Ghíp đồng (Kẹp chữ C): | 18 bộ |
| 6 | Thép phi 2 mạ buộc cáp: | 181 cái | 12 | Cóc kẹp cáp 8mm (Kẹp chữ U): | 18 cái |



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
 PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số...03.../PĐ-KINH
 Ngày...17...tháng...3...năm 2026
 Ký tên: /

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

ĐÈN CHIẾU SÁNG HIỆN TRẠNG



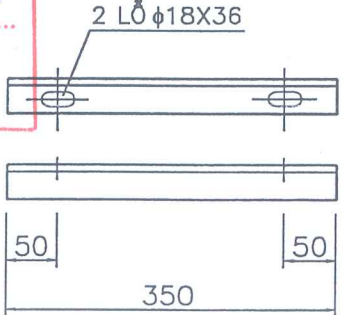
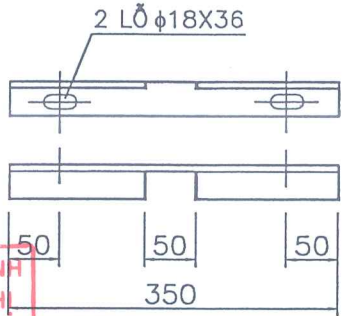
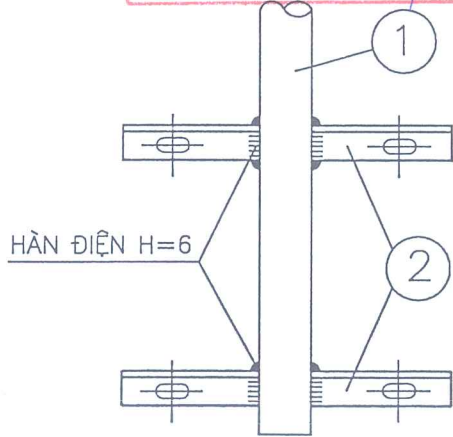
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số: 27/TT-ĐN

Ngày: 4...tháng 3...năm 2026

Người thẩm tra: *[Signature]*



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số: 03.../TP-KHĐT

Ngày: 17...tháng 3...năm 2026

Ký tên: *[Signature]*

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH

GIÁM ĐỐC

[Signature]

VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTG 2026

ĐÈN CHIẾU SÁNG HIỆN TRẠNG

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ VẼ KIỂM QLKT

[Signature] *[Signature]* *[Signature]* *[Signature]*

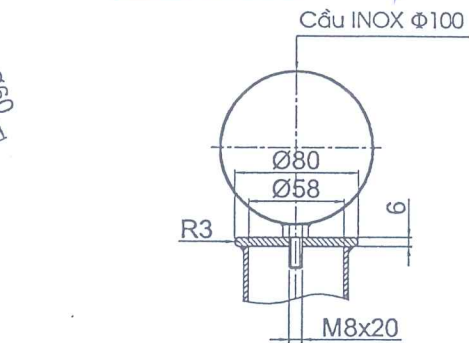
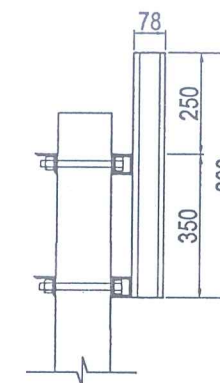
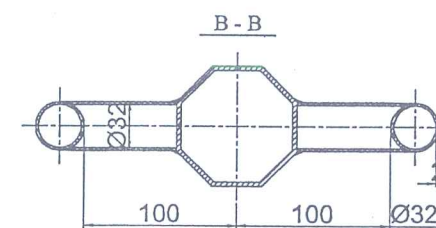
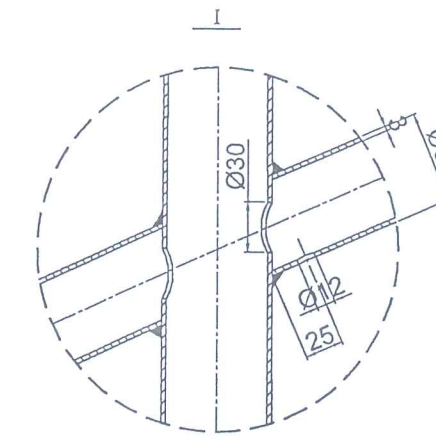
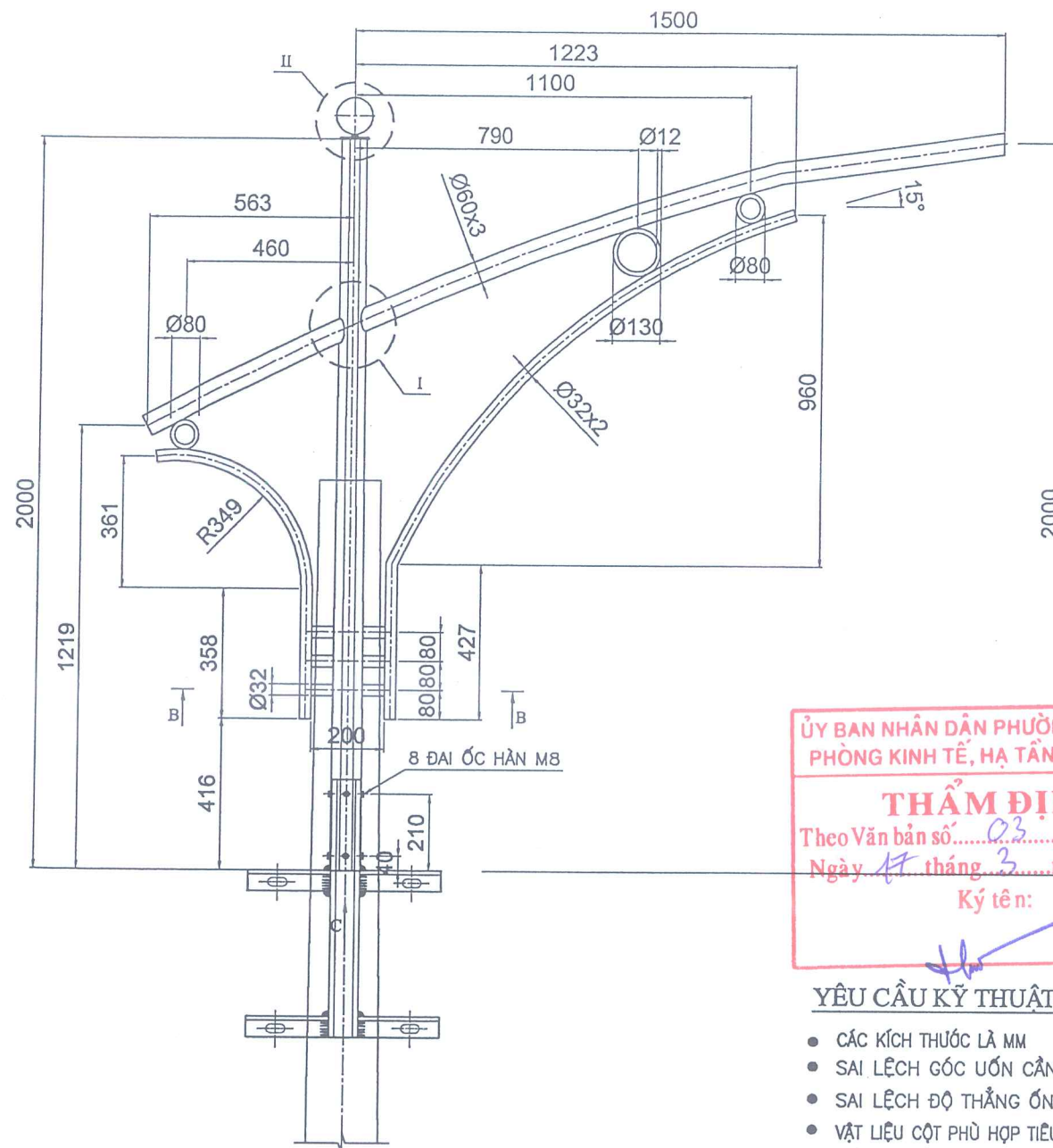
LÊ TUẤN ANH ĐẶNG VĂN HUY LÊ TUẤN ANH VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

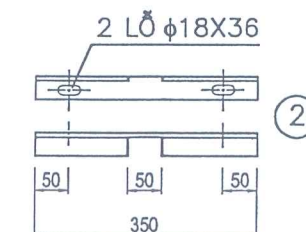
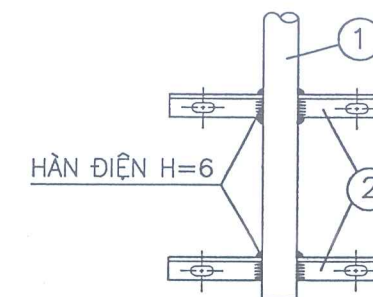
BỘ CẦN ĐÈN CHIẾU SÁNG THAY THẾ

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TN-ĐN
Ngày...4...tháng 3...năm 2026
Người thẩm tra.....



THEO C



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số...03...TĐ-KTĐĐT
Ngày...17...tháng 3...năm 2026...

Ký tên:

YÊU CẦU KỸ THUẬT:

- CÁC KÍCH THƯỚC LÀ MM
- SAI LỆCH GÓC UỐN CẦN $\pm 2^\circ$
- SAI LỆCH ĐỘ THẲNG ỐNG CÔN $\pm 0.5\%$
- VẬT LIỆU CỘT PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN: JIS G3101 SS400 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG
- TOÀN BỘ CẦN ĐƯỢC MẠ KÈM NHÚNG NÓNG PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN ASTM A123

GHI CHÚ:

- ÁP LỰC GIÓ TÍNH TOÁN: 125KG/M2 TƯƠNG ĐƯƠNG VẬN TỐC GIÓ = 160KM/H = 45M/S
- THAY DÂY CÁP NỐI TỪ ĐƯỜNG TRỰC LÊN ĐÈN DÙNG DÂY CU/PVC/PVC(2X2.5)MM2.



CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
KIỂM ĐỐC

VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTC
2026

BỘ CẦN ĐÈN CHIẾU SÁNG THAY THẾ

CS: —

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ VẼ KIỂM QLKT

Vũ Dương Hoàng Lê Tuấn Anh Đặng Văn Huy Lê Tuấn Anh Vũ Dương Hoàng

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

CHI TIẾT ĐÈN CHIẾU SÁNG THAY THẾ

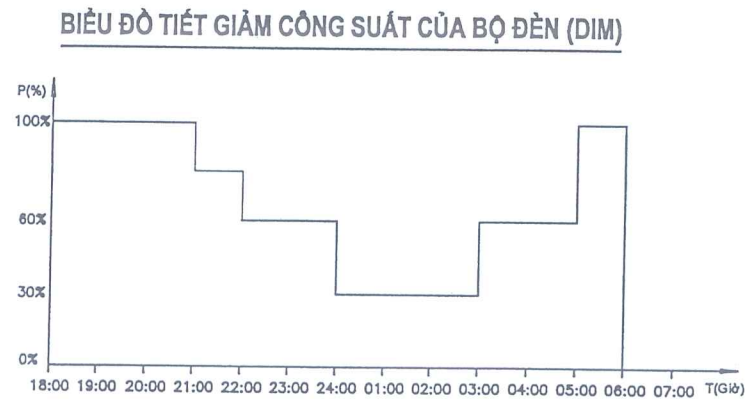
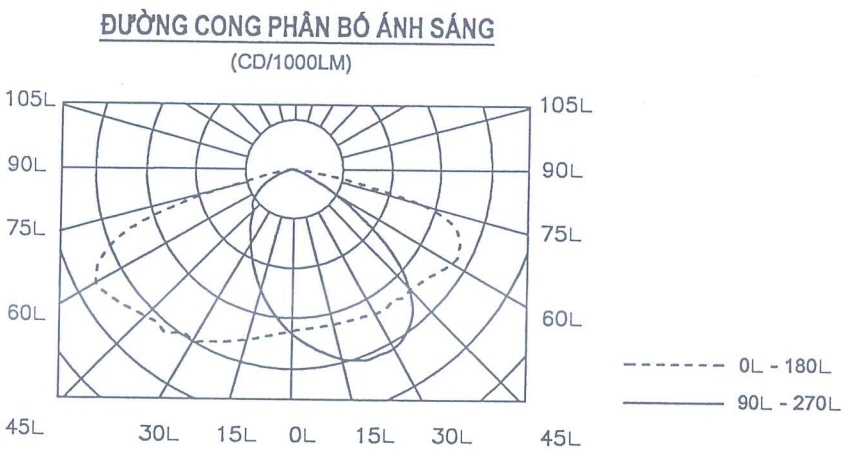
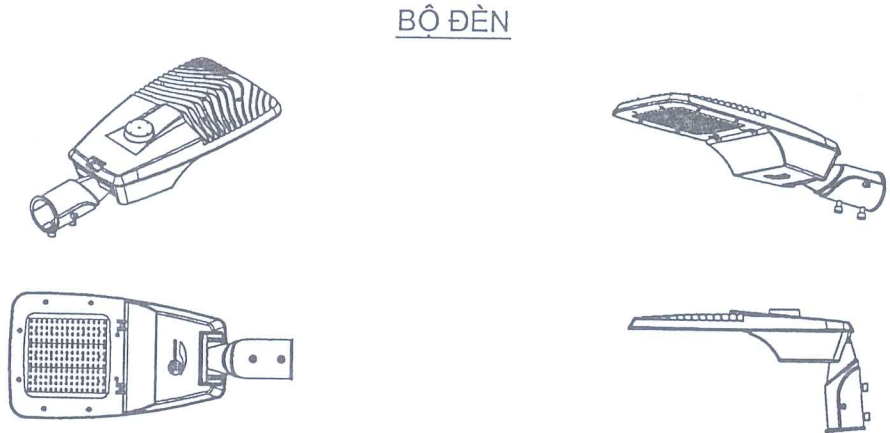
CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số: 27.11.1-ĐN

Ngày 4...tháng 3...năm 2026

Người thẩm tra: [Signature]



- * Tiết giảm công suất - DIM 6 cấp công suất tại đèn, với các chế độ dự kiến như sau:
- Bật sáng 100% công suất từ 18h00 đến 21h00
 - Bật sáng 80% công suất từ 21h00 đến 22h00
 - Bật sáng 60% công suất từ 22h00 đến 24h00
 - Bật sáng 30% công suất từ 24h00 đến 03h00
 - Bật sáng 60% công suất từ 03h00 đến 05h00
 - Bật sáng 100% công suất từ 05h00 đến 06h00
- Sau 06h00 hệ thống tắt toàn bộ
- * Thời điểm ON / OFF phụ thuộc vào thời gian chính định Rơ le thời gian của tủ điện điều khiển chiếu sáng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	
CÔNG SUẤT	100W
Thân vỏ	Đèn được làm bằng nhôm đúc áp lực 12 gân tối ưu hoá cho tản nhiệt
Điện áp ngõ vào (V)	AC: 185V~265V - 50/60Hz
Công suất danh định (W)	100
Hệ số công suất	>=0,95
Quang hiệu danh định (lm/W)	>=120
Quang thông danh định (lm) @25°C	12.000
Chống sét lan truyền (kV)	20
Driver	Có tính năng tiết giảm công suất theo kịch bản có sẵn, có cổng kết nối 1-10V/ DALI để kết nối chiếu sáng thông minh.
Led chip	NF2W757GRT-V4 hoặc tương đương
Cấp cách điện	Class I
Tuổi thọ (giờ)	>=50.000
Nhiệt độ màu ánh sáng (K)	3800 (Cool white)
Chỉ số hoàn màu (CRI)	>= 70
Kính đèn	Kính thủy tinh chịu nhiệt
Nắp chụp	Kính PC chuyên dụng cho đèn Led
Chỉ số chống va đập IK	IK08
Chỉ số kín nước/ bụi IP	IP66
Mục đích sử dụng	Đường cao tốc, đường phố, khu đô thị , v.v...
Màu chủ đạo	Ghi, đen...
Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 10885-2-1:2015 TCVN 10485:2015, TCVN 7722-1:2019 TCVN IEC 60598-1:2003

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH

CHỦ TỊCH: HẠ TĂNG VÀ ĐO THỊ

THẨM ĐỊNH

Thẩm định bản số: 03

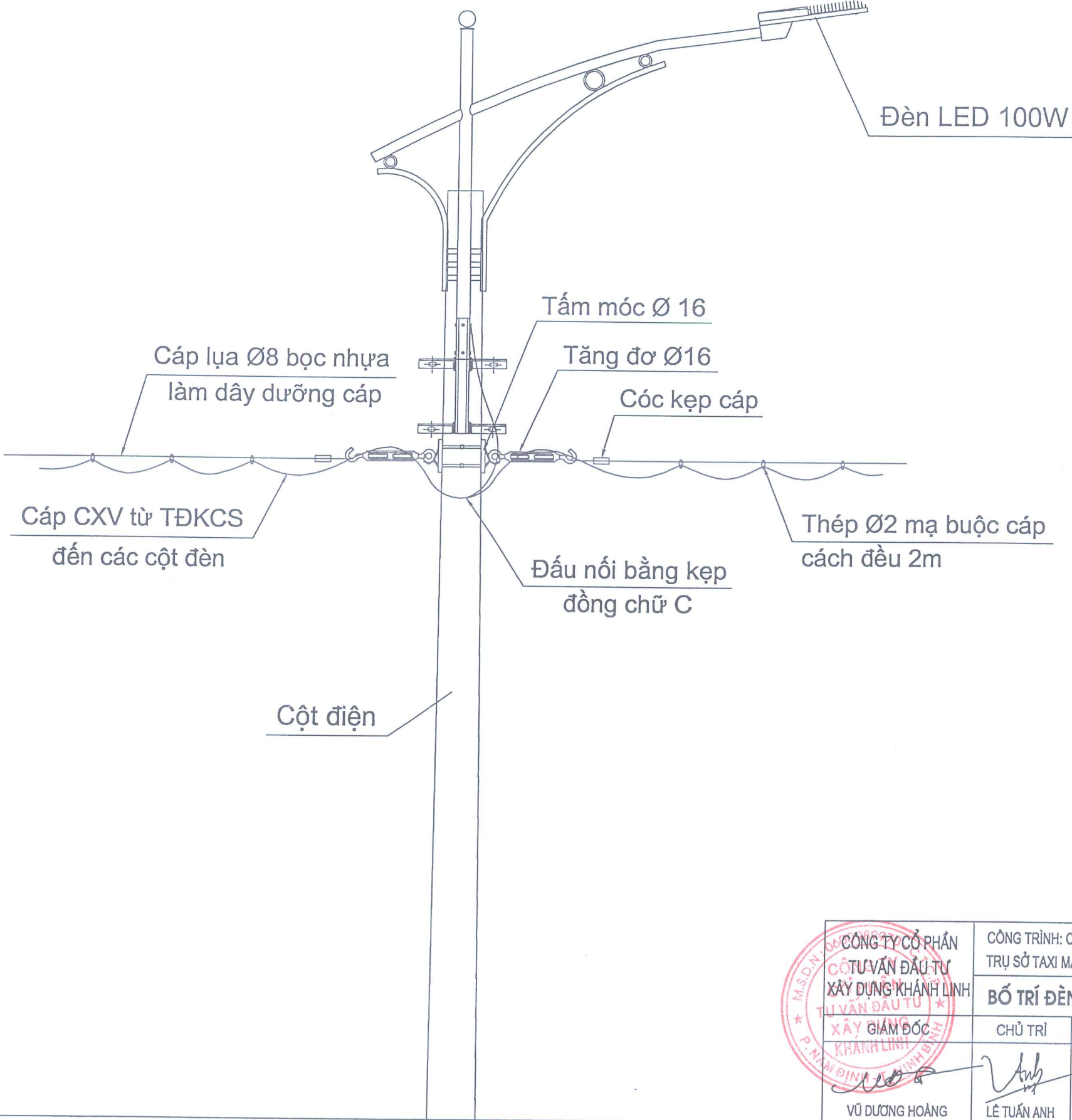
Ngày 17...tháng 3...năm 2026

Ký tên: [Signature]

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	CHI TIẾT ĐÈN CHIẾU SÁNG THAY THẾ				CS: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
Vũ Dương Hoàng	Lê Tuấn Anh	Đặng Văn Huy	Lê Tuấn Anh	Vũ Dương Hoàng	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH
BỐ TRÍ ĐÈN CHIẾU SÁNG TRÊN CỘT THAY THẾ

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/MT-ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra.....

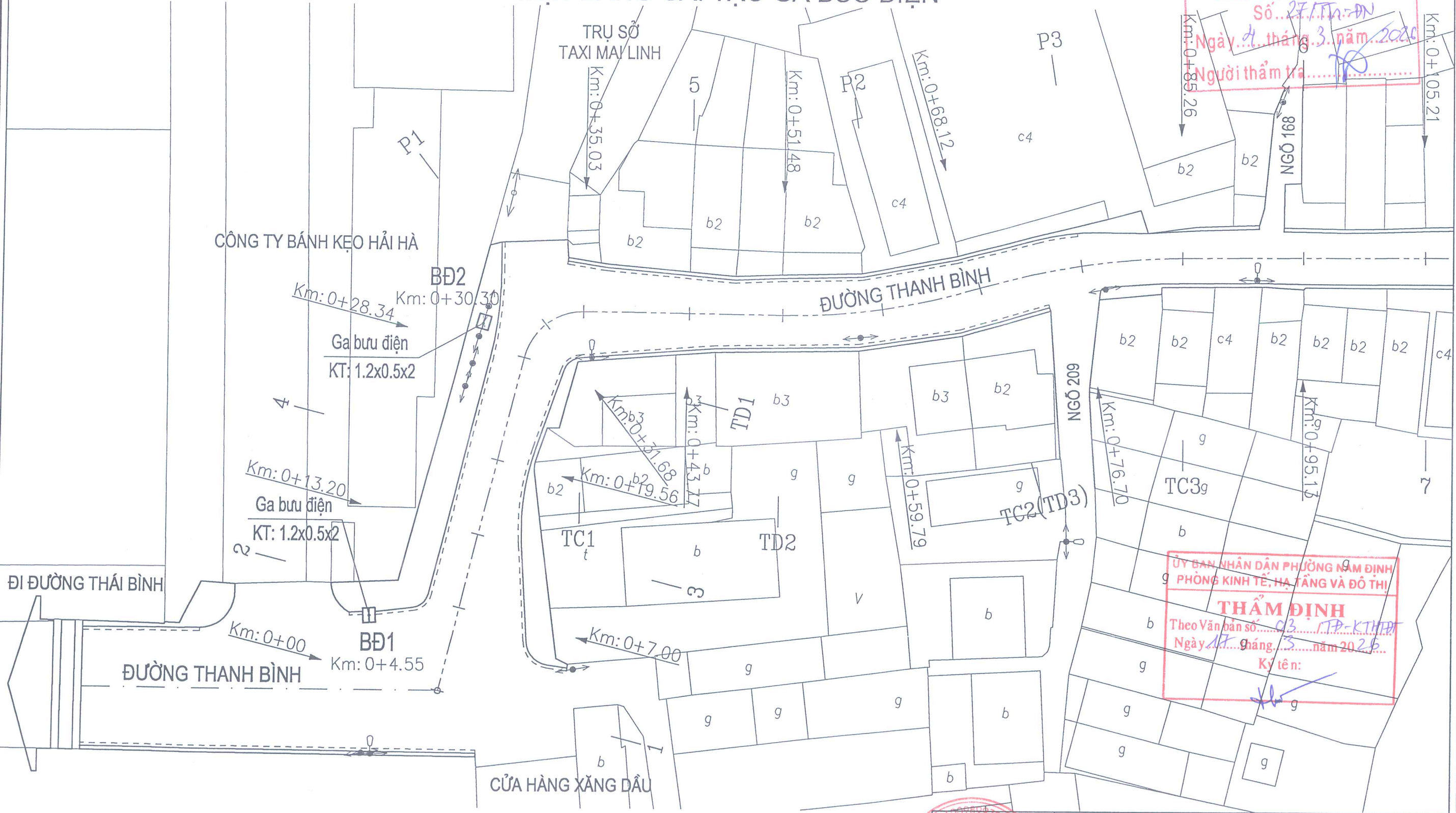


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03...ITĐ-KTHĐT
Ngày...17...tháng...3...năm 20...26...
Ký tên:.....

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH XÂY DỰNG KHÁNH LINH P. NAM ĐỊNH, T. THANH BÌNH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	BỐ TRÍ ĐÈN CHIẾU SÁNG TRÊN CỘT THAY THẾ				CS: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
Vũ Dương Hoàng	Lê Tuấn Anh	Đặng Văn Huy	Lê Tuấn Anh	Vũ Dương Hoàng	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số... 27/TN-ĐN
Ngày... 4... tháng 3... năm 2020
Người thẩm tra... [Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số... 03.../TP-KTHTĐ
Ngày... 17... tháng 3... năm 2020
Ký tên: [Signature]

GHI CHÚ:

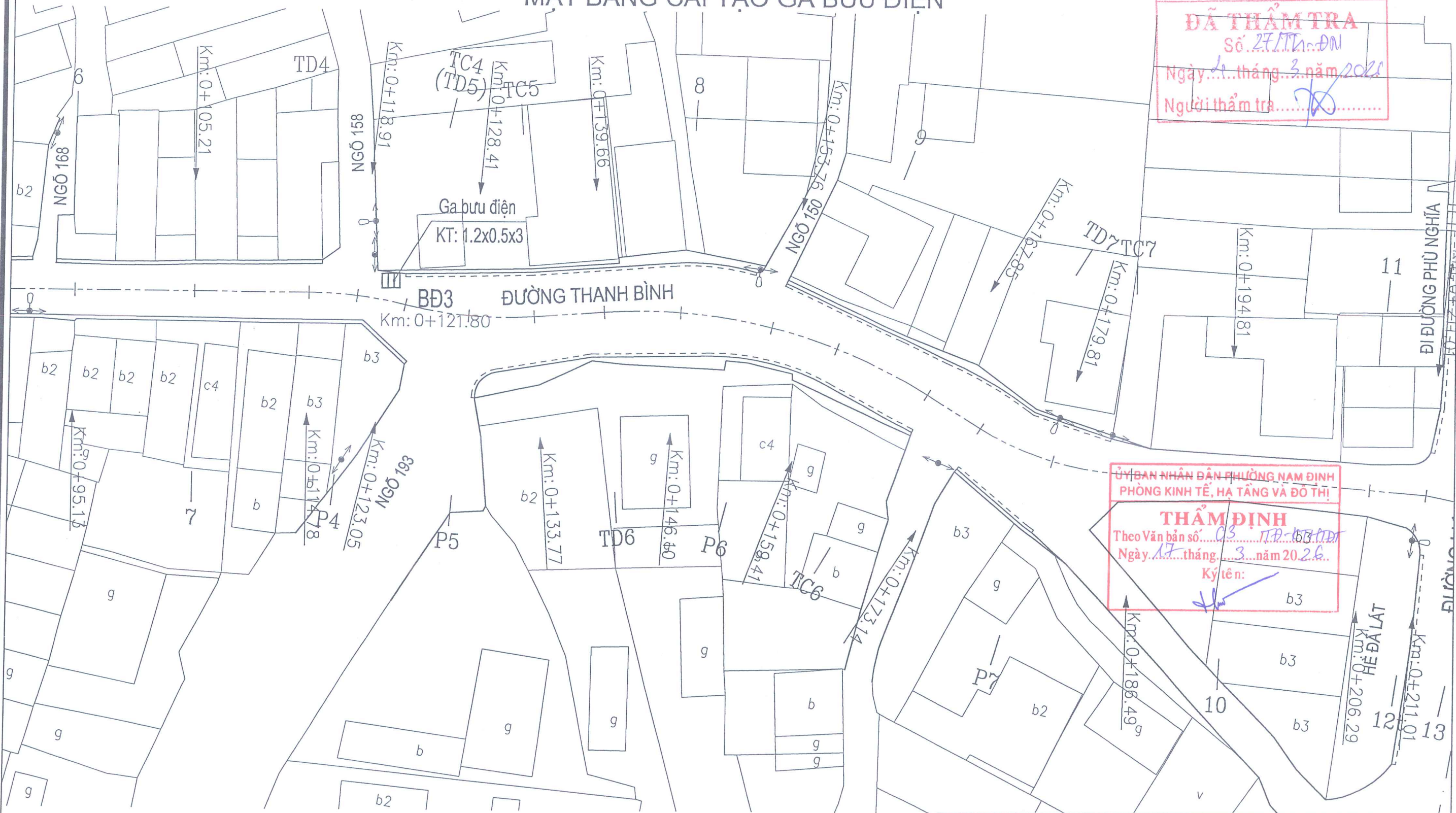
- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- g - Nhà cấp 4
- s - Sân
- v - Vườn
- - - - - Cột điện sinh hoạt
- - - - - Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- BD1 - BD3 - - - - - Ga bưu điện cải tạo

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
[Red Stamp]
GIÁM ĐỐC
[Signature]
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN				BD: —
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
[Signature] TRẦN VĂN ĐUẨN	[Signature] NGUYỄN VĂN CƯỜNG	[Signature] TRẦN VĂN ĐUẨN	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH
(ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN



CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/Th-ĐN
Ngày: 11 tháng 3 năm 2022
Người thẩm tra: [Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/PA-BT/ĐD
Ngày: 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên: [Signature]

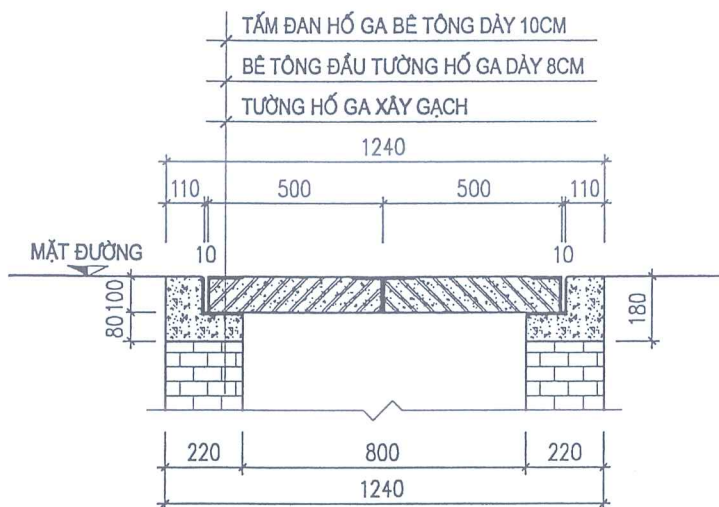
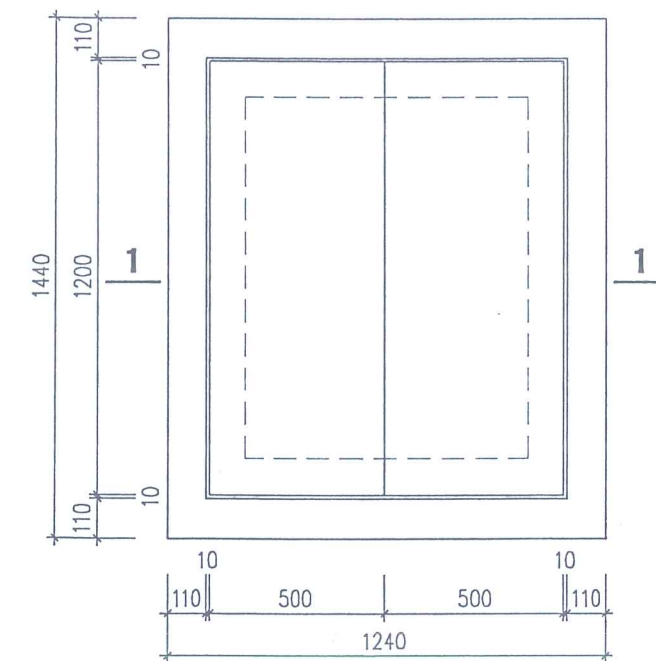
GHI CHÚ:

- b - Nhà mái bằng 1 tầng
- b2 - Nhà mái bằng 2 tầng
- b3 - Nhà mái bằng 3 tầng
- g - Nhà cấp 4
- S - Sân
- v - Vườn
- - - - - Cột điện sinh hoạt
- - - - - Cột điện sinh hoạt + chiếu sáng
- BD1 - BD3 - Ga bưu điện cải tạo

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH TUYỂN ĐẦU TƯ GIÁM ĐỐC [Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN				BD: —
	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
	[Signature] TRẦN VĂN ĐUẤN	[Signature] NGUYỄN VĂN CƯỜNG	[Signature] TRẦN VĂN ĐUẤN	[Signature] VŨ DƯƠNG HOÀNG	

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG GA BƯU ĐIỆN BD1

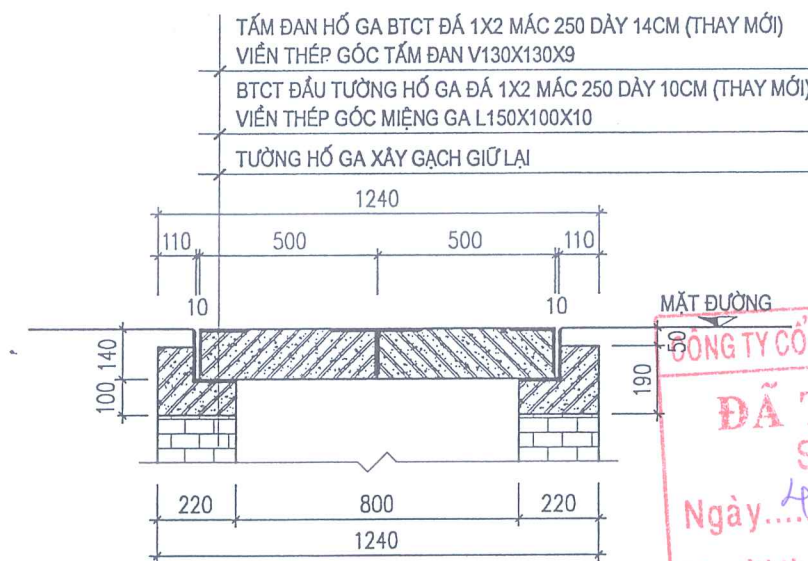
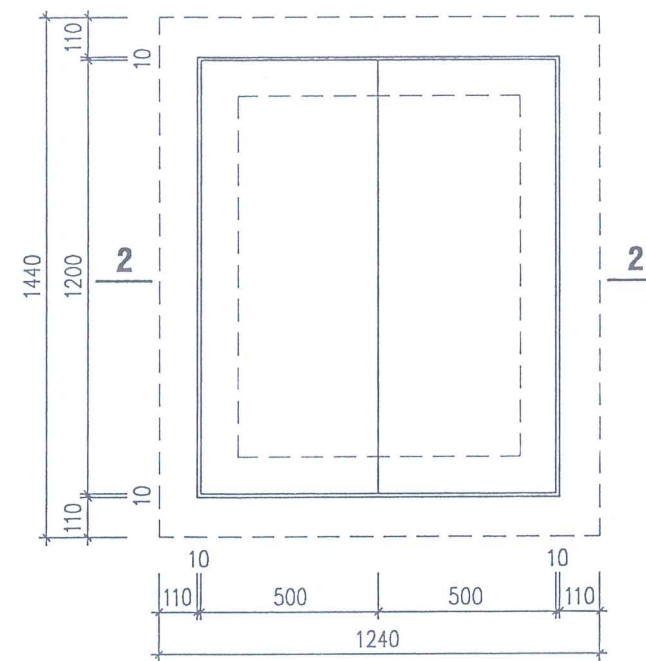
NẰM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 1GA)



MẶT CẮT 1-1 (HIỆN TRẠNG)

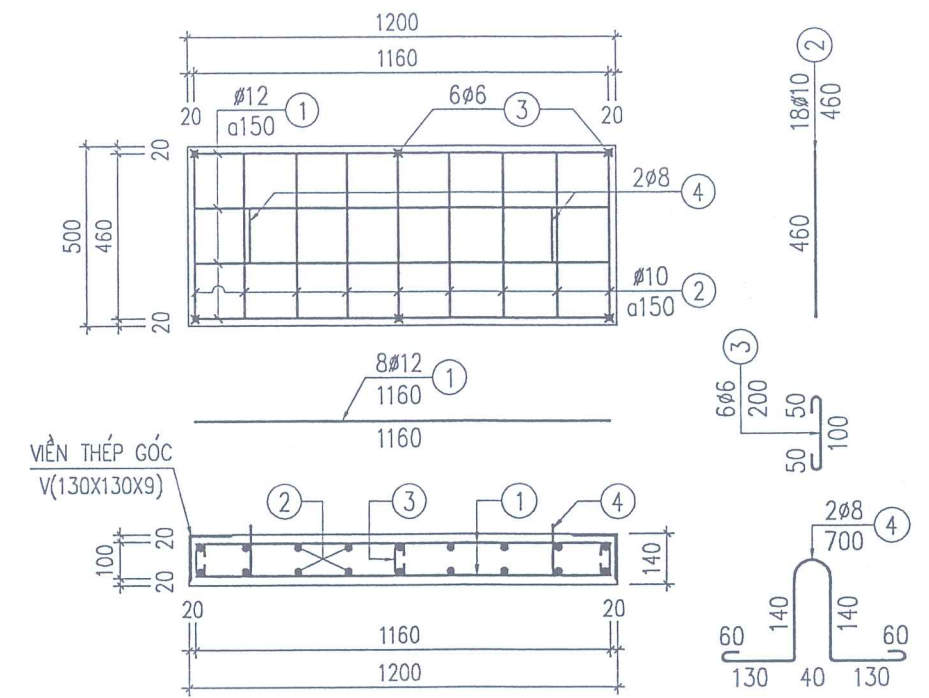
MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN BD1

NẰM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 1GA)



MẶT CẮT 2-2 (CẢI TẠO)

CẤU TẠO THÉP TẤM ĐAN GA



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

GIẤNG ĐẦU TƯỜNG

Ngày...tháng...năm 2026

Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGHĨA

ĐÃ THẨM TRA

Số...27/TN-ĐN

Ngày...4...tháng...3...năm...2026

Người thẩm tra.....

HIỆN TRẠNG:

- TẤM ĐAN VÀ BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA CŨ ĐÃ XƯỚNG CẤP.
- TƯỜNG VÀ ĐÁY HỐ GA CÒN TỐT.

PHƯƠNG ÁN CẢI TẠO:

- PHÁ DỠ BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG VÀ TẤM ĐAN HỐ GA.
- TƯỜNG VÀ ĐÁY HỐ GA GIỮ LẠI.
- THAY MỚI BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG VÀ TẤM ĐAN HỐ GA.

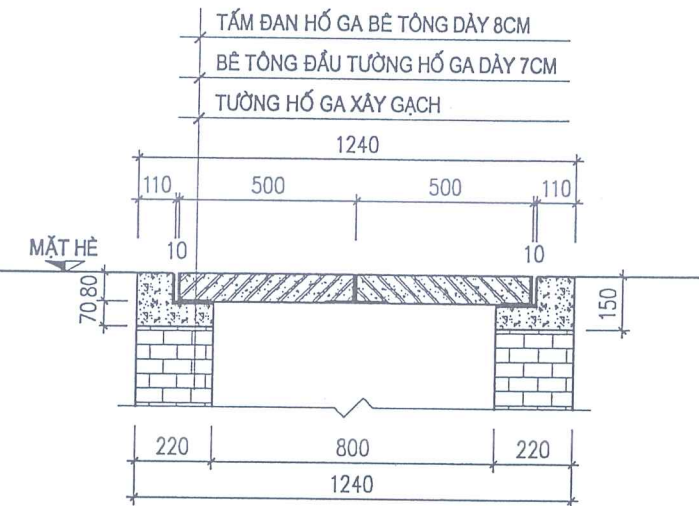
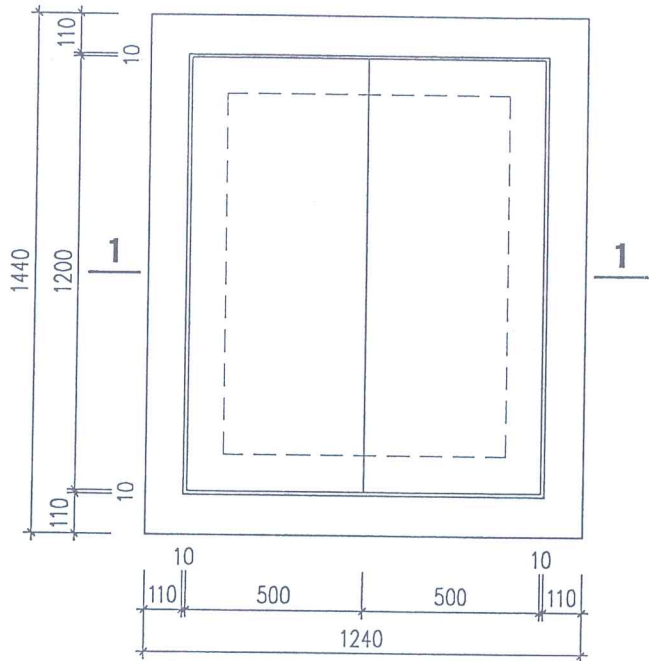
THỐNG KÊ THÉP GA BƯU ĐIỆN BD1 DƯỚI ĐƯỜNG

CẤU KIỆN	THỨ TỰ (TÊN THANH THÉP)	CẤU KIỆN KÍCH THƯỚC (MM)	Ø mm	SỐ LƯỢNG		CHIỀU DÀI		TRỌNG LƯỢNG (KG)	
				1CK	TỔNG	THANH (MM)	TỔNG (M)	Ø ≤ 10	10 < Ø ≤ 18
TẤM ĐAN HỐ GA (2 TẤM ĐAN/GA)	1	1160	12	8	16	1160	18.56		16.48
	2	460	10	18	36	460	16.56	10.22	
	3	50 100 50	6	6	12	200	2.40	0.53	
	4	60 140 60 130 130	8	2	4	700	2.80	1.11	
THÉP GÓC V(130X130X9)MM VIÊN XUNG QUANH TẤM ĐAN: (1.20+0.50)*2*17.9*2 TẤM ĐAN = 121.72KG									
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA	1A	1400	14	6	6	1400	8.40		10.16
	1B	1200	14	6	6	1200	7.20		8.71
	2	60 180 60 150	8	26	26	450	11.70	4.62	
	THÉP GÓC L(150X100X10)MM VIÊN XUNG QUANH MIỆNG GA: (1.22+1.02)*2*19.0 = 85.12KG							4.62	18.87

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH	CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VĂN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTC 2026
	CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN BD1				BD: —
GIÁM ĐỐC	CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN ĐUẨN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN ĐUẨN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG GA BƯU ĐIỆN BD2

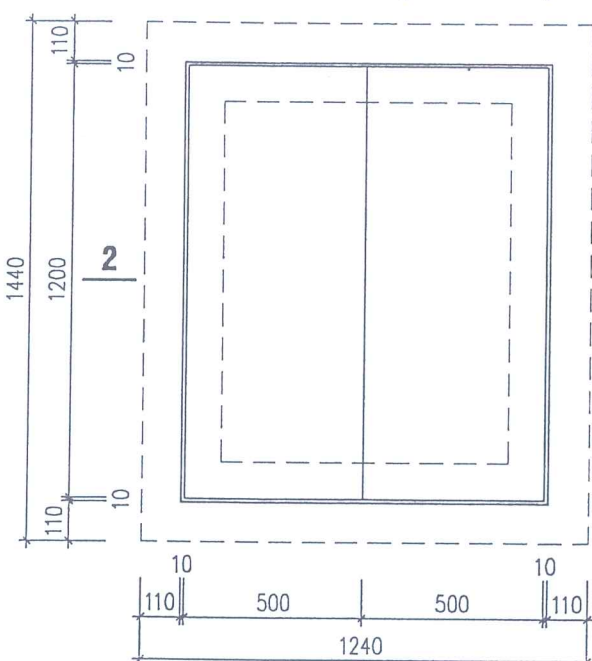
NẰM TRÊN HÈ (GỒM 1GA)



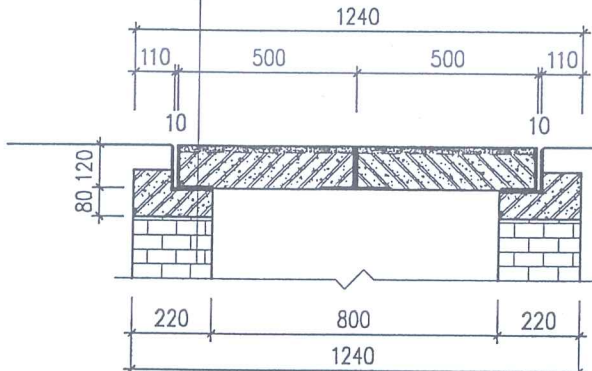
MẶT CẮT 1-1 (HIỆN TRẠNG)

MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN BD2

NẰM TRÊN HÈ (GỒM 1GA)



TẮM ĐAN HỐ GA BTCT ĐÁ 1X2 MẮC 200 DÀY 10CM (THAY MỚI)
VIÊN THÉP GÓC TẮM ĐAN V120X120X8, MẶT TRÊN MÀI GRANITO MÀU GIẢ ĐÁ DÀY 2CM
BTCT ĐẦU TƯỜNG HỐ GA ĐÁ 1X2 MẮC 200 DÀY 8CM (THAY MỚI)
VIÊN THÉP GÓC MIỆNG GA V130X130X9
TƯỜNG HỐ GA XÂY GẠCH GIỮ LẠI

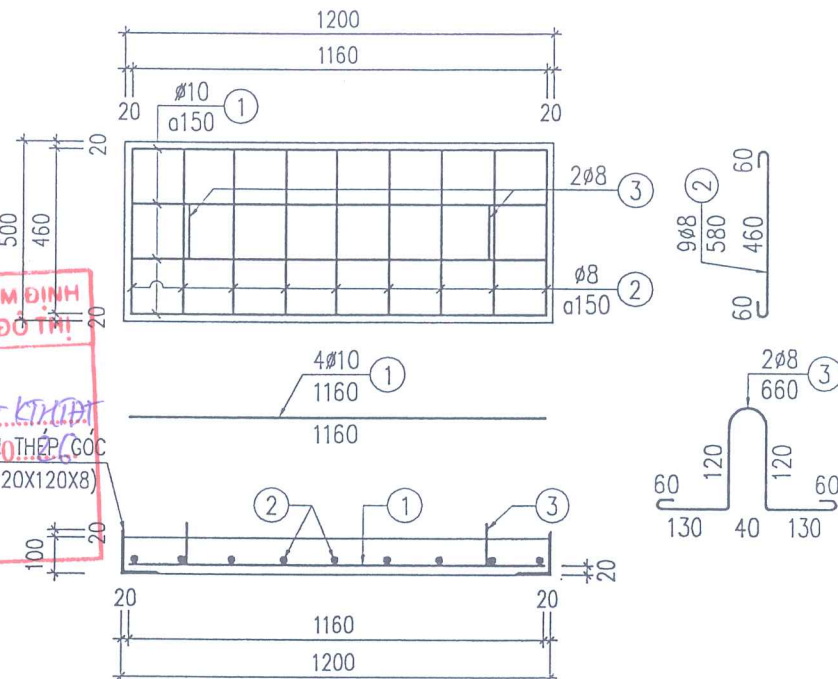


MẶT CẮT 2-2 (CẢI TẠO)

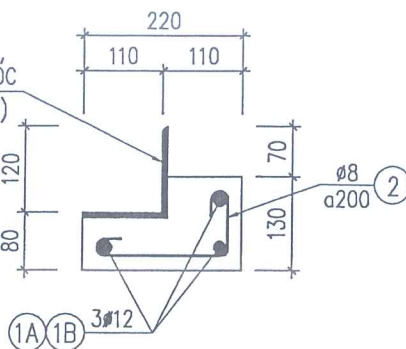
THỐNG KÊ THÉP GA BƯU ĐIỆN BD2 TRÊN HÈ

CẤU KIỆN	THỨ TỰ (TÊN THANH THÉP)	CẤU KIỆN KÍCH THƯỚC (MM)	Ø mm	SỐ LƯỢNG		CHIỀU DÀI		TRỌNG LƯỢNG (KG)	
				1CK	TỔNG	THANH (MM)	TỔNG (M)	Ø ≤ 10	10 < Ø ≤ 18
TẮM ĐAN HỐ GA (2 TẮM ĐAN/GA)	1	1160	10	4	8	1160	9.28	5.73	
	2	60 460 60	8	9	18	580	10.44	4.12	
	3	60 120 40 120 60 130 130	8	2	4	660	2.64	1.04	
	THÉP GÓC V(120X120X8)MM VIÊN XUNG QUANH TẮM ĐAN: (1.20+0.50)*2*14.7*2 TẮM ĐAN = 99.96KG					TỔNG		10.89	
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA	1A	1200	12	6	6	1200	7.20		6.39
	1B	1400	12	6	6	1400	8.40		7.46
	2	60 60 90 180	8	26	26	390	10.14	4.01	
	THÉP GÓC V(130X130X9)MM VIÊN XUNG QUANH MIỆNG GA: (1.02+1.22)*2*17.9 = 80.19KG					TỔNG		4.01	13.85

CẤU TẠO THÉP TẮM ĐAN GA



GIẢNG ĐẦU TƯỜNG



HIỆN TRẠNG:

- TẮM ĐAN VÀ BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA CŨ ĐÃ XUỐNG CẤP.
- TƯỜNG VÀ ĐÁY HỐ GA CÒN TỐT.

PHƯƠNG ÁN CẢI TẠO:

- PHÁ ĐỠ BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG VÀ TẮM ĐAN HỐ GA.
- TƯỜNG VÀ ĐÁY HỐ GA GIỮ LẠI.
- THAY MỚI BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG VÀ TẮM ĐAN HỐ GA.

CÔNG TY CỔ PHẦN TV VÀ XD ĐẠI NGUYỄN
ĐÃ THẨM TRA
Số: 27/TN-ĐN
Ngày: 4...tháng 3...năm 2026
Người thẩm tra: ...

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC
VŨ DƯƠNG HOÀNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ
TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH

TKBVTC
2026

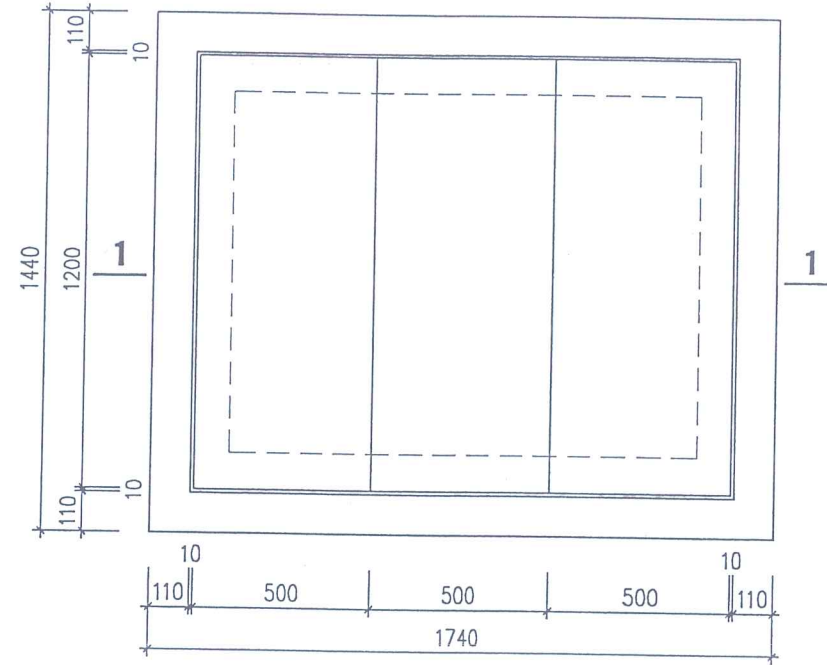
CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN BD2

BD: —

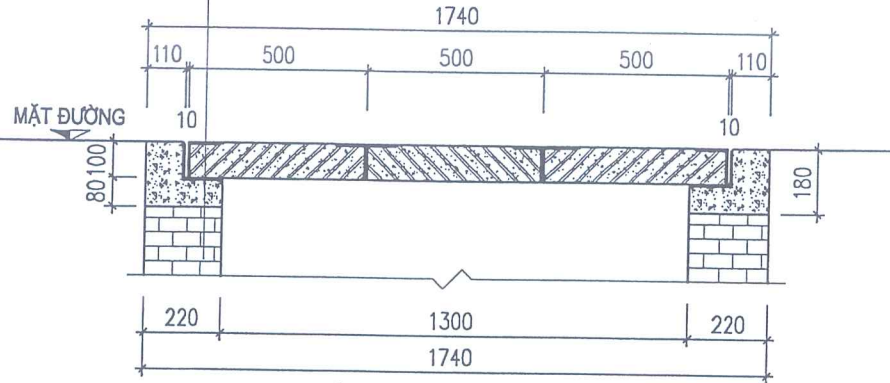
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT
TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG GA BƯU ĐIỆN BĐ3

NẰM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 1GA)



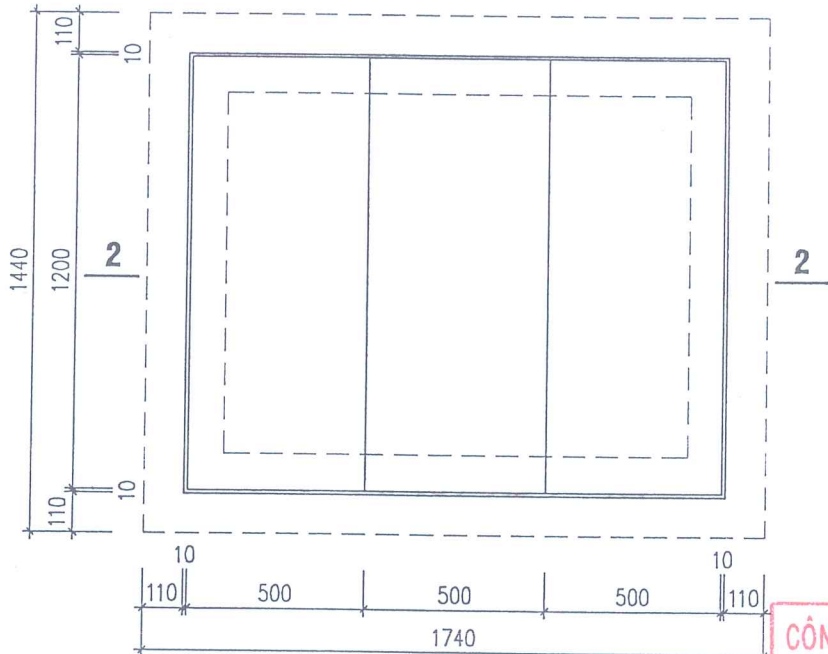
TẤM ĐAN HỐ GA BÊ TÔNG DÀY 10CM
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA DÀY 8CM
TƯỜNG HỐ GA XÂY GẠCH



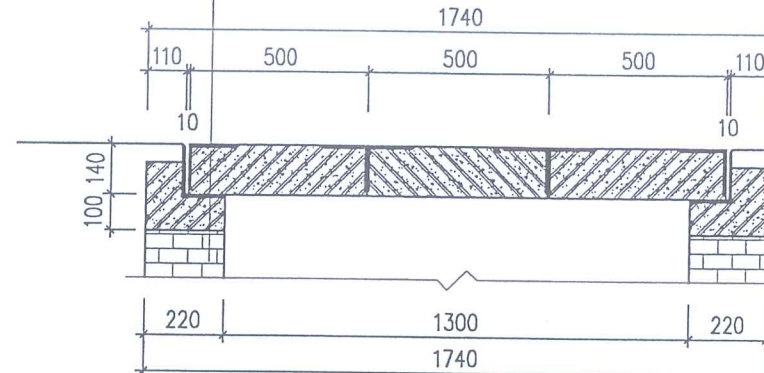
MẶT CẮT 1-1 (HIỆN TRẠNG)

MẶT BẰNG CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN BĐ3

NẰM DƯỚI ĐƯỜNG (GỒM 1GA)

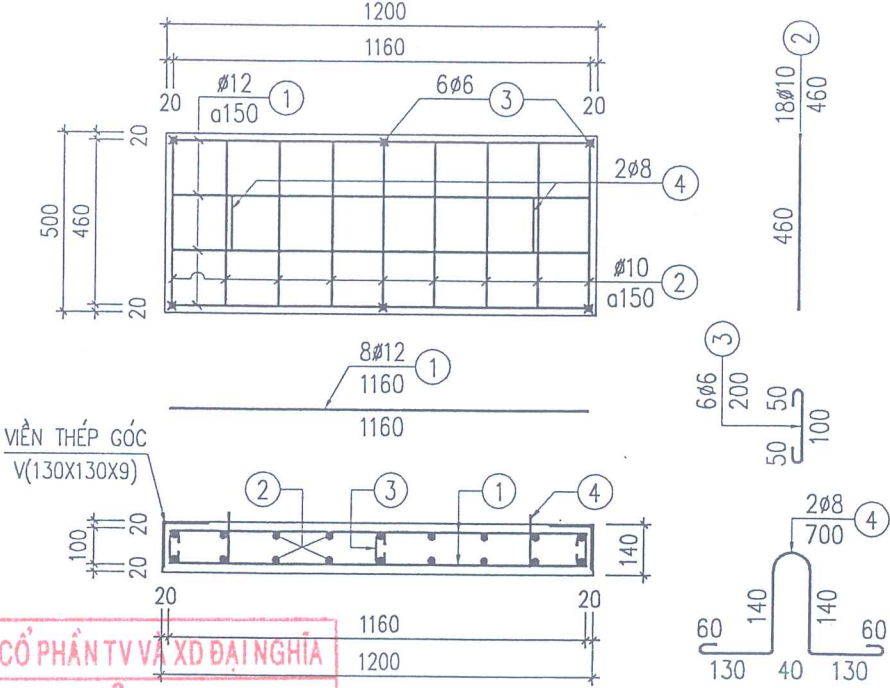


TẤM ĐAN HỐ GA BTCT ĐÁ 1X2 MẮC 250 DÀY 14CM (THAY MỚI)
VIÊN THÉP GÓC TẤM ĐAN V130X130X9
BTCT ĐẦU TƯỜNG HỐ GA ĐÁ 1X2 MẮC 250 DÀY 10CM (THAY MỚI)
VIÊN THÉP GÓC MIỆNG GA L150X100X10
TƯỜNG HỐ GA XÂY GẠCH GIỮ LẠI



MẶT CẮT 2-2 (CẢI TẠO)

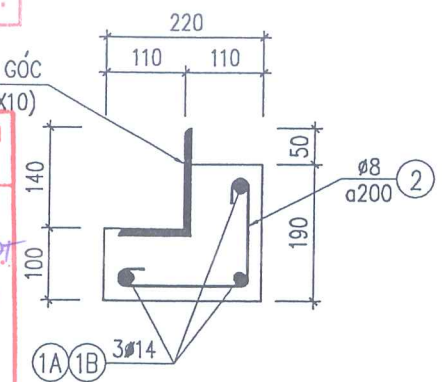
CẤU TẠO THÉP TẤM ĐAN GA



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XD ĐẠI NGHĨA
ĐÃ THẨM TRA
Số...27/TL-ĐN
Ngày...4...tháng...3...năm...2026
Người thẩm tra...

GIẢNG ĐẦU TƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...03.../Đ-KĐĐT
Ngày...17...tháng...3...năm...2026...
Ký tên:



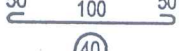
HIỆN TRẠNG:

- TẤM ĐAN VÀ BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA CŨ ĐÃ XUỐNG CẤP.
- TƯỜNG VÀ ĐÁY HỐ GA CÒN TỐT.

PHƯƠNG ÁN CẢI TẠO:

- PHÁ ĐỠ BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG VÀ TẤM ĐAN HỐ GA.
- TƯỜNG VÀ ĐÁY HỐ GA GIỮ LẠI.
- THAY MỚI BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG VÀ TẤM ĐAN HỐ GA.

THỐNG KÊ THÉP GA BƯU ĐIỆN BĐ3 DƯỚI ĐƯỜNG

CẤU KIỆN	THỨ TỰ (TÊN THANH THÉP)	CẤU KIỆN KÍCH THƯỚC (MM)	Ø mm	SỐ LƯỢNG		CHIỀU DÀI		TRỌNG LƯỢNG (KG)	
				1CK	TỔNG	THANH (MM)	TỔNG (M)	Ø ≤ 10	10 < Ø ≤ 18
TẤM ĐAN HỐ GA (3 TẤM ĐAN/GA)	1		12	8	24	1160	27.84	15.33	24.72
	2		10	18	54	460	24.84		
	3		6	6	18	200	3.60	0.80	
	4		8	2	6	700	4.20	1.66	
						TỔNG	17.79	24.72	
	THÉP GÓC V(130X130X9)MM VIÊN XUNG QUANH TẤM ĐAN: (1.20+0.50)*2*17.9*3 TẤM ĐAN = 182.58KG								
BÊ TÔNG ĐẦU TƯỜNG HỐ GA	1A		14	6	6	1700	10.20		12.34
	1B		14	6	6	1400	8.40		10.16
	2		8	32	32	450	14.40	5.69	
						TỔNG	5.69	22.50	
	THÉP GÓC L(150X100X10)MM VIÊN XUNG QUANH MIỆNG GA: (1.22+1.52)*2*19.0 = 104.12KG								

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÁNH LINH
GIÁM ĐỐC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG THANH BÌNH (ĐOẠN TỪ TRỤ SỞ TAXI MAI LINH ĐẾN ĐƯỜNG CHU VẤN), PHƯỜNG NAM ĐỊNH				TKBVTCT 2026	
CẢI TẠO GA BƯU ĐIỆN BĐ3				BĐ: —	
CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ	VẼ	KIỂM	QLKT	
VŨ DƯƠNG HOÀNG	TRẦN VĂN DUẤN	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	TRẦN VĂN DUẤN	VŨ DƯƠNG HOÀNG	

